

Tháng 8-2024
Năm thứ 59 (số 701)

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

TS. Phan Thăng An

(Chủ tịch)

CÁC ỦY VIÊN

- Đồng chí Mai Văn Chính
- Đồng chí Nguyễn Quang Dương
- Đồng chí Hoàng Đăng Quang
- GS, TS. Phùng Hữu Phú
- GS, TS. Lê Hữu Nghĩa
- TS. Nguyễn Thanh Bình
- ThS. Ngô Minh Tuấn (Thường trực)

TỔNG BIÊN TẬP

ThS. Ngô Minh Tuấn

Điện thoại: 080.43321

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

TS. Phạm Thị Thu Huyền

Điện thoại: 080.45131

ThS. Trần Thị Lan Phương

Điện thoại: 080.45404

ThS. Trần Thị Xuân Vinh

Điện thoại: 080.44713

TRƯỞNG VĂN PHÒNG

ĐẠI DIỆN PHÍA NAM

Đinh Văn Sáng

Điện thoại: 080.83662

MỤC LỤC

LÝ LUẬN - THỰC TIỄN - KINH NGHIỆM

- ***: Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ 3
- **Xây dựng Đảng**: Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - tấm gương sáng ngời về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh 4
- **Trần Đình Huỳnh**: Thành tựu vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám 5
- **Đậu Trọng Hải**: Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Đảng và vận dụng trong thực tiễn bảo vệ chính trị nội bộ. . 9
- **Bảo Khánh**: Bảo vệ chính trị nội bộ trong công tác chuẩn bị nhân sự đại hội Đảng 14
- **Phan Nam**: Vũ khí sắc bén trên mặt trận đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng 17

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

- **Phạm Giang**: Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên khi sử dụng mạng xã hội nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng 21

THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

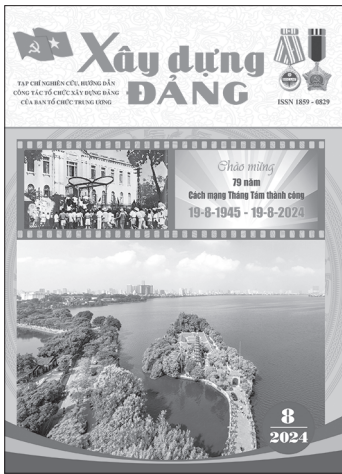
- **Đỗ Trọng Hưng**: Thanh Hóa tạo đột phá trong đổi mới công tác cán bộ - Kết quả và bài học kinh nghiệm. 24
- **Võ Văn Công**: Sóc Trăng xây dựng đội ngũ cán bộ chuẩn bị nhân sự cho đại hội đảng bộ các cấp. 29

TRANG TP. HỒ CHÍ MINH

- **Song Hương - Minh Tiến**: TP. Hồ Chí Minh: Nhiều chính sách mới về thu hút, trọng dụng nhân tài ... 33

NGHỊ QUYẾT VÀ CUỘC SỐNG

- **Bảo Yến**: Trà Vinh: “Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo”. 37
- **Nguyễn Khánh Hòa**: Ngọc Hồi kiến tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội vùng biên giới. 41



Bìa 1: Chào mừng 79 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19-8-1945 - 19-8-2024).

ĐỊA CHỈ

Số 105B Quán Thánh
quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: 080.45356
Fax: 080.45518

Email:

tapchixaydungdang@btctw.dcs.vn

XÂY DỰNG ĐẢNG ĐIỆN TỬ

<http://www.xaydungdang.org.vn>
<http://www.xaydungdang.com.vn>
<http://www.xaydungdang.vn>

**TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
BÚA LIÊM VÀNG**

<http://www.bualiemvang.org.vn>
<http://www.bualiemvang.vn>

**VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
PHÍA NAM**

Địa chỉ: 105 Trần Quốc Toản
P.7, Q.3, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 080.83661
Fax: 080.83661

Giấy phép xuất bản số 332/GP-BTTTT ngày 8-9-2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Chế bản tại Tòa soạn, in tại Công ty CP In và TM Quốc Duyệt. 130/1/9 Đốc Ngữ, Ba Đình, Hà Nội.

Giá: 11.800đ

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

- **Thảo Nguyên:** “Tám lá chắn thép” cho cuộc sống bình yên 45

SUY NGẪM VỀ NGHỀ TỔ CHỨC

- **Bùi Văn Tiêng:** “Gác cổng” mùa đại hội Đảng 48

Ý KIẾN ĐẢNG VIÊN

- **Trần Lê Việt:** Trọn cuộc đời vì nước, vì dân 50

ĐẢNG VIÊN PHẢN ĐẤU TỐT

- **Huy Nam:** Vì khát vọng bình yên 51

SINH HOẠT ĐẢNG

- **Ma Văn Kháng:** Danh dự mới là điều thiêng liêng, cao quý nhất! 55

THÔNG TIN CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

- **P.V:** Hội nghị giao ban của Thường trực Ban Bí thư với các ban đảng, 4 văn phòng, các đảng ủy, cơ quan, đoàn thể Trung ương. 57

- **Mai Anh:** Tập trung tham mưu hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2024 ... 58

QUỐC TẾ

- **Diệp Chi:** Đào tạo, bồi dưỡng nhân tài ở Mỹ và Nhật Bản 61

TRẢ LỜI BẠN ĐỌC

- **HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN** 65

CONTENTS:

- **Tran Dinh Huynh:** Great achievements of the Revolution of August 1945. 5
- **Dau Trong Hao:** Ho Chi Minh's ideology on protecting the Party and applying it in practice to protect internal politics. 9
- **Song Huong - Minh Tien:** Ho Chi Minh City: Many new policies on attractting and appreciating talents. 33
- **Bui Van Tieng:** “Guarding the gate” of the Party congress season 48
- **Tran Le Viet:** Whole life for the country and the people . 50
- **Ma Van Khang:** Honor is the most sacred and noble matter 55
- **Diep Chi:** Training and fostering talents in the United States and Japan 61

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ BẢO VỆ ĐẢNG, BẢO VỆ CHẾ ĐỘ

Mỗi đảng viên phải bảo vệ Đảng và mọi chủ trương, chính sách của Đảng.

Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2011, tập 12, tr.335.

Cần chú ý: cái gì trái với đường lối của Đảng thì nhất định phải phản đối.

Sách đã dẫn (Sđd), tập 6, tr.372.

Chế độ này là của ta, phải bảo vệ chế độ của ta. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là của ta, phải bảo vệ Nhà nước của ta. Ai xâm phạm đến Nhà nước của ta, đến chế độ ta, ta phải chống lại họ, bất cứ bằng lời nói hay việc làm.

Sđd, tập 10, tr.478.

Để ngăn chặn âm mưu của kẻ địch, thì cán bộ, bộ đội và nhân dân ta cần phải luôn luôn nâng cao cảnh giác. Đó là một nghĩa vụ quan trọng mà mọi người công dân phải làm trọn để chống lại âm mưu của đế quốc và bè lũ tay sai, để bảo vệ nhân dân và bảo vệ Tổ quốc.

Sđd, tập 12, tr.389.

Chúng ta phải hết sức đề cao cảnh giác, phải tăng cường công tác phòng gian và giữ bí mật.

Sđd, tập 14, tr.695.

Chúng ta phải thấy rõ khó khăn, thấy rõ âm mưu của địch để luôn luôn tỉnh táo đề phòng và chống địch phá hoại; luôn luôn kiên quyết vượt mọi trở ngại.

Sđd, tập 10, tr.234.

Phải luôn luôn sẵn sàng đập tan mọi âm mưu độc ác của kẻ địch, bảo vệ những thành quả của cách mạng, bảo vệ lao động hoà bình của nhân dân.

Sđd, tập 13, tr.68.

Giữ bí mật của Nhà nước là một bộ phận trong cuộc đấu tranh với địch. Cũng như mọi công việc khác, việc phòng gian bảo mật cần phải dựa vào lòng yêu nước và lực lượng của nhân dân. Chúng ta phải tuyên truyền giải thích cho nhân dân hiểu thấu, để nhân dân giúp sức vào công việc này.

Sđd, tập 10, tr.263.

Tất cả mọi ngành công tác phải cảnh giác, phải giữ bí mật; nhất là quân đội phải tuyệt đối giữ gìn bí mật quân sự

Sđd, tập 8, tr.393.

Nhiệm vụ của công an là bảo vệ và phục vụ nhân dân, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền nhân dân.

Sđd, tập 10, tr.259.

Xã luận:

TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG - TẤM GƯƠNG SÁNG NGƯỜI VỀ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Vào hồi 13 giờ 38 phút ngày 19-7-2024, tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, trái tim người chiến sĩ cộng sản Nguyễn Phú Trọng đã ngừng đập, để lại niềm tiếc thương vô hạn trong lòng cán bộ, đảng viên và nhân dân cả nước.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là nhà lãnh đạo lỗi lạc của Đảng ta, một trí tuệ lớn, tài năng và nhân cách lớn. Với 80 tuổi đời, 57 năm tuổi Đảng, đồng chí đã cống hiến trọn đời mình vì Nước, vì Dân, nêu tấm gương sáng ngời về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kế tục xứng đáng sự nghiệp các nhà lãnh đạo tiền bối của Đảng để “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

Xuất phát từ tấm lòng yêu nước, trọng dân, thương dân, lòng tự hào dân tộc sâu sắc và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh “nước lấy dân làm gốc”, dù bất cứ trên cương vị nào Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng kiên trì gắn bó mật thiết với Nhân dân, được Nhân dân yêu mến. Đồng chí đã cùng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoạch định và lãnh đạo thực hiện thắng lợi các chủ trương chiến lược về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; kiên quyết, kiên trì chống chủ nghĩa cá nhân, chống sự suy thoái, hư hỏng trong Đảng; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đi đôi với không ngừng rèn luyện đạo đức cách mạng, tính tiên phong, gương mẫu để Đảng ta xứng đáng là đạo đức, văn minh.

Với tầm nhìn chiến lược, khoa học và biện chứng, nhãn quan chính trị sắc sảo, gắn kết chặt chẽ lý luận với thực tiễn, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có nhiều đóng góp vào xây dựng, hoàn thiện lý luận của Đảng ta về phát triển đất nước theo định hướng XHCN, trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... Đặc biệt, nhiều cuốn sách, tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được đông đảo cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, kiều bào ta ở nước ngoài đón đọc, nghiên cứu và đã lan tỏa ra nhiều nước trên thế giới.

Nhớ về Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, chúng ta nhớ về nhà lãnh đạo đức độ, bình dị, người chiến sĩ cộng sản chân chính, là tấm gương sáng ngời về đức tính “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”. Lời dạy của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng “Danh dự mới là điều thiêng liêng, cao quý nhất!” nhắc nhở chúng ta phải không ngừng phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, luôn đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc và Nhân dân lên trên hết, trước hết; “Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ra đi, nhưng tư tưởng, di sản lý luận và tấm gương đạo đức sáng ngời của đồng chí sống mãi trong trái tim của mỗi người Việt Nam, tiếp tục đồng hành cùng chúng ta trên chặng đường xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

XÂY DỰNG ĐẢNG

Thành tựu vĩ đại CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM

1. Hồ Chí Minh - người đi tìm hình của nước.

Nước ta trước khi bị thực dân Pháp đô hộ là nhà nước quân chủ phong kiến, đứng đầu là vua. Khi bị mất quyền độc lập, thống trị nước ta là thực dân Pháp, chúng vẫn duy trì chế độ phong kiến làm bù nhìn đặt dưới quyền “bảo hộ” của bộ máy quan lại người Pháp, đứng đầu là Toàn quyền Đông Dương.

Thành tựu vĩ đại nhất của cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945 là khai sinh ra chế độ cộng hòa dân chủ lấy tên hiệu là nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với tiêu ngữ là Độc lập - Tự do - Hạnh phúc. Nền cộng hòa dân chủ là một bước tiến sớm của nước ta so với các nước Đông Nam Á. Nhà nước Dân chủ Cộng hòa Việt Nam chính thức ra đời vừa phù hợp với thông lệ quốc tế, vừa có gương mặt riêng sau cuộc tổng tuyển cử đầu tiên (tháng 3-1946).

Hồ Chí Minh đi tìm đường cứu nước và cũng chính là “người đi tìm hình của nước”. Không bắt đầu bằng lý thuyết có tính hàn lâm mà từ quan sát thực tế, kiểm chứng và trải nghiệm, để đánh giá tiêu ngữ nổi tiếng “Tự do, Bình đẳng, Bác ái” của nền dân chủ tư sản theo phương pháp so sánh bằng hệ quy chiếu: dân chủ, tự do cho ai, ai có quyền dân chủ; dân chủ hình thức và dân chủ thực tế; sự tự do và bình đẳng xã hội (giàu nghèo, dân tộc, sắc tộc, giới tính)... Hồ Chí Minh đã đi tới nhận thức sâu sắc về những hạn chế mang tính bản chất của nền dân chủ tư sản cùng những ưu điểm của nhà nước tư sản: nhà nước pháp quyền, hiến pháp tối thượng, phân công và kiểm soát

PGS. TRẦN ĐÌNH HUỖNH

quyền lực nhà nước, thiết chế tổ chức, kỹ thuật hành chính và phương pháp quản lý...

Tháng 6-1923, lần đầu tiên đặt chân đến đất nước Nga Xô-viết, Hồ Chí Minh hân hoan chào đón những thành quả bước đầu của nền dân chủ XHCN. Ở đây Người đã có điều kiện để vừa học tập trong môi trường có tính hàn lâm của chủ nghĩa Mác-Lênin, vừa thâm nhập thực tế trong đời sống của nhân dân Liên Xô. Với vốn kiến thức thu lượm được từ phương Tây TBCN (Âu, Mỹ) đến phương Đông XHCN (Liên Xô) trong thời kỳ phát triển, Hồ Chí Minh đã có đủ luận cứ để so sánh, hình thành nhận thức có tính độc lập của mình về hàng loạt vấn đề thuộc lý luận cơ bản của cách mạng giải phóng dân tộc.

Năm 1924, mặc dầu sống giữa trung tâm văn hóa, chính trị, kinh tế lớn nhất của nước Nga Xô-viết, nơi học thuyết đấu tranh giai cấp và chuyên chính vô sản được xác định là kinh điển, là nguyên lý, là chính thống mang tính phổ biến của cuộc đấu tranh trên toàn thế giới thì Hồ Chí Minh với cái tên là Nguyễn Ái Quốc, trong “Báo cáo về Bắc kỳ, Trung kỳ và Nam kỳ” gửi Quốc tế Cộng sản, đã khẳng định: với đặc điểm Việt Nam thì những người cộng sản chỉ có thể thành công khi xác định “chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn nhất của đất nước” và coi đó như là một “cương lĩnh”, một “chính sách mang tính hiện thực tuyệt vời” để giải phóng dân tộc, xây dựng chế độ mới. Từ cái nôi của cuộc cách mạng XHCN mà thành quả to lớn nhất của nó là thiết lập nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trong lịch sử

nhân loại, Hồ Chí Minh đã bỏ dở việc viết luận án tiến sĩ để tìm đường trở về với đời sống hiện thực đau khổ vì mất nước của nhân dân trên quê hương, đất nước mình. Tin tưởng sâu sắc vào truyền thống văn hóa được kết tinh qua mấy ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc, Người đã cùng những người cộng sản trong nước kiên cường dồn sức lực và tâm trí vào việc phát động một phong trào dân tộc vùng lên giành quyền làm chủ đất nước. Dưới sự dẫn dắt của Hồ Chí Minh, những người cộng sản Việt Nam khi ấy đã sáng suốt thành lập Mặt trận Việt Minh, liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân, các đoàn thể cách mạng, các dân tộc... đoàn kết lại chiến đấu giành quyền độc lập cho nước Việt Nam. Chương trình của Việt Minh do Hồ Chí Minh soạn thảo trình ra trước quốc dân đồng bào có thể coi là Cương lĩnh đầu tiên về bản chất, nội dung, hình thức của việc xây dựng Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

2. Bài học xây dựng Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

Một là, xác định cơ sở xã hội của Nhà nước là dân tộc.

Những người theo chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam cũng như ở hầu hết các quốc gia khác trên thế giới, khi đấu tranh để giành độc lập cũng như khi đã trở thành đảng cầm quyền thì vấn đề quan trọng số một là giải quyết thỏa đáng mối quan hệ giữa giai cấp và dân tộc, là xác định đâu là cơ sở xã hội, là sức mạnh của nhà nước.

Bài học trước tiên của Cách mạng Tháng Tám và xây dựng Nhà nước Dân chủ Cộng hòa đầu tiên ở Việt Nam là phải chú ý đến lợi ích của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và các tầng lớp lao động nghèo khổ nhưng lại phải đặt nó nằm trong quỹ đạo bao trùm là lợi ích của toàn dân tộc vì nếu không thì lợi ích giai cấp đến vạn năm cũng không giải quyết

được. Nhà nước dân chủ đầu tiên của Việt Nam do Hồ Chí Minh là người sáng lập được sự đồng thuận của tất cả các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc ở Việt Nam là Nhà nước dân chủ của Nhân dân. Sức mạnh của Nhà nước dựa hẳn trên cơ sở vững chắc của khối đại đoàn kết toàn dân. Đây là nguyên lý cơ bản và là nguyên tắc bất biến của việc xây dựng Nhà nước dân chủ ở Việt Nam. Qua những thăng trầm của lịch sử đất nước từ năm 1945 tới nay cũng như thực tiễn của phong trào dân tộc đã và đang diễn ra trên thế giới càng khẳng định nguyên lý nói trên. Bất kỳ quốc gia nào, trong mọi thời điểm của lịch sử thì việc giữ vững chủ quyền quốc gia bao giờ cũng phải đặt vấn đề đoàn kết dân tộc lên trên hết. Một đảng chính trị cầm quyền trong chính sách nội trị cũng như ngoại giao không bao giờ được làm mất lòng dân; phải lấy nhân nghĩa, yên dân làm nền tảng sức mạnh bên trong. Dẫu kẻ thù ở xa hay ở gần, có sức mạnh quân sự hùng hậu đến đâu, chúng cũng vẫn phải khoét sâu mâu thuẫn nội bộ, làm yếu sức mạnh phòng thủ của ta để dễ bề thực hiện âm mưu xâm lược. Chủ tịch Hồ Chí Minh khi chỉ ra chiến lược phòng thủ hiệu quả nhất, Người từng hiệu triệu: giang sơn, Tổ quốc là của chung, ai cũng có quyền và nghĩa vụ yêu nước, ai cũng phải phát huy sáng kiến, hăng hái thi đua, chung tay gánh vác việc nước. Yêu nước không phải là việc của riêng ai, nhưng lòng yêu nước của từng người, của mỗi nhóm xã hội biểu hiện không giống nhau xuất phát từ lợi ích và sự hiểu biết của họ. Nhiệm vụ của đảng cầm quyền là phải khơi dậy lòng yêu nước của nhân dân, phải nuôi dưỡng lòng yêu nước của mọi người, hướng lòng yêu nước từng người thành sức mạnh, trí khôn toàn dân tộc. Đó là sự phòng thủ lợi hại, là thành lũy vững chắc bất khả chiến bại vì suy cho cùng lòng dân mới là lũy thép thành đồng, là vũ khí mà kẻ thù run sợ nhất. Không được vì bất cứ lý do chủ quan nào, của bất cứ ai mà

hạ thấp lòng yêu nước của nhân dân, càng không được vì lợi ích của bộ phận mà nhân danh lòng yêu nước làm thui chột lòng yêu nước của nhân dân, thậm chí chia rẽ nhân dân. Kẻ thù bao giờ cũng dùng mọi mưu mô xảo quyệt, mọi thủ đoạn đốn hèn từ đe dọa bằng sức mạnh quân sự, kinh tế đến mua chuộc bằng tiền tài và các mảnh khoe gian xảo khác để gây áp lực làm lung lạc hàng ngũ, phá hoại từ bên trong. Hiện tượng này trong lịch sử chống ngoại xâm của ông cha ta vẫn còn ghi rõ. Hiện tượng này Nghị quyết của Đảng từ mấy kỳ Đại hội vừa qua đã cảnh giác gọi là nguy cơ “diễn biến hòa bình” và Nghị quyết Đại hội XI sáng suốt bổ sung thêm nguy cơ “tự diễn biến”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ rõ chủ nghĩa cá nhân vụ lợi, tư túng và sự ngu dốt bao giờ cũng là kẻ giặc bên trong phá vỡ chính sách đại đoàn kết dân tộc của ta. Đại đoàn kết dân tộc là bài học lịch sử muôn đời được phát huy cao độ trong công cuộc đấu tranh cứu nước, xây dựng nền dân chủ dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta là vô giá, nó vẫn đang là nguyên lý, là nguyên tắc, là vũ khí vô địch của dân tộc ta trong thời đại ngày nay.

Hai là, phải xây dựng và nghiêm chỉnh quản trị quốc gia bằng một bản Hiến pháp dân chủ.

Hiến pháp là đạo luật cơ bản nhất, một văn bản pháp lý cao nhất của quốc gia. Trong một chế độ thật sự dân chủ thì đảng chính trị, nhà nước và mọi tổ chức khác đều phải đặt mình dưới pháp luật, phải tổ chức và hoạt động theo pháp luật. Hiến pháp thống trị là đặc trưng quan trọng nhất của chế độ dân chủ và nhà nước pháp quyền. Nhà nước sử dụng pháp luật để thực hiện quyền lực của mình nhưng phải đặt mình dưới pháp luật, mặc dù nhà nước có chức năng xây dựng pháp luật. Vì vậy, khi xây dựng Hiến pháp phải khẳng định nguyên tắc cao nhất và cơ bản nhất là đoàn kết dân tộc và tất cả quyền bính trong nước thuộc về Nhân dân. Về nội dung, bản Hiến pháp phải cô đọng,

chứa đựng những nguyên tắc cơ bản làm căn cứ (luật mẹ) cho việc xây dựng các văn bản luật khác. Hiến pháp phải có tính bền vững, lâu dài. Với tinh thần ấy, bản Hiến pháp 1946 - bản hiến pháp đầu tiên của nước ta - mang tên là Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Trưởng Ban soạn thảo, cho tới nay vẫn đứng ở vị trí hàng đầu cả nội dung và hình thức trong những bản Hiến pháp đã có. Nó xứng đáng là bài học mẫu mực cho việc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một cách cơ bản bản Hiến pháp 1992.

Ba là, phải xây dựng nền dân chủ một cách thực tế, phù hợp với hoàn cảnh nước ta.

Không thể và không bao giờ được có sự mơ mộng hão huyền về dân chủ, cũng không thể dập khuôn sùng bái bất cứ mô hình dân chủ nào. Dân chủ tư sản ở các nước phát triển nhất như Âu, Mỹ ư? Chính J.Rút-xô (J.Rousseau) - một trong những cha đẻ lý thuyết nhà nước dân chủ, với tác phẩm Khế ước xã hội nổi tiếng đã viết: “Nếu muốn hiểu thuật ngữ “dân chủ” một cách thật chuẩn mực thì ta sẽ thấy từ trước tới nay chưa bao giờ có dân chủ và sau này cũng sẽ không bao giờ có dân chủ thực sự”⁽¹⁾. Một trong những nội dung quan trọng nhất của dân chủ là tự do, thì chính C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n đã chẳng viết tự do là sự nhận thức cái tất yếu đó sao? Vì vậy, năm 1946 dưới sự dẫn dắt của Chủ tịch Hồ Chí Minh, những bộ óc tinh hoa của đất nước ta đã có những kiến giải về dân chủ một cách thực tế phù hợp với hoàn cảnh và truyền thống văn hóa của nước ta. Hiến pháp 1946 đã xác lập vị trí tối cao của dân chủ và gắn liền dân chủ cộng hòa với độc lập, tự do, hạnh phúc của Nhân dân. Quyền bình đẳng ở đây được xác lập rõ ràng là bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ, bình đẳng nam nữ, dân tộc, bình đẳng về chính trị và kinh tế; bao trùm lên là mọi công dân Việt Nam đều bình đẳng trước pháp luật. Quyền bình đẳng ở nước ta nhằm làm cho mọi công dân đều được hưởng

những quyền tự do rất cơ bản tự nhiên của con người mà Tuyên ngôn Độc lập đã nói rõ. Hiến pháp 1946, Điều 10, đã ghi: “Công dân Việt Nam có quyền: Tự do ngôn luận, tự do xuất bản, tự do tổ chức và hội họp, tự do tín ngưỡng, tự do cư trú, đi lại trong nước và ra nước ngoài”.

Trong bối cảnh lịch sử rất khó khăn, phức tạp của nước ta ngay sau khi mới giành được độc lập, trình độ dân trí rất thấp, kỹ năng quản lý hành chính của Nhà nước còn bở ngỡ mà đã quy định trong pháp luật thực định như trên, chứng tỏ dân chủ, tự do không những không phải là một trở lực cho công tác quản lý nhà nước, ngược lại nó đã trở thành động lực mạnh mẽ cho phát triển, cho đoàn kết và phát huy lòng hăng hái của mọi tầng lớp nhân dân. Một trong những vấn đề nhạy cảm nhất là tự do ngôn luận, tự do tư tưởng, dù muốn hay không thì bất cứ chế độ nào cũng phải đối mặt, bằng cách này hay cách khác, nhưng rõ ràng là không thể né tránh hay đàn áp. Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà lãnh đạo cao nhất và duy nhất đầu tiên trong lịch sử Việt Nam đã giải quyết vấn đề này một cách thỏa đáng, bình tĩnh và sáng suốt nhất, bởi vì Người vững tin vào sức mạnh của chính nghĩa, của sự trong sáng của bản thân và các thành viên trong bộ máy công quyền do Người đứng đầu và quan trọng nhất là Người tuyệt đối tin tưởng vào trí tuệ và lòng yêu nước của dân tộc ta. Người từng nói nếu nước được độc lập mà dân không có quyền tự do, hạnh phúc thì độc lập cũng không có ý nghĩa gì. Người giải thích rõ ràng và thực hiện lời tuyên bố của mình rất đàng hoàng, quang minh chính đại, nên trong Nhân dân dù có người khác chính kiến cũng vẫn thông suốt mà tâm phục khẩu phục. Người viết: “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tư tưởng phải được tự do. Tự do là thế nào? Đối với mọi vấn đề, mọi người tự do bày tỏ ý kiến của mình, góp phần tìm ra chân lý. Đó cũng là một quyền lợi mà cũng là

một nghĩa vụ của mọi người.

Khi mọi người đã phát biểu ý kiến, đã tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hóa ra *quyền tự do phục tùng chân lý*”⁽²⁾. Trần áp tư tưởng không những vi phạm quyền công dân mà còn tước bỏ nghĩa vụ của họ, hậu quả là từ sự khác nhau lại tạo ra mâu thuẫn xã hội, từ mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân lại biến thành mâu thuẫn địch ta, đẩy một bộ phận nhân dân về phía kẻ thù. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn khuyên các nhà lãnh đạo hãy biết giải quyết công việc với nhân dân sao cho có tình có lý, để những khác biệt trong nhân dân từ đại sự thành trung sự, trung sự thành tiểu sự, tiểu sự thành vô sự, đừng có bé xé ra to, đao to búa lớn, với thái độ như hồ mang thuồng luồng. Lời khuyên ấy luôn nhắc nhở những nhà quản lý cần coi trọng việc đối thoại dân chủ, thảo luận thẳng thắn với nhân dân.

Không dám đối thoại công khai, minh bạch với nhân dân, không biết nhận khuyết điểm là sợ dân, khinh dân, là yếu kém, khuất tất, là hèn nhát, là trái với tư cách đảng viên cộng sản, đối lập với tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Còn nhớ, một ngày sau khi đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 3-9-1945, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ tọa phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ. Người đã nêu ra 6 nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa:

“Một là, nhân dân đang đói...”

Tôi đề nghị với Chính phủ là phát động một chiến dịch tăng gia sản xuất.

Trong khi chờ đợi ngô, khoai và những thứ lương thực phụ khác, phải ba bốn tháng mới có, tôi đề nghị mở một cuộc lạc quyền. Mười ngày một lần, tất cả đồng bào chúng ta nhịn ăn một bữa. Gạo tiết kiệm được sẽ góp lại và phát cho người nghèo.

Vấn đề thứ hai, nạn đói - Là một trong

(Xem tiếp trang 13)

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ BẢO VỆ ĐẢNG và vận dụng trong thực tiễn bảo vệ chính trị nội bộ

TS. ĐẬU TRỌNG HẢO

Cục Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Trung ương

Nhận thức sâu sắc Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác bảo vệ Đảng, trong những năm qua nhiều chủ trương, đường lối về công tác bảo vệ chính trị nội bộ đã được Đảng ta xây dựng, bổ sung và ngày càng hoàn thiện phù hợp với thực tiễn công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong từng giai đoạn, góp phần quan trọng vào việc xây dựng, củng cố vai trò, vị trí lãnh đạo cách mạng tuyệt đối, toàn diện của Đảng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Đảng

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao công tác bảo vệ Đảng, củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường xây dựng và chỉnh đốn Đảng; thường xuyên giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, bảo đảm cho Đảng luôn trong sạch để lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi. Theo Tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ Đảng phải được tiến hành trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức, cụ thể như sau:

Thứ nhất, bảo vệ sự trong sáng của Chủ nghĩa Mác-Lênin. Chủ tịch Hồ Chí Minh ví Chủ nghĩa Mác-Lênin như cái “cẩm nang” thần kì, là kim chỉ nam, là mặt trời soi sáng con đường đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi cuối cùng. Suốt cuộc đời hoạt động của mình, Người không ngừng tuyên truyền sâu rộng lý luận Chủ nghĩa Mác-Lênin trong giai cấp công nhân và nhân dân lao động, đồng thời đấu tranh kiên quyết với những tư tưởng lệch lạc cải lương, những luận điệu chống phá, xuyên tạc tính đúng đắn và khoa học của Chủ nghĩa Mác-Lênin. Người coi việc bảo vệ sự trong sáng của Chủ nghĩa Mác-

Lênin là điều kiện bảo đảm cho sự tồn tại và phát triển vững mạnh của Đảng, vì theo Người: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”⁽¹⁾.

Để bảo vệ Chủ nghĩa Mác-Lênin, theo Người, trước tiên phải làm tốt công tác giáo dục tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên bởi Người nhận thấy hầu hết cán bộ, đảng viên đều xuất thân từ nông dân, trình độ nhận thức về lý luận, chính trị còn thấp. Sự yếu kém về tư tưởng và lý luận dẫn đến việc cán bộ, đảng viên thi hành chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, để bảo vệ lý luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin thì “học tập chủ nghĩa, dùi mài tư tưởng, nâng cao lý luận, chỉnh đốn tổ chức - là những việc cần kíp của Đảng”⁽²⁾. Nhiệm vụ của Đảng là phải ra sức giáo dục và yêu cầu đảng viên học tập lý luận, nâng cao nhận thức về Chủ nghĩa Mác-Lênin. Bảo vệ lý luận của Chủ nghĩa Mác-Lênin không phải chỉ là nhiệm vụ của Đảng mà còn là nhiệm vụ của mỗi cán bộ, đảng viên.

Thứ hai, bảo vệ Đảng phải gắn liền với mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ vững chắc hệ thống tổ chức của Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nói đến hệ thống tổ chức của Đảng là nói đến tính thống nhất, trong sạch và không thể chia cắt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, xứng đáng với vai trò lãnh đạo. Muốn vậy, theo Người cần tăng cường đổi mới, chỉnh đốn Đảng, sửa đổi lề lối làm việc, đào tạo, bồi dưỡng và bảo vệ đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người dạy: Phải bồi dưỡng, lựa chọn và dùng cán bộ một cách đúng đắn. Đào tạo, bồi dưỡng và bảo vệ đội ngũ cán bộ, đảng viên là then chốt trong bảo vệ hệ thống tổ chức của Đảng. Mọi biểu hiện coi nhẹ, thái độ không nghiêm túc trong công tác này là nguồn gốc làm cho Đảng lỏng lẻo về tổ chức, giảm sút khả năng lãnh đạo và sức chiến đấu. Những trường hợp mắc sai lầm nghiêm trọng kéo dài có thể làm biến chất Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Cán bộ là cái gốc của mọi công việc... Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém.

Để bảo vệ Đảng về mặt tổ chức, Người cũng đặc biệt quan tâm đến các chi bộ ở cơ sở vì theo Người chi bộ là gốc rễ của Đảng... Chi bộ mạnh tức là Đảng mạnh. Người luôn quan tâm đến việc lựa chọn và kết nạp những đảng viên đủ tiêu chuẩn vào Đảng, đồng thời kiên quyết khai trừ những phần tử cơ hội, bè phái ra khỏi Đảng, coi đó là một trong những biện pháp quan trọng bảo đảm cho tổ chức đảng luôn trong sạch, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo cách mạng Việt Nam giành thắng lợi.

Thứ ba, bảo vệ sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng là yếu tố tiên quyết để thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc bảo vệ khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng, thường xuyên giáo dục cán bộ, đảng viên ý thức xây dựng và giữ gìn đoàn kết. Trong Di chúc, Người căn dặn: “Đoàn kết là một truyền

thống cực kì quý báu của Đảng và của nhân dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ phải giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi mắt mình”⁽³⁾.

Để bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trước tiên Đảng phải thường xuyên nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, phải có mục đích: “Mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ”⁽⁴⁾. Đồng thời, phải có phương pháp, thái độ đúng đắn khi thực hiện tự phê bình và phê bình, không được lợi dụng tự phê bình và phê bình để đả kích, đầu tố lẫn nhau. Phải thường xuyên kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, bè phái, quan liêu, vị kỉ, hẹp hòi. Người cho rằng đó là những căn bệnh của Đảng cầm quyền, nó sẽ làm lung lay toàn bộ khối đoàn kết, thống nhất vững chắc trong Đảng. Nhất là khi Đảng có chính quyền, sức hấp dẫn của Đảng lớn nên bọn cơ hội thường tìm cách chui vào Đảng để mưu lợi cá nhân. Cần siết chặt kỷ luật. Kỷ luật của Đảng không nghiêm bọn cơ hội dễ dàng chui vào Đảng, làm biến chất Đảng từ bên trong. Người chỉ rõ: “Về mặt tổ chức: Đảng phải có kỷ luật rất nghiêm. Kiên quyết chống những hiện tượng phớt kỷ luật, phớt tổ chức. Đảng phải giữ vững chế độ dân chủ tập trung. Phải luôn luôn chỉnh đốn tổ chức, loại bỏ những phần tử xấu ra khỏi Đảng”⁽⁵⁾.

Thứ tư, bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật nội bộ. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở cán bộ, chiến sĩ và nhân dân phải tăng cường tinh thần cảnh giác, có ý thức giữ gìn bí mật Đảng, Nhà nước, phải thường xuyên phát động và đẩy mạnh phong trào bảo mật, phòng gian. Đó là một mặt công tác rất quan trọng để bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ cách mạng. Người cho rằng, việc bảo vệ bí mật và phòng gian là điều hết sức quan trọng, nó làm cho địch có mắt, có tai cũng như không, làm cho

bọn tình báo, gián điệp, mật thám không tài nào hoạt động được. Người phân tích, muốn phá hoại ta về mọi mặt, kẻ địch dùng mọi thủ đoạn đê hèn để đánh cắp văn kiện bí mật của ta về chính trị, kinh tế, quốc phòng... khẩu hiệu của kẻ địch là: “Lấy được bất kỳ tin tình báo gì dù là chút ít cũng quý”. Trong khi đó, việc bảo vệ bí mật Nhà nước của ta đôi khi còn nhiều sơ hở, nhiều cán bộ đã kinh qua năm tháng chiến đấu, rèn luyện đã có ý thức giữ gìn và bảo vệ bí mật Đảng, Nhà nước, nhưng cũng không ít cán bộ còn thiếu ý thức, còn xem nhẹ công tác này dẫn đến nhiều sai lầm, khuyết điểm tai hại. Vì vậy, Người cho rằng, giữ bí mật là một biện pháp bắt buộc đối với cán bộ.

Theo Người, quần chúng nhân dân là một lực lượng to lớn để bảo vệ bí mật Đảng, Nhà nước và đấu tranh chống hoạt động tình báo, gián điệp của địch. Người nói: “Cũng như mọi công việc khác, việc phòng gian bảo mật cần phải dựa vào lòng yêu nước và lực lượng của nhân dân. Chúng ta phải tuyên truyền giải thích cho nhân dân hiểu thấu, để nhân dân giúp sức vào công việc này”⁽⁶⁾. Để huy động được sức mạnh của quần chúng nhân dân vào công tác bảo vệ bí mật Nhà nước đòi hỏi người cán bộ, đảng viên không những phải gương mẫu, mà còn phải làm tốt việc tuyên truyền giáo dục cho nhân dân biết cách giữ bí mật.

Thứ năm, bảo vệ tài sản công và tổ chức quần chúng.

Theo quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, công tác bảo vệ chính trị nội bộ không chỉ có bảo vệ các cơ quan của Đảng, Nhà nước mà còn bảo vệ các tổ chức không đảng phái, bảo vệ nền kinh tế, bảo vệ tài sản công, chống lại tất cả các hoạt động phá hoại của kẻ thù nhằm làm suy yếu Đảng, suy yếu chính quyền Nhà nước.

Đối với các đoàn thể quần chúng, Người cho rằng: Các đoàn thể quần chúng không đảng phái cũng cần phải được bảo vệ, thu hút

họ gần với Đảng để họ cùng phấn đấu vì mục đích, lý tưởng của Đảng. Người viết: “Ở trong nước, không chỉ các chính đảng, mà cả các đoàn thể không đảng phái, thậm chí các hình thức tổ chức như các tổ tương trợ, v.v. cũng phải hết sức giữ bí mật mới không bị phá hoại và mới có thể tồn tại được”⁽⁷⁾. Người căn dặn: “Tài sản công cộng là nền tảng, là vốn liếng để khôi phục và xây dựng kinh tế chung, để làm cho dân giàu nước mạnh, để nâng cao đời sống của nhân dân. Vì vậy, bảo vệ tài sản chung là nhất trí với lợi ích riêng của mọi người”⁽⁸⁾.

Vận dụng trong thực tiễn công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Bảo vệ chính trị nội bộ giữ một vị trí, vai trò quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Nhận thức sâu sắc những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về bảo vệ Đảng, công tác bảo vệ chính trị nội bộ đã được các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện dần có nền nếp, trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thúc đẩy việc tự giác nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là vai trò gương mẫu của người đứng đầu.

Quán triệt và vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Đảng, công tác bảo vệ chính trị nội bộ cần thực hiện một số nội dung sau:

Một là, nâng cao nhận thức, thống nhất quan điểm về vị trí, vai trò, nội dung của công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Mỗi cấp ủy, tổ chức đảng cần tập trung quán triệt, nâng cao chất lượng việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nắm chắc những nội dung về công tác bảo vệ Đảng. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cơ quan chức năng các cấp, nhất là vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh việc phổ biến, quán triệt, tăng cường

công tác giáo dục, bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức cảnh giác cách mạng cho cán bộ, đảng viên.

Hai là, tham mưu, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành làm tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Tăng cường công tác lãnh đạo và quản lý báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ. Hoàn thiện hệ thống giám sát, cảnh báo trên không gian mạng, sớm phát hiện, ngăn chặn, bóc gỡ các thông tin xấu độc, mao danh lãnh đạo Đảng, Nhà nước từ nguồn phát tán; khắc phục những sơ hở trong quản lý mạng xã hội. Lấy các cơ quan báo chí làm nòng cốt để tuyên truyền, bồi dưỡng lý tưởng, đạo đức cách mạng; vạch trần bản chất, âm mưu, thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch, phản động, chủ động, kịp thời định hướng dư luận xã hội. Chú trọng chia sẻ thông tin tích cực, bài viết chuyên sâu của các cơ quan báo chí, học viện, nhà trường tạo “dòng chủ lưu” thực hiện phương châm “lấy thông tin tích cực đẩy lùi thông tin tiêu cực”.

Ba là, làm tốt công tác nắm tình hình, kịp thời đánh giá, nhận diện nguy cơ, thách thức công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Tập trung nắm và phát hiện sớm những biểu hiện phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, chủ nghĩa cá nhân, bè phái, quan liêu, vị kỷ hẹp hòi; tình trạng mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ hoặc đoàn kết hình thức, xuôi chiều, đơn thư, khiếu nại, tố cáo kéo dài; tình trạng tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, sách nhiễu nhân dân của cán bộ, đảng viên; âm mưu, ý đồ, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, các tổ chức phản động và các loại tội phạm khác tấn công, tác động vào nội bộ ta. Trong đó, chú trọng những phương thức, thủ đoạn mới, nhất là các hoạt động thông qua hợp tác để tác động, chuyển hóa thể chế, chính sách, pháp

luật, thúc đẩy liên kết trong ngoài, phát triển lực lượng, hình thành các liên minh, mạng lưới chống đối trong nước nhằm từng bước hình thành tổ chức chính trị đối lập trong nước chống phá Đảng, chế độ ta.

Bốn là, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ nhằm xây dựng và bảo vệ đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tập trung hoàn thiện các quy trình thẩm định trong công tác cán bộ, bảo đảm phát huy trách nhiệm, công khai, dân chủ, khách quan. Trong công tác cán bộ, xác định năng lực, đạo đức và sự tin cậy về chính trị là yếu tố quan trọng hàng đầu, chú trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm được giao; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Kiên quyết không để lọt những cá nhân không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, những người không có bản lĩnh, lập trường chính trị vững vàng, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, tham nhũng, cục bộ, quan liêu, xa rời quần chúng, lợi ích nhóm, vi phạm quy định về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược. Đồi mới mạnh mẽ cơ chế phát hiện, thu hút cán bộ có năng lực, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Tiếp tục hoàn thiện thể chế Đảng lãnh đạo, kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những sai phạm và biểu hiện tiêu cực, lợi ích nhóm trong công tác cán bộ.

Năm là, chú trọng kiểm tra, giám sát, giữ gìn kỷ luật đảng nghiêm minh, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế về bảo vệ chính trị nội bộ. Kết hợp kiểm tra công tác bảo vệ chính trị nội bộ cùng với công tác cán bộ, công tác

xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đồng thời có kế hoạch tăng cường kiểm tra chuyên đề bảo vệ chính trị nội bộ nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và tổ chức thực hiện trong thực tiễn tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Tập trung bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn của đội ngũ làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ các cấp, đảm bảo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Sáu là, đẩy mạnh công tác bảo vệ bí mật Đảng, Nhà nước, bí mật nội bộ. Thường xuyên quán triệt ý thức, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong việc tăng cường tinh thần cảnh giác, có ý thức giữ gìn bí mật nhà nước. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước trong bố trí, quản lý cán bộ, đảng viên làm việc tại cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu,

cơ mật, thường xuyên tiếp xúc, làm việc trong môi trường quốc tế; có quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài; học tập, công tác, lao động ở nước ngoài. Tham mưu, phối hợp cấp ủy đảng, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác bảo vệ nội bộ, quản lý cán bộ, đảng viên, xây dựng hành lang pháp lý, chế tài thực hiện các quy định, quy chế như kỷ luật phát ngôn, bảo vệ bí mật nhà nước, trao đổi, cung cấp thông tin, quan hệ, tiếp xúc với người nước ngoài □

(1) *Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2011, tập 2, tr.289.* (2) *Sđd, tập 7, tr.33.* (3) *Sđd, tập 15, tr.611.* (4) *Sđd, tập 8, tr.280.* (5) *Sđd, tập 5, tr.272.* (6) *Sđd, tập 10, tr.263.* (7) *Sđd, tập 3, tr.491.* (8) *Sđd, tập 9, tr.297.*

THÀNH TỰU VĨ ĐẠI...

(Tiếp theo trang 8)

những phương pháp độc ác mà bọn thực dân dùng để cai trị chúng ta. Hơn chín mươi phần trăm đồng bào chúng ta mù chữ.

... Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Vì vậy tôi đề nghị mở một chiến dịch để chống nạn mù chữ.

Vấn đề thứ ba,... Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc TỔNG TUYỂN CỬ với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống, v.v...

Vấn đề thứ tư,... Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập.

Tôi đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIÊM, LIÊM, CHÍNH.

Vấn đề thứ năm - Thuế thân, thuế chợ, thuế đò, là một lối bóc lột vô nhân đạo. Tôi đề nghị

bỏ ngay ba thứ thuế ấy...

Vấn đề thứ sáu,... Tôi đề nghị Chính phủ ta tuyên bố: TÍN NGƯỠNG TỰ DO và lương giáo đoàn kết⁽³⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thường xuyên nhắc nhở mối quan hệ giữa chính quyền các cấp với Nhân dân, Người viết: “Chính phủ Cộng hoà Dân chủ là gì? Là đày tớ chung của dân, từ Chủ tịch toàn quốc đến làng. Dân là chủ thì Chính phủ phải là đày tớ. Làm việc ngày nay không phải là để thăng quan, phát tài. Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ. Nhưng khi dân dùng đày tớ làm việc cho mình, thì phải giúp đỡ Chính phủ. Nếu Chính phủ sai thì phải phê bình, phê bình nhưng không phải là chửi⁽⁴⁾.”

Chỉ dẫn của lãnh tụ Hồ Chí Minh vẫn đang có ý nghĩa thực tiễn soi sáng cho chúng ta hôm nay □

(1) *Khế ước xã hội ra đời năm 1762, NXB TP. Hồ Chí Minh 1992, tr.103.* (2) *Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2011, tập 10, tr.378.* (3) *Sđd, tập 4, tr.6-8.* (4) *Sđd, tập 5, tr.74-75.*

BẢO VỆ CHÍNH TRỊ NỘI BỘ TRONG CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ ĐẠI HỘI ĐẢNG

BẢO KHÁNH

Phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch có thể coi là một trong những nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên trong bảo vệ chính trị nội bộ. Càng gần đến mỗi kỳ đại hội Đảng, vấn đề liên quan đến công tác nhân sự lại trở thành một chủ đề nóng được các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội chính trị tập trung khai thác, chống phá. Do vậy, công tác bảo vệ chính trị nội bộ gắn với việc chuẩn bị nhân sự Đại hội XIV của Đảng có vị trí, ý nghĩa cực kỳ quan trọng, là nhân tố tiên quyết bảo đảm cho thành công của Đại hội.

Nhận diện những luận điệu chống phá

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ là một bộ phận trọng yếu trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, có ý nghĩa sống còn đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ. Bảo vệ chính trị nội bộ không chỉ dừng lại ở bảo vệ nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, đường lối chính trị, Điều lệ, nguyên tắc tổ chức của Đảng; bảo vệ Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, mà còn bảo vệ tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, kịp thời ngăn chặn các âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Do vậy, công tác cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ là hai khâu không thể tách rời, có mối quan hệ mật thiết, góp phần thiết thực nâng cao chất lượng công tác cán bộ và quá trình bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ cán bộ.

Đảng ta luôn khẳng định, công tác cán bộ không chỉ là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng mà còn là mắt xích trọng yếu trong toàn bộ hoạt động của Đảng, nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng. Thời gian qua, Đảng ta kiên quyết, kiên trì đấu tranh

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, với phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh, ngày càng quyết liệt, đồng bộ từ Trung ương tới địa phương, theo đó nhiều cán bộ, đảng viên trong đó có cả những cán bộ cấp cao của Đảng bị xử lý kỷ luật do suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Điều này đã góp phần quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững và đời sống của nhân dân.

Không phải ngẫu nhiên các thế lực thù địch lại lựa chọn công tác cán bộ là một trong những nội dung trọng tâm để chúng ra sức chống phá. Bởi công tác cán bộ nói chung và công tác nhân sự đại hội nói riêng phức tạp, khó khăn, vì nó liên quan đến con người, là “công tác con người”. Chính yếu tố liên quan đến con người nên công tác cán bộ luôn được coi là lĩnh vực nhạy cảm, thu hút được sự quan tâm, tò mò của dư luận. Đây cũng là vấn đề có thể dễ phát sinh những mâu thuẫn, xung đột,

gây mất đoàn kết trong nội bộ. Lợi dụng vấn đề này cùng với việc công nghệ thông tin phát triển, nhất là tốc độ lan truyền của không gian mạng, các thế lực thù địch coi đây là một trong những “mũi nhọn” thông tin tập trung chống phá với mục đích gây nhiễu loạn thông tin, hoang mang dư luận, gây bức xúc trong Nhân dân, làm tổn hại uy tín của Đảng và Nhà nước.

Những luận điệu liên quan đến công tác cán bộ, công tác nhân sự của Đảng được chúng tập trung khai thác triệt để như: 1) Xuyên tạc công tác cán bộ của Đảng là hình thức, không thực chất, thiếu khách quan, công khai, minh bạch. Cho rằng đây là công việc của một nhóm người ở trên cao áp đặt xuống dưới. Nhân dân không có quyền hành tham gia việc lựa chọn cán bộ, kể cả những người được coi là đại diện của nhân dân. 2) Lợi dụng một số cán bộ của Đảng có sai phạm, khuyết điểm đến mức bị xử lý kỷ luật, chúng rêu rao đội ngũ cán bộ được Đảng đào tạo, bồi dưỡng là những người suy thoái về đạo đức chính trị, những người được Đảng chọn đều là những cá nhân thiếu điều kiện, tiêu chuẩn. 3) Chúng gọi công tác nhân sự của ta thời gian gần đây có nhiều thay đổi, việc một số cán bộ cấp cao của Đảng xin từ chức hay bị xử lý kỷ luật là việc thanh trừng phe phái trong nội bộ Đảng. Rồi cho rằng, người này thuộc phe này, người kia thuộc phe khác, nội bộ Đảng rối ren, lục đục. 4) Chúng tập trung đưa những thông tin nói xấu, bôi nhọ đời tư, hình ảnh của lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Tinh vi ở chỗ chúng cố tình cài cắm những tin tức theo kiểu “nửa giả, nửa thật”, nói lái, đưa những thông tin xoáy sâu vào gia đình, vợ con của các đồng chí cán bộ lãnh đạo. 5) Chê bai công tác cán bộ của ta là mất dân chủ, chúng ra sức ca ngợi nền dân chủ phương Tây; cổ xúy tư tưởng đa đảng, kích động người dân biểu tình chống phá chế độ...

Đặc biệt, càng gần đến Đại hội Đảng toàn quốc, những thông tin bàn luận xem ai sẽ là

những nhân tố trong Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá mới được các thế lực thù địch tập trung đẩy mạnh. Chúng đưa ra những phỏng đoán về những vị trí lãnh đạo cấp cao như Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, tự tạo danh sách Ủy viên BCH Trung ương Đảng khoá mới... Chúng vẽ nên chân dung cá nhân những vị lãnh đạo với những dòng thông tin mang tính chất bôi nhọ, phủ nhận năng lực lãnh đạo và những cống hiến của họ cho địa phương, đơn vị. Chúng bàn luận xem ai là người xứng đáng, ai là người không xứng đáng, với sự bịa đặt, vu khống trắng trợn. Đồng thời, chúng cho rằng ông A, bà B được sắp xếp vào từng vị trí là sự thoả thuận phe phái, sự “tranh giành ghế trống” trong nội bộ Đảng, công tác nhân sự của Đảng khi ra tới Đại hội thực chất đã được ngã ngũ từ lâu... Theo đó, các thế lực thù địch sẽ sử dụng nhiều trang mạng xã hội khác nhau để những dòng thông tin này được xuất hiện dày đặc, “nhai đi nhai lại” hòng khiến một bộ phận dân chúng nghi kỵ, hiểu lầm, từ đó tạo ra sự chia rẽ, mất đoàn kết trong nội bộ Đảng, trong Nhân dân.

Các thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch đều nhằm làm suy giảm niềm tin của Nhân dân với Đảng, với chế độ, phá vỡ khối đại đoàn kết dân tộc cũng như cản trở công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, công cuộc đổi mới của đất nước ta.

Những yêu cầu, nhiệm vụ mới

Tại Phiên họp đầu tiên của Tiểu ban Nhân sự Đại hội XIV của Đảng, đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã có bài phát biểu quan trọng “Một số vấn đề cần được đặc biệt quan tâm trong công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội XIV của Đảng”, trong đó chỉ rõ: “Các phần tử xấu, cơ hội, thù địch cũng nhân dịp này tìm mọi cách xuyên tạc, tung tin, tác động, chia rẽ nội bộ ta hòng phá hoại công tác nhân sự nói riêng, công tác xây dựng Đảng nói chung của chúng ta, rất thâm độc và nguy hiểm”. Đồng thời,

đồng chí nhắc nhở: “Đây là việc hết sức phức tạp, khó khăn, nặng nề, đòi hỏi BCH Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cả hệ thống chính trị phải làm việc với tinh thần trách nhiệm rất cao, với quyết tâm, nỗ lực rất lớn, có cách làm thật sự công tâm, khách quan, khoa học, đặt lợi ích của quốc gia - dân tộc, của Đảng, của Nhân dân lên trên hết, trước hết”.

Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14-6-2024 về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng vừa được ban hành là một bước chuẩn bị quan trọng đối với toàn bộ công tác chuẩn bị đại hội. Trên cơ sở kế thừa 6 nội dung còn phù hợp của Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII, Chỉ thị 35 lần này điều chỉnh, bổ sung 9 điểm mới, trong đó đặc biệt nhấn mạnh việc tiếp tục chấn chỉnh, đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, công tác chuẩn bị nhân sự. Đây như một trong những yêu cầu đặc biệt đối với công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 nhằm bảo đảm công tác nhân sự của Đại hội được tiến hành chặt chẽ, đúng quy trình, quy định, công tâm, trong sáng, khách quan.

Chỉ thị 35 đặc biệt nhấn mạnh đến một số vấn đề được coi như trọng tâm của công tác bảo vệ chính trị nội bộ cũng như công tác nhân sự, đó là: Phải kế thừa, đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác thẩm định nhân sự trên cơ sở mở rộng, phát huy tối đa trách nhiệm của các cơ quan chức năng; chủ động rà soát, thẩm tra, thẩm định chặt chẽ, kỹ lưỡng tiêu chuẩn, điều kiện, kê khai tài sản, thu nhập, thông tin, trách nhiệm của nhân sự... Có cơ chế, tiêu chí sàng lọc hiệu quả để không bỏ “sót” những người thật sự có đức, có tài; đồng thời kiên quyết không để “lọt” vào cấp uỷ khoá mới những người: Bán lĩnh chính trị không vững vàng, không kiên định đường lối, quan điểm của Đảng; phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết... Chủ động tích cực, có biện pháp đấu

tranh hiệu quả đối với những âm mưu, thủ đoạn chống phá, gây rối nội bộ của các thế lực thù địch, phân tử cơ hội chính trị, bất mãn, để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ chế độ.

Theo đó, để công tác chuẩn bị nhân sự được tiến hành chặt chẽ, kỹ lưỡng, chu đáo; đồng thời, làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch, phản động nhằm chống phá công tác nhân sự của Đảng, cần chú trọng những vấn đề sau:

Thứ nhất, công tác chuẩn bị nhân sự phải bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, sự đoàn kết, thống nhất cao; đồng thời, tiến hành một cách khoa học, bài bản, khách quan, giữ vững nguyên tắc, quy trình, quy định, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, không vì số lượng mà xem nhẹ chất lượng.

Thứ hai, các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về nhân sự do mình đề xuất, giới thiệu. Phải thật sự phát huy dân chủ trong việc phát hiện, giới thiệu nhân sự đi đôi với xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan. Đề cao vai trò nêu gương của cán bộ, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thứ ba, công tác bảo vệ chính trị nội bộ chuyển mạnh trọng tâm từ xem xét lịch sử sang nắm bắt và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay gắn với việc phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Việc rà soát, thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên phải luôn bảo đảm chặt chẽ, đúng nguyên tắc, đúng quy trình, quy định và được tiến hành thận trọng, khách quan.

Thứ tư, chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Chủ động

(Xem tiếp trang 32)

Vũ khí sắc bén

TRÊN MẶT TRẬN ĐẤU TRANH BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

PHAN NAM

Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới (Nghị quyết 35), khẳng định: “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta”. Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn hiện nay, công tác thông tin, tuyên truyền có vai trò đặc biệt quan trọng, là “cầu nối” phổ biến, truyền bá hệ tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến quần chúng nhân dân; góp phần bảo vệ công cuộc đổi mới, CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Yêu cầu cấp bách

Bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay đặt ra cho Đảng ta vô vàn thách thức. Một trong số đó là các thế lực thù địch ra sức tấn công nền tảng tư tưởng của Đảng trên mọi phương diện, bằng mọi biện pháp, hòng phủ nhận giá trị của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; phủ nhận những thành tựu cách mạng của Đảng và Nhân dân ta, làm phai nhạt niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Mặt khác, một bộ phận cán bộ, đảng viên “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, phai nhạt lý tưởng, nhận thức sai lệch về Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh càng khiến cho việc đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch gặp nhiều khó khăn.

Với sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các thế lực thù

địch triệt để tận dụng công cụ truyền thông, báo chí, không gian mạng đẩy mạnh hoạt động chống phá về tư tưởng. Chúng tăng cường thực hiện nhiều chiêu thức khác nhau, như xuất bản tài liệu, ấn phẩm sách báo, tạp chí, tập san, tờ rơi...; thành lập các kênh phát thanh, truyền hình có chương trình tiếng Việt; lợi dụng triệt để mạng xã hội núp bóng danh nghĩa yêu nước, bảo vệ dân chủ, nhân quyền, vì dân tộc, vì đất nước, thúc đẩy hình thành các hội, nhóm, tổ chức chống phá Đảng, Nhà nước. Lợi dụng quá trình “chuyển đổi số”, các thế lực thù địch đã số hóa các dữ liệu không có thật, xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ Đảng, lãnh đạo Đảng và Nhà nước...; thiết lập cơ sở dữ liệu, sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), in-tơ-nét kết nối vạn vật, dữ liệu lớn (Big Data)... để tạo ra các dữ liệu, tài liệu giả theo kiểu “có giá trị như thật”, “minh chứng lịch

sử”, “nguồn gốc của mọi nguồn gốc”, “tài liệu mật”... nhằm chống Đảng và Nhà nước ta. Với chiêu bài “tự do báo chí”, vu cáo Đảng và Nhà nước “vi phạm quyền tự do ngôn luận”, âm mưu phi chính trị báo chí nước ta, tách rời báo chí khỏi sự lãnh đạo của Đảng, khiến báo chí mất phương hướng chính trị, mất tính chiến đấu...

Sự chống phá của các thế lực thù địch và các phần tử cơ hội chính trị hết sức thâm độc, nguy hiểm. Do đó, nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có tính cấp thiết, có vai trò quan trọng đặc biệt, là trách nhiệm của toàn Đảng, của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó có vai trò chủ lực của công tác thông tin, tuyên truyền.

Nhiều đổi mới, sáng tạo

Thực tế cho thấy, công tác thông tin, tuyên truyền thời gian qua với các hình thức đa dạng, phong phú, cùng với sự phát triển sôi động của nền báo chí cách mạng đã góp phần quan trọng vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Ngay sau khi Nghị quyết 35 được ban hành, Ban Chỉ đạo 35 được thành lập từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp huyện và ở các bộ, ban, ngành với vai trò trực tiếp chỉ đạo, điều hành việc triển khai Nghị quyết, thúc đẩy thực hiện bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch gắn với chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong đó, công tác tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được tiến hành bài bản, hệ thống, thường xuyên, bằng nhiều hình thức phong phú.

Ban Chỉ đạo 35 các cấp đã chỉ đạo và duy trì hoạt động của các trang, nhóm trên in-tơ-nét, mạng xã hội và tổ chức đăng tải, chia sẻ các văn bản chỉ đạo, các bài viết, những mô hình hay, cách làm mới, những tấm gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến trong các

lĩnh vực của đời sống xã hội với tinh thần “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”. Nhiều địa phương, bộ, ngành đã sử dụng các kênh truyền thông hiện đại với nhiều hình thức đa dạng như: trang thông tin điện tử, website, fanpage, facebook, youtube, zalo... để đăng tải thông tin tích cực, phản bác những thông tin xấu độc, kịp thời định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Nhiều kênh truyền thông có lượng người theo dõi, tương tác lớn; có tính lan tỏa rộng trong cộng đồng và đóng vai trò tích cực trong việc tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Nhằm ngăn chặn các thông tin xấu, độc, Ban Chỉ đạo 35 ở nhiều địa phương tập trung phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền thông qua hệ thống thông tin cơ sở và vai trò của đội ngũ tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội. Việc học tập, quán triệt Nghị quyết 35 được triển khai với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, linh hoạt, như tổ chức hội nghị chuyên đề, lồng ghép tại các cuộc sinh hoạt chính trị dưới cờ, sinh hoạt định kỳ; cụ thể hóa từng nội dung nghị quyết và triển khai đến từng TCCSĐ. Các đảng bộ, chi bộ không chỉ tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết mà còn tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về nội dung Nghị quyết để phổ biến, lan tỏa đến đông đảo cán bộ, đảng viên, bảo đảm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được từng đảng viên nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng và trở thành những tuyên truyền viên tích cực trong thực tiễn công tác.

Thực hiện nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, các cơ quan báo chí đã đóng vai trò xung kích, thực sự là “vũ khí sắc bén” trong lĩnh vực này. Báo chí đã phổ biến, tuyên truyền kịp thời, rộng rãi chủ trương, quan điểm chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng và công tác xây dựng Đảng, gắn với nhận diện và đấu tranh phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, tham nhũng, những

biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đồng thời, tuyên truyền, lan toả các giá trị đạo đức, văn hóa, lối sống tốt đẹp của người Việt Nam. Nhiều tờ báo đấu tranh kịp thời, sắc bén, vạch rõ và làm thất bại nhiều âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch xuyên tạc, chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; củng cố lòng tin của Nhân dân đối với chế độ và sự lãnh đạo của Đảng.

Một nét đổi mới, sáng tạo trong công tác tuyên truyền về nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đó là sự xuất hiện của các giải báo chí, cuộc thi viết về chủ đề bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Chẳng hạn, Giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (mang tên Búa liềm vàng). Ra đời từ năm 2016, Giải Búa liềm vàng đã thổi một luồng sinh khí mới trong tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng. Nhanh chóng “bắt nhịp” với Nghị quyết 35 của Bộ Chính trị, từ mùa giải lần thứ IV - năm 2019, Giải Búa liềm vàng có thêm Giải chuyên đề cho tác phẩm xuất sắc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nhằm tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của công tác này trong đời sống xã hội; nâng cao hơn nữa nhận thức và ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Nhờ vậy, số tác phẩm gửi tham dự Giải có nội dung về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phê phán, đấu tranh với quan điểm sai trái của các thế lực thù địch đã nhiều hơn hẳn so với các năm trước, với chất lượng cao, nhiều bài phân tích sắc sảo, thuyết phục. Từ đó đến nay, đều đặn hằng năm Giải Búa liềm vàng đều lựa chọn và tôn vinh các tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm xuất sắc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tạo sức lan tỏa trong những người làm báo và đời sống xã hội.

Nhận thấy tác động tích cực của công tác tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên báo chí, năm 2021 Báo Quân đội nhân dân đã phát động Cuộc thi viết “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới” nhằm động viên, khích lệ, tạo sự quan tâm của các chuyên gia, nhà khoa học, nhà báo chuyên nghiệp, thông tin viên, cộng tác viên và bạn đọc trong cả nước viết về đề tài bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; góp phần thúc đẩy tinh thần bảo vệ Đảng thấm vào toàn dân, toàn quân.

Cũng trong năm 2021, Ban Chỉ đạo 35 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức Cuộc thi viết chính luận “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Sau năm đầu tiên với nhiều kết quả tích cực, từ năm 2022 cuộc thi được mở rộng về quy mô, nâng lên mức toàn quốc do Ban Chỉ đạo 35 Trung ương chỉ đạo. Từ đó đến nay, Cuộc thi đã tạo ra sức lan tỏa rộng rãi trong toàn hệ thống chính trị với sự tham gia không chỉ của đội ngũ cán bộ tuyên giáo, cán bộ các cơ quan nghiên cứu, giảng dạy lý luận chính trị, phóng viên báo chí mà còn có cán bộ, đảng viên, giáo viên, lực lượng vũ trang và đông đảo các tầng lớp nhân dân, thanh niên, học sinh, sinh viên...

Mỗi bài viết, mỗi tác phẩm báo chí là một thông điệp thuyết phục, tạo ra luồng thông tin chính thống, “phủ xanh” thông tin tích cực, phản bác lại những luận điệu, quan điểm sai trái, xuyên tạc về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Tại Hội nghị toàn quốc sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 35 (ngày 20-12-2023), Ban Chỉ đạo 35 Trung ương đã đánh giá: Sau 5 năm triển khai Nghị quyết 35, nhận thức các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của

Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái có nhiều chuyển biến rõ nét, tích cực; huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự vào cuộc của các cấp ủy, tổ chức đảng, mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và tạo ra sức mạnh tổng hợp, thế trận lòng dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Một trong những yếu tố đóng vai trò quan trọng cho những kết quả tích cực đó là hiệu quả của công tác thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ chính trị quan trọng này. Công tác thông tin, tuyên truyền có nhiều đổi mới, sáng tạo cả về nội dung, hình thức, phương thức thể hiện, phát huy tốt vai trò dẫn dắt thông tin của các cơ quan báo chí, truyền thông, nhất là trên in-tơ-nét và mạng xã hội, lan tỏa kịp thời chủ trương đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, những thông tin tích cực, những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước trên tất cả các lĩnh vực; những cách làm hay, gương người tốt, việc tốt tới đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Một số hạn chế và giải pháp

Công tác tuyên truyền, định hướng, nhất là trên in-tơ-nét và mạng xã hội còn thiếu nội dung, hình thức, phương pháp phù hợp, có biểu hiện chạy theo bệnh thành tích, bệnh hình thức nên hiệu quả chưa cao. Một số cơ quan báo chí còn thiếu nhạy bén chính trị, chưa làm tốt chức năng tư tưởng, văn hóa, có biểu hiện xa rời sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, thậm chí đu bám theo trào lưu phê phán thiếu cơ sở, thiếu tinh thần xây dựng. Việc tổ chức lực lượng tham gia viết bài bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng còn hạn chế, thiếu gắn kết, chưa “ứng chiến” kịp thời phản bác quan điểm sai trái, thù địch. Chất lượng nội dung thông tin, tuyên truyền còn hạn chế, thiếu sắc bén, thiếu sức thuyết phục. Một bộ phận cán bộ do yếu kém về năng lực, nghiệp vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, xa rời đạo đức

nghề nghiệp, sẵn sàng chạy theo tâm lý đám đông bỏ qua tính đảng, tính chính trị trong các hoạt động thông tin, tuyên truyền nên dễ bị các thế lực thù địch lôi kéo, lợi dụng, đưa các thông tin tuyên truyền đi ngược lại với đường lối, chủ trương của Đảng. Một số phóng viên ở các cơ quan báo chí dao động về lập trường tư tưởng, thiếu bản lĩnh chính trị, thiếu kinh nghiệm nghề nghiệp, có trường hợp bị một số thế lực xấu dụ dỗ, lôi kéo, nên đã có những bài viết vi phạm đạo đức, pháp luật. Một số phóng viên tham gia mạng xã hội có những phát biểu, bài viết về một số vấn đề nóng, vụ việc tiêu cực trái với quan điểm chỉ đạo, gây rối nhiễu dư luận...

Những hạn chế, bất cập trên là những rào cản, ảnh hưởng tiêu cực đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây cũng là những vấn đề cần được nhận diện đầy đủ để có biện pháp, phương hướng xử lý nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Trong đó, giải pháp trước hết vẫn là xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng. Niềm tin của nhân dân chính là thành lũy kiên cố nhất bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch. Khi những người đứng đầu nêu gương tốt sẽ là “hình mẫu” để cấp dưới và nhân dân tin tưởng, học tập và noi theo, tự giác, kiên định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: một tấm gương sống còn giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền! Đồng thời, nâng cao bản lĩnh, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên làm công tác thông tin, tuyên truyền bởi cán bộ là cái gốc của mọi công việc, có cán bộ tốt, việc gì cũng thành công □

Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên khi sử dụng mạng xã hội NHẪM BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

PHẠM GIANG

Trước sự phát triển của cách mạng 4.0, việc sử dụng in-tơ-nét và mạng xã hội trở nên phổ biến trong cuộc sống cũng như trong công việc. Nhưng, hiện nay mạng xã hội đã và đang bị các thế lực phản động, phần tử bất mãn, cơ hội chính trị trong và ngoài nước triệt để lợi dụng, sử dụng như một công cụ sắc bén, hiệu quả để phát tán thông tin xấu, độc. Thực tiễn đó đã và đang đặt ra yêu cầu nhiệm vụ cho cả hệ thống chính trị trong việc kiểm soát, xây dựng môi trường thông tin lành mạnh trên mạng xã hội cho người Việt Nam; đồng thời, đấu tranh chống lại thông tin xấu độc, xuyên tạc của các thế lực thù địch, trong đó cần nâng cao vai trò, trách nhiệm quan trọng của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Từ thực trạng...

Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22-10-2018 của Bộ Chính trị xác định rõ: “Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là một nội dung cơ bản, sống còn của công tác xây dựng Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, trong đó cán bộ tuyên giáo các cấp là nòng cốt; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị và của từng cán bộ, đảng viên”. Đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò của cán bộ, đảng viên trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một trong những nội dung cốt lõi của công tác xây dựng Đảng. Đặc biệt, vai trò của cán bộ, đảng viên càng được khẳng định trên mặt trận đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, thù địch trong môi trường in-tơ-nét, mạng xã hội.

Việc sử dụng mạng xã hội đối với cán bộ,

đảng viên đã trở nên rất phổ biến. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, việc cán bộ, đảng viên sử dụng mạng xã hội đã góp phần tạo ra hiệu quả đối với hoạt động của đơn vị. Hiện chưa có con số thống kê chính xác về số lượng cán bộ, đảng viên tham gia, sử dụng in-tơ-nét và mạng xã hội, tuy nhiên trong số hơn 5 triệu đảng viên, có thể thấy phần lớn đều đã tham gia, sử dụng. Bởi vậy, việc quản lý, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên khi sử dụng mạng xã hội là vấn đề đặt ra đối với mỗi tổ chức đảng, cấp ủy các cấp.

Với sự phổ biến và đặc tính kết nối, chia sẻ của mạng xã hội hiện nay, vai trò và nhiệm vụ của người đảng viên trong công tác xây dựng và bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng không chỉ trong phạm vi địa phương cư trú, cơ quan công tác, mà còn được mở rộng phạm vi trên không gian mạng xã hội. Thông qua các mạng xã hội, người đảng viên đã có thêm một công cụ và có nhiều cơ hội hơn để có thể bày tỏ chính kiến, nguyện vọng, suy nghĩ của

mình cũng như đưa các đề xuất, giải pháp về công tác xây dựng Đảng và nhiều vấn đề xã hội, đất nước.

Đa số cán bộ, đảng viên luôn giữ vững và phát huy được phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị khi tham gia, phát ngôn trên mạng xã hội, tận dụng ưu thế của môi trường in-tơ-nét, mạng xã hội để tích cực tuyên truyền quan điểm, tư tưởng, đường lối của Đảng; chủ trương, chính sách của Nhà nước. Đồng thời, rất nhiều cán bộ, đảng viên chủ động đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch bằng cách chia sẻ, giải thích cho nhân dân hiểu đúng bản chất của vấn đề, nhận thức được những chiêu trò, âm mưu, thủ đoạn của chúng, góp phần tích cực vào công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi những thông tin xấu độc, kiến tạo môi trường văn hóa lành mạnh, trong sạch trên không gian mạng.

Tuy nhiên, vẫn có một bộ phận cán bộ, đảng viên vì nhiều lý do khác nhau, đã cố ý hoặc vô tình tiếp tay cho các thế lực thù địch khi tham gia môi trường mạng xã hội. Những việc làm đó ảnh hưởng tiêu cực trực tiếp đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình hiện nay. Biểu hiện phổ biến của hành vi này là lợi dụng vị trí, công việc tiếp xúc được với một số nguồn thông tin chưa được kiểm chứng, xác thực, thông tin không chính thống để dẫn lại, phát tán trên môi trường mạng xã hội; thậm chí còn thực hiện thông tin lập lũng nước đôi để đăng tải, chia sẻ trên mạng xã hội có chiều hướng gia tăng nhằm suy diễn, thể hiện cái tôi của bản thân. Hoặc đưa ý kiến, chia sẻ những bài viết chưa được kiểm chứng, hoặc sai lệch hoặc có dụng ý cá nhân không lành mạnh, từ đó tạo điều kiện cho số lượng lớn người quan tâm, bình luận, giúp họ có rất nhiều lợi thế trong việc tạo ra và dẫn dắt dư luận theo ý mình. Bên cạnh đó, việc

ý thức trách nhiệm bảo mật chưa tốt, trong khi các tài liệu, hoạt động được lưu ở máy tính cơ quan, đơn vị hay những bàn luận thiếu chủ đích của cán bộ, đảng viên có thể được đưa lên các trang mạng xã hội dẫn đến lộ, lọt tài liệu, thông tin mật của cơ quan chức năng.

... Đến tuân thủ nghiêm quy định về sử dụng mạng xã hội

Đề quản lý nhà nước về không gian mạng nói chung, quản lý nhà nước về an ninh trật tự trên không gian mạng nói riêng, Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh, kịp thời hướng dẫn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng, như Luật An ninh quốc gia năm 2004, Luật An ninh mạng năm 2018, Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15-8-2022 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng, Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 3-2-2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử, Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17-6-2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội... Đây là những cơ sở pháp lý để cán bộ, đảng viên quán triệt, nắm vững, thường xuyên cập nhật kiến thức về không gian mạng, mạng xã hội, nhận diện đúng, đủ các thông tin xấu độc, thù địch, nâng cao trách nhiệm cá nhân trong phòng, chống và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, nâng cao tinh tiên phong, gương mẫu của đảng viên, ngày 25-10-2021 BCH Trung ương khóa XIII đã ban hành Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm; Hướng dẫn số 99-HD/BTGTW ngày 20-3-2023 về hướng dẫn

thực hiện Quy định số 85-QĐ/TW ngày 7-10-2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên in-tơ-nét và mạng xã hội. Quy định 85-QĐ/TW có 4 nội dung cơ bản mà các cấp ủy, tổ chức đảng cần triển khai thực hiện, 6 nội dung cơ bản mỗi cán bộ, đảng viên cần chấp hành; 3 hành vi vi phạm mà cán bộ, đảng viên cần tránh và 5 không: “Không tin ngay, không vội đăng tải, không thêm bớt, không vội chia sẻ, không bị kích động và xúi giục” để mỗi cá nhân tự nhắc nhở mình trong việc tham gia mạng xã hội. Qua đó, góp phần nâng cao sức “đề kháng” cho cán bộ, đảng viên trước âm mưu, thủ đoạn thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi đăng tải tin giả, thông tin sai sự thật, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên; xây dựng chuẩn mực văn hóa, văn minh trong ứng xử, tranh luận, phản biện trên không gian mạng. Sau Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, Hội nghị lần thứ năm BCH Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16-6-2022 về tăng cường củng cố, xây dựng TCCSĐ và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, tiếp tục nhân mạnh đến một trong các nhiệm vụ của các cơ sở, tổ chức đảng là phải: Tăng cường công tác quản lý đảng viên, nhất là về tư tưởng chính trị, về việc lập và sử dụng các trang thông tin trên in-tơ-nét, mạng xã hội.

Và các giải pháp

Trong giai đoạn hiện nay, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong không gian mạng là nhiệm vụ đặc biệt quan

trọng trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải xác định vai trò, trách nhiệm, sự gương mẫu đi đầu khi tham gia mạng xã hội, góp phần vào công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, từng bước làm thất bại âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch, phản động trên mặt trận tư tưởng. Để làm tốt nhiệm vụ này, các cấp ủy đảng, mỗi cán bộ, công chức, đảng viên cần lưu ý và thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, mỗi cán bộ, đảng viên cần tự giác hình thành thói quen ứng xử văn minh, phù hợp, tuân thủ chặt chẽ Điều lệ Đảng và quy định về những điều đảng viên không được làm. Thực hiện tốt tinh thần nêu gương, tính tiên phong, gương mẫu đi đầu, sự thống nhất giữa lời nói, hành động của mỗi cán bộ, đảng viên, kiến tạo niềm tin và truyền đi những động lực tích cực cho nhân dân. Tuân thủ nghiêm kỷ luật phát ngôn, tinh thần tự chịu trách nhiệm khi cung cấp, phát tán, đăng tải thông tin của cá nhân và những quy tắc ứng xử trên mạng xã hội.

Hai là, các cấp ủy, tổ chức đảng cần tăng cường công tác giáo dục, định hướng tư tưởng, tình cảm, lối sống cho cán bộ, đảng viên hướng đến những giá trị tốt đẹp của chân, thiện, mỹ. Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, kịp thời định hướng dư luận xã hội trong cán bộ, công chức, đảng viên. Cần dựa vào những tài liệu, thông tin chính thống, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên để tổ chức cung cấp nhanh đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động những luận cứ, thông tin xác đáng và dựa vào đó, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc trên mạng xã hội. Định hướng để mỗi cán bộ, đảng viên khi tham gia mạng xã hội cần biến trang mạng xã hội của mình thành một kênh thông tin, tuyên truyền thường xuyên, chính thống về chủ

(Xem tiếp trang 59)

THANH HÓA TẠO ĐỘT PHÁ TRONG ĐỔI MỚI CÔNG TÁC CÁN BỘ

Kết quả và bài học kinh nghiệm

TS. ĐỖ TRỌNG HÙNG

Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy,
Chủ tịch HĐND tỉnh Thanh Hóa

Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, từng bước hiện thực hóa khát vọng xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa trở thành cực tăng trưởng mới ở phía bắc của Tổ quốc, giàu đẹp, văn minh, hiện đại, kiểu mẫu của cả nước, Tỉnh ủy Thanh Hóa xác định xây dựng đội ngũ cán bộ có vai trò đặc biệt quan trọng. Tỉnh chú trọng việc xây dựng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, gắn với phát hiện, khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo và sàng lọc cán bộ yếu kém.

Đột phá trong đổi mới công tác cán bộ

Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa nằm trong nhóm 3 đảng bộ trực thuộc Trung ương có số lượng TCCSĐ và đảng viên lớn nhất cả nước, bao gồm 31 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, 1.462 TCCSĐ với gần 240.000 đảng viên. Hiện nay, toàn tỉnh có 78.642 cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có 596 cán bộ diện BTV Tỉnh ủy quản lý, 7.302 cán bộ diện BTV cấp ủy cấp huyện và tập thể lãnh đạo ban, sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh quản lý. Đây là lực lượng nòng cốt, quyết định đến chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, các tổ chức trong hệ thống chính trị, quyết định đến việc

thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm và dành cho vùng đất và con người tỉnh Thanh Hóa những tình cảm ấm áp, ân tình. Trên cương vị là người đứng đầu Đảng, đứng đầu Nhà nước, Người đã 4 lần về thăm Thanh Hóa; nhiều lần gửi thư động viên, thăm hỏi, biểu dương thành tích mà Đảng bộ, quân và dân tỉnh Thanh Hóa đạt được. Vào ngày 20-2-1947, trong lần đầu tiên về thăm Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy. Nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Cán bộ là những người đem

chính sách của Chính phủ, của Đoàn thể thi hành trong nhân dân, nếu cán bộ dở thì chính sách hay cũng không thể thực hiện được”, “Tỉnh Thanh Hóa... muốn trở thành một tỉnh kiểu mẫu, nhất định được, vì người đông, đất rộng, của nhiều, chỉ còn thiếu sự điều khiển sắp đặt”. Khắc ghi lời dạy của Người, quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, trong suốt những năm qua Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa thường xuyên chăm lo đổi mới toàn diện, đồng bộ công tác cán bộ để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng trong toàn Đảng bộ tỉnh. Tỉnh ủy, BTV Tỉnh ủy Thanh Hóa đã ban hành đầy đủ văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo về công tác cán bộ, tạo

điều kiện thuận lợi để tổ chức thực hiện đồng bộ, tạo sự đột phá trong công tác cán bộ. Đội ngũ cán bộ của tỉnh, nhất là cán bộ cấp chiến lược, cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu, được tăng cường và nâng cao cả về số lượng và chất lượng, về cơ bản có cơ cấu hợp lý, phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Để tạo nguồn bổ trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, tỉnh Thanh Hóa đã đổi mới công tác tuyển dụng công chức, viên chức; trong đó, tập trung thu hút, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh; thu hút sinh viên tốt nghiệp đại học chính quy về công tác tại xã, phường, thị trấn; đồng thời, có chính sách hỗ trợ đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã chưa đạt chuẩn có nguyện vọng đi học để chuyển đổi nghề nghiệp... Bên cạnh đó, BTV Tỉnh ủy Thanh Hóa đặc biệt quan tâm đến công tác phát triển đảng viên, nhất là học sinh THPT, học sinh trường trung cấp, sinh viên các trường đại học, cao đẳng. Năm 2023, toàn tỉnh kết nạp mới được 8.120 đảng viên; trong đó, 1.374 đảng viên là học sinh, 175 đảng

viên là sinh viên. Qua đó góp phần trẻ hóa đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng; đồng thời định hướng công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong nhà trường, lan tỏa niềm tin yêu của thế hệ trẻ đối với Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, Bác Hồ vĩ đại và sớm tạo nguồn cán bộ lâu dài cho quê hương, đất nước.

Tỉnh ủy Thanh Hóa xác định, đánh giá cán bộ là khâu đột phá trong công tác cán bộ, đánh giá đúng cán bộ là cơ sở để bổ trí, sử dụng đội ngũ cán bộ phù hợp với thế mạnh, năng lực, sở trường, nâng cao kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; đồng thời, kịp thời phát hiện, khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo và sàng lọc cán bộ yếu kém, đưa ra khỏi quy hoạch. Ngày 12-3-2012, BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVII đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU về “Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ và đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu Thanh Hóa thành tỉnh tiên tiến vào năm 2020”. Sau 10 năm tổ chức triển khai thực hiện, Tỉnh ủy Thanh Hóa đã tổng kết và ban hành Kết luận số 934-KL/TU ngày 5-9-2022 của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XIX về “Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín,

ngang tầm nhiệm vụ”, trong đó, lựa chọn khâu đánh giá đội ngũ cán bộ để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Vì vậy, công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đội ngũ cán bộ đã có nhiều đổi mới theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, lượng hóa các tiêu chí đánh giá cán bộ bằng chỉ tiêu, kết quả, sản phẩm cụ thể để làm căn cứ, cơ sở đánh giá đội ngũ cán bộ, bảo đảm khách quan, công tâm, chính xác, đúng với kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Kết quả đánh giá, xếp loại đội ngũ cán bộ hằng năm được các tổ chức, cơ quan, đơn vị công bố công khai, làm cơ sở xét thi đua khen thưởng, lựa chọn cán bộ để bổ sung quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, sắp xếp, bổ trí cán bộ...

Trong bổ trí, sử dụng cán bộ, Tỉnh ủy Thanh Hóa và các cấp ủy đặc biệt quan tâm phát hiện cán bộ năng động, sáng tạo, bảo đảm “đúng người, đúng việc”, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao; đồng thời, rà soát, sàng lọc cán bộ yếu kém để đưa ra khỏi quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý. BTV Tỉnh ủy Thanh Hóa đã ban hành các quy định cụ thể để triển khai thực hiện có kết quả. Công tác quy hoạch cán bộ đã được thực hiện khách quan, dân chủ, đúng quy định, bảo đảm liên thông giữa các cấp, các ngành, của cả hệ

thống chính trị tỉnh; thực hiện nghiêm phương châm “động” và “mở”, gắn với các khâu trong công tác cán bộ. Số lượng nguồn quy hoạch bảo đảm theo quy định, chất lượng nguồn quy hoạch được nâng lên, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Đến nay, toàn tỉnh có 33.278 cán bộ nữ (chiếm 42,4%), 34.527 cán bộ trẻ (chiếm 44%), 7.341 cán bộ là người dân tộc thiểu số (chiếm 9,4%), 7.144 cán bộ có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ (chiếm 9,1%), 3.250 cán bộ có trình độ lý luận chính trị cao cấp, cử nhân (chiếm 4,1%).

Các huyện miền núi đều thực hiện quy hoạch cán bộ là người dân tộc Kinh trong thường trực cấp ủy; các ban, sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh đều quy hoạch cán bộ là người dân tộc thiểu số vào các chức danh lãnh đạo chủ chốt; nhiều đơn vị đã làm tốt việc phát hiện, giới thiệu nguồn cán bộ từ nơi khác vào quy hoạch. Định kỳ các tổ chức, cơ quan, đơn vị đã làm tốt việc rà soát, đưa ra khỏi quy hoạch cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, bị xử lý kỷ luật; bổ sung nhân tố mới được đào tạo bài bản, đủ điều kiện, tiêu chuẩn, năng động, sáng tạo, có triển vọng phát

triển vào quy hoạch. Từ năm 2012 đến nay, toàn tỉnh có 79.669 lượt cán bộ được đưa vào quy hoạch; trong đó, quy hoạch các chức danh diện BTV Tỉnh ủy quản lý là 8.366 lượt; quy hoạch các chức danh diện BTV cấp ủy cấp huyện và lãnh đạo ban, sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh quản lý là 71.303 lượt.

Tỉnh ủy Thanh Hóa luôn quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cho tỉnh, đã ban hành và triển khai thực hiện tốt các đề án, quyết định của tỉnh trong thời gian vừa qua. Hằng năm, căn cứ nhu cầu và thực tế đội ngũ cán bộ, Tỉnh ủy Thanh Hóa, các cấp ủy, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ đương chức, cán bộ trong quy hoạch. Từ năm 2012 đến nay, toàn tỉnh đã cử đi đào tạo, bồi dưỡng được 84.211 lượt người, bao gồm đào tạo nghiệp vụ chuyên môn cho 10.564 lượt người, trong đó, tỉnh đã tuyển chọn được 26 đồng chí cán bộ trẻ có triển vọng ở các ban, sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cử đi học thạc sĩ tại Anh, Ô-xtrây-li-a theo Đề án của BTV Tỉnh ủy về tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý và đã trở về công tác tại các ban, sở, ngành, địa phương

của tỉnh; đào tạo lý luận chính trị cho 20.701 lượt người (cao cấp lý luận chính trị, cử nhân chính trị được 2.296 lượt người, trung cấp lý luận chính trị được 18.405 lượt người); bồi dưỡng 52.946 lượt người, trong đó tổ chức 3 lớp bồi dưỡng cán bộ dự nguồn BCH Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa và chức danh lãnh đạo chủ chốt của tỉnh các nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và các nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 cho 232 đồng chí. Cấp huyện đã mở được 27 lớp dự nguồn BCH đảng bộ và chức danh lãnh đạo chủ chốt các nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026 và các nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 cho gần 4.000 đồng chí.

Cùng với đánh giá đội ngũ cán bộ, điều động, luân chuyển cán bộ được Tỉnh ủy Thanh Hóa xác định là một trong hai khâu đột phá trong công tác cán bộ, từ năm 2012 đến nay BTV Tỉnh ủy Thanh Hóa đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác cán bộ, trong đó có 5 văn bản chuyên đề về công tác điều động, luân chuyển cán bộ, đặc biệt là Đề án số 03-ĐA/TU ngày 27-2-2013 của BTV Tỉnh ủy Thanh Hóa “Về điều động và luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý diện BTV Tỉnh ủy quản lý”. Toàn tỉnh đã điều động, luân chuyển được 4.523 lượt cán bộ ở các

cấp, từ tỉnh về huyện 121 lượt, huyện lên tỉnh 92 lượt, huyện sang huyện 94 lượt; huyện về xã 574 lượt, xã lên huyện 267 lượt, xã sang xã 1.363 lượt; ngành này sang ngành khác cấp tỉnh 38 lượt, phòng này đến phòng khác ở các ngành cấp tỉnh 828 lượt, ngành này đến ngành khác ở cấp huyện 1.146 lượt.

Các cấp, các ngành, các địa phương đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, mạnh mẽ việc điều động, luân chuyển đội ngũ cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, bước đầu đã tạo sự “đột phá” quan trọng, từng bước xóa bỏ tư tưởng cục bộ, khép kín địa phương, tư tưởng hẹp hòi, ích kỷ đối với cán bộ được luân chuyển. Đa số các địa phương sau khi có cán bộ được điều động, luân chuyển thì tình hình ổn định, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh đều có bước phát triển; nhiều cán bộ trưởng thành, được bố trí, sắp xếp vào vị trí cao hơn và tương đương; Sau khi luân chuyển có 912 đồng chí được bố trí chức vụ cao hơn, 731 đồng chí giữ chức vụ tương đương so với trước khi luân chuyển.

Thực hiện các nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương về quản lý đội ngũ cán bộ, đảng viên, trách nhiệm nêu gương, chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng

động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung, các cấp ủy trong tỉnh đã rà soát, bố trí, sắp xếp lại người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị khi để phong trào của địa phương, đơn vị cầm chừng, chậm phát triển hoặc sa sút tinh thần đoàn kết, thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; thường xuyên rà soát, sàng lọc đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Từ năm 2021 đến nay, các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa đã thi hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ đối với 356 trường hợp, xóa tên 845 đảng viên (trong đó có 274 đảng viên dự bị). Các cơ quan, đơn vị rà soát, bố trí, sắp xếp lại công chức, viên chức có biểu hiện những nhiều, đùn đẩy, né tránh, làm việc cầm chừng, sợ sai, sợ trách nhiệm, tham mưu không rõ chính kiến, không dám làm, dễ làm khó bỏ, không vì lợi ích chung...

Một số bài học kinh nghiệm

Thành tựu mà tỉnh Thanh Hóa đạt được trong thời gian qua chính là nhờ sự nỗ lực, cố gắng của các cấp ủy, chính quyền, nhân dân các dân tộc trong tỉnh; trong đó, có vai trò hết sức quan trọng của đội ngũ cán bộ các cấp. Thành

quả đó đến từ chủ trương đúng đắn của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về công tác cán bộ và việc bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, gắn với phát hiện, khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo và sàng lọc cán bộ yếu kém, đưa ra khỏi quy hoạch; góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, tạo được sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận cao trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, hướng tới thực hiện khát vọng xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa trở thành cực tăng trưởng mới ở phía bắc của Tổ quốc, là tỉnh giàu đẹp, văn minh, hiện đại, kiêu hãnh của cả nước, như Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 5-8-2020 của Bộ Chính trị khóa XII “Về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” đã xác định.

Từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo, kết quả đạt được trong việc bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, gắn với phát hiện, khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo và sàng lọc cán bộ yếu kém, đưa ra khỏi quy hoạch trong thời gian qua, Tỉnh ủy Thanh Hóa rút ra một số bài học kinh nghiệm:

Một là, các cấp ủy, nhất là người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải nhận thức đầy đủ, toàn diện về ý nghĩa, tầm quan

trọng của công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, việc bố trí, sử dụng cán bộ gắn với phát hiện, khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo và sàng lọc cán bộ yếu kém, đưa ra khỏi quy hoạch. Đây là việc làm rất có ý nghĩa, giữ vai trò quyết định trong thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Hai là, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu, phải nắm vững quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, mục tiêu, yêu cầu chiến lược cán bộ và công tác cán bộ; giữ vững nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác cán bộ; quán triệt đầy đủ các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, BTV Tỉnh ủy về công tác cán bộ; định kỳ rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới quy định, quy chế về công tác cán bộ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị để thực hiện đồng bộ, thống nhất trong toàn Đảng bộ tỉnh. Chú trọng công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của cấp ủy

cấp trên về công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ vừa “hồng”, vừa “chuyên”, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ba là, hoàn thiện hệ thống quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ, bảo đảm tổng thể, thống nhất, liên thông, minh bạch, khách quan, công tâm về công tác tổ chức - cán bộ. Trong công tác cán bộ phải có sự gắn kết, đồng bộ giữa các khâu; quy trình về công tác cán bộ phải bảo đảm chặt chẽ, thống nhất, bảo đảm nguyên tắc, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện, dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch; lắng nghe ý kiến của nhân dân, dư luận xã hội, ý kiến phản ánh của các cơ quan thông tin đại chúng; cần trọng thẩm tra kỹ lưỡng trước khi quyết định, nhất là việc đề bạt, bổ nhiệm và bố trí cán bộ.

Bốn là, công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ phải thường xuyên được đổi mới, xác định rõ khâu đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ của các địa phương, cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; đồng thời, xử lý

nghiêm minh, kịp thời đối với cán bộ, đảng viên có hành vi sai phạm.

Năm là, thường xuyên rà soát, đánh giá, sắp xếp, bố trí lại cán bộ, công chức, viên chức uy tín giảm sút, có tư tưởng làm việc “cầm chừng”, “phòng thủ”, “che chắn”, giữ “an toàn”, né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, cái gì có lợi cho cá nhân thì làm, không vì lợi ích chung, nhất là người đứng đầu thiếu sáng tạo, thiếu quyết liệt, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Mạnh dạn bố trí cán bộ trẻ, cán bộ có năng lực, uy tín, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; có tinh thần “7 dám” như sinh thời Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhiều lần khẳng định, đó là dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung; năng động, sáng tạo, có tư tưởng đột phá, đủ sức gánh vác những nhiệm vụ to lớn, phức tạp vì sự phát triển của địa phương, đơn vị. Chú trọng xây dựng môi trường làm việc hiện đại, văn minh để thu hút được người tài vào công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị tỉnh và trọng dụng cán bộ lãnh đạo, quản lý có năng lực nổi trội □

SÓC TRĂNG XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHUẨN BỊ NHÂN SỰ CHO ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP

VÕ VĂN CÔNG

Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng
Ủy viên BTV, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Sóc Trăng

Sóc Trăng là tỉnh ven biển thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long, nằm ở cuối nguồn sông Hậu, được thiên nhiên ưu đãi với nhiều tiềm năng, lợi thế và là nơi sản xuất lúa gạo, nuôi trồng, xuất khẩu thủy hải sản lớn của cả nước. Sóc Trăng còn có vị trí quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong khu vực Tây Nam Bộ. Dân số Sóc Trăng có gần 1,2 triệu, trong đó dân tộc Kinh chiếm 64,59%, dân tộc Khơ-me chiếm 30,18%, người Hoa chiếm 5,20%, dân tộc khác chiếm 0,03%. Tỉnh ủy Sóc Trăng luôn hướng đến mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp vững mạnh toàn diện, bảo đảm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

Triển khai toàn diện, kịp thời

Sự kiện công bố Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 995/QĐ-TTg ngày 28-8-2023 của Thủ tướng Chính phủ là cú hích, tạo tiền đề để tỉnh Sóc Trăng hiện thực hóa khát vọng phát triển. Muốn vậy, tỉnh phải xây dựng được đội ngũ cán bộ lãnh đạo xứng tầm.

Xác định rõ tầm quan trọng của công tác cán bộ, nhất là công tác tạo nguồn, bố trí, sử dụng cán bộ, đặc biệt là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, những năm qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy Sóc Trăng đã tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu với Tỉnh ủy, BTV Tỉnh ủy ban hành và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện một loạt các nghị quyết, đề án, chỉ thị, quy định, quy chế... quan trọng về công tác cán bộ, giúp các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng đội ngũ cán bộ của tỉnh Sóc Trăng một cách kịp thời, khoa học, thống nhất, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp của tỉnh có những bước chuyển

mạnh mẽ về chất, như: Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 9-7-2021 của Tỉnh ủy “về lãnh đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng”; Nghị quyết số 06-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XIV “về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Đề án số 02-ĐA/TU ngày 10-9-2021 của BTV Tỉnh ủy “về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2025”; Đề án số 05-ĐA/TU ngày 6-7-2022 “về luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2022-2025”; Quy định số 678-QĐ/TU ngày 22-4-2022 “về công tác quy hoạch cán bộ”; Quy định số 952-QĐ/TU ngày 26-12-2022 “về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử”; Quy định số 985-QĐ/TU ngày 10-1-2023 “về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ”; Quy chế số 10-QC/TU ngày 19-10-2021 “về

trách nhiệm, quyền hạn của cán bộ được phân công theo dõi, phụ trách đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy và đảng bộ xã, phường, thị trấn”...

Tỉnh ủy Sóc Trăng hướng đến mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp bảo đảm trình độ nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước và các kỹ năng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hội nhập trong giai đoạn mới. Thực hiện Nghị quyết số 06 của Tỉnh ủy, BTV Tỉnh ủy đã cụ thể hóa ban hành và triển khai Đề án số 02, thành lập Ban Chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh và ban hành Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 26-10-2021 triển khai thực hiện Đề án. Theo đó, UBND tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch số 26a/KH-UBND ngày 8-2-2021 “về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2025” trên cơ sở cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25-1-2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025.

Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị đều kịp thời nghiên cứu, triển khai thực hiện các nghị quyết, đề án, chỉ thị, quy định, quy chế... về công tác cán bộ đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời, quan tâm chỉ đạo cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025 làm căn cứ để hằng năm xây dựng các kế hoạch triển khai, qua đó nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới và tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện trên thực tế.

Một số kết quả nổi bật

Tính đến ngày 31-12-2023, tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp

đồng hưởng lương từ ngân sách nhà nước của tỉnh có 25.384 người. Trong đó, khối đảng, đoàn thể có 1.057 người, khối chính quyền địa phương là 24.327 người. So với thời điểm tháng 1-2020 đã giảm được 2.107 người, đạt tỷ lệ 7,66% do thực hiện chủ trương tinh giản biên chế. Về trình độ nghiệp vụ chuyên môn, tiến sỹ có 31 người (0,12%), thạc sỹ 618 người (2,43%), đại học 20.478 người (80,67%), cao đẳng 3.012 người (11,86%), dưới cao đẳng 1.245 người (5,1%). Về trình độ lý luận chính trị, có 11.383/25.384 người đã qua đào tạo (44,84%), trong đó cao cấp, cử nhân 1.757 người (6,92%), trung cấp 6.310 người (24,86%), sơ cấp 3.316 người (13,06%). Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trình độ đào tạo sau đại học tăng từ 1,34% (năm 2012) lên 19,3% (năm 2020).

Tổng số cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh là 713 đồng chí, trong đó nữ 185 (26,95%), dân tộc thiểu số 50 đồng chí (12,29%), 40 tuổi trở xuống có 45 người (6,31%), từ 40 đến 50 tuổi 432 người (59,33%). Về trình độ nghiệp vụ chuyên môn, tiến sỹ 15 đồng chí (2,10%), thạc sỹ 332 đồng chí (46,56%), đại học 366 người (51,33%). Về trình độ lý luận chính trị, cao cấp, cử nhân có 576 đồng chí (80,79%), trung cấp 137 (19,21%).

Thực hiện Nghị quyết số 04, hiện tại tỉnh đã đạt 2 chỉ tiêu ở cấp tỉnh và cấp huyện về tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số. Cụ thể: Cấp tỉnh đạt tỷ lệ 33,7% (đạt 168,5% chỉ tiêu Nghị quyết); cấp huyện, thị xã, thành phố đạt tỷ lệ 25,4% (đạt 102% chỉ tiêu Nghị quyết); riêng cấp xã, phường, thị trấn đạt tỷ lệ 11,9% (đạt 79,3% chỉ tiêu Nghị quyết).

Đa số cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nghiêm túc thực hiện trách nhiệm nêu gương trên các mặt; chủ động, trách nhiệm, tích cực trong

công việc, có phong cách làm việc khoa học, sâu sát, cụ thể.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV xác định: “Đẩy mạnh phát triển toàn diện nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” là 1 trong 3 khâu đột phá cần tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025. Do vậy, Sóc Trăng đặt trọng tâm vào việc xây dựng, đào tạo, sử dụng, phát triển nguồn nhân lực của tỉnh, nhất là về chất lượng so với bằng cấp của cán bộ, công chức, từ đó xác định những định hướng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cho một nền công vụ liêm chính, vì dân. Căn cứ vào định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong mối tương quan với cả nước và với vùng đồng bằng sông Cửu Long, hướng trọng tâm vào khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Yêu cầu đặt ra đối với Sóc Trăng hiện nay là làm sao tuyển chọn, đào tạo, trọng dụng, giữ chân được một đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp trong hệ thống chính trị thật sự “có đức, có tài”, “có tâm và tầm”, hết lòng phụng sự quê hương, phục vụ nhân dân, “dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”, phù hợp yêu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Chủ động chuẩn bị cho nhiệm kỳ tới

Đề sẵn sàng cho công tác nhân sự đại hội đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030, công tác quy hoạch và đào tạo cán bộ luôn được Tỉnh ủy Sóc Trăng coi trọng. Trong đó, công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện dân chủ, đúng nguyên tắc, quan điểm, sự chỉ đạo của Bộ Chính trị và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, bảo đảm sự liên thông, gắn kết giữa quy hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương với công tác quy hoạch của cấp trên.

Nhiệm kỳ 2025-2030, tính đến ngày 1-5-2024, quy hoạch BCH Đảng bộ tỉnh có 71 đồng chí, trong đó nữ 19 đồng chí (26,76%), trẻ 3 (4,22%), dân tộc thiểu số 13 (18,31%); quy hoạch BTV Tỉnh ủy 19 đồng chí, dân tộc thiểu số 5 (26,32%). Quy hoạch lãnh đạo chủ chốt cấp tỉnh có 28 đồng chí, trong đó nữ 11 (39,29%), dân tộc thiểu số 8 (28,57%).

Về quy hoạch BCH, BTV cấp ủy cấp huyện và các chức danh khác diện BTV Tỉnh ủy quản lý: Quy hoạch trưởng, phó cấp sở, ban, ngành, mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương có 300 đồng chí, trong đó nữ 87 (29%), dân tộc thiểu số 41 (13,67%). Bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND cấp huyện 226 đồng chí, trong đó nữ 62 (27,43%), dân tộc thiểu số 30 (13,27%). Ủy viên BCH đảng bộ cấp huyện và tương đương 617 đồng chí, trong đó nữ 182 (29,50%), trẻ 170 (79,55%), dân tộc thiểu số 106 (17,18%).

Xác định luân chuyển, điều động cán bộ là nội dung quan trọng trong công tác cán bộ của Đảng, BTV Tỉnh ủy đã chỉ đạo quyết liệt, với cách làm phù hợp, khoa học, khắc phục dần tình trạng khép kín, cục bộ, bị động, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy những nơi có yêu cầu, thiếu cán bộ. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Sóc Trăng đã luân chuyển, điều động 638 lượt cán bộ, trong đó có 30 lượt cán bộ luân chuyển, 608 lượt điều động. Tuy nhiên, chế độ, chính sách, điều kiện hỗ trợ cho cán bộ luân chuyển chưa thật sự tạo động lực cho cán bộ luân chuyển an tâm công tác, phát huy sở trường.

Từ năm 2021 đến nay, Sóc Trăng có 1.490 lượt cán bộ được bố trí, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử thuộc diện BTV cấp ủy cấp tỉnh, huyện, xã quản lý, trong đó 163 cán bộ diện BTV Tỉnh ủy quản lý, 1.055 cán bộ diện BTV cấp ủy huyện quản lý, 272 cán bộ diện cấp xã quản lý. Hầu hết cán bộ sau khi được bổ nhiệm

đã phát huy được năng lực, sở trường công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đã có 59 lượt cán bộ được bố trí một số chức danh lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh, cấp huyện không là người địa phương.

Bên cạnh đó, các cấp ủy của Sóc Trăng luôn quan tâm, chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quy chế, quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác cán bộ gắn với thực hiện kiểm tra chuyên đề, kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm và chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp.

Một số kinh nghiệm

Từ thực tiễn Sóc Trăng, rút ra một số kinh nghiệm sau:

1. Kịp thời cụ thể hóa các văn bản của Trung ương để triển khai thực hiện bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu trong thực hiện công tác xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp.

2. Coi trọng và làm tốt các khâu trong quá trình triển khai công tác cán bộ. Các khâu phải được tiến hành đồng bộ và luôn bảo đảm tính khách quan, khoa học, dân chủ, gắn với kết

quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy cán bộ đổi mới, sáng tạo; bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Trong đó, tập trung xây dựng quan điểm, phương pháp và nội dung tiêu chí đánh giá cán bộ thật sự khoa học; đánh giá toàn diện, công tâm, khách quan, đa chiều, dân chủ... Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo nâng cao trình độ, năng lực, uy tín cho đội ngũ cán bộ các cấp.

4. Tăng cường, đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức - cán bộ, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ thực sự tiêu biểu, có bản lĩnh, phẩm chất chính trị, trí tuệ, đạo đức, uy tín tốt; tăng cường công tác quản lý, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; đấu tranh có hiệu quả với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

5. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách đối với cán bộ theo quy định; đồng thời, xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp với thực tế của tỉnh nhằm khuyến khích, động viên, tạo động lực thúc đẩy cán bộ, công chức, viên chức phấn đấu, rèn luyện để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao □

BẢO VỆ CHÍNH TRỊ NỘI BỘ...

(Tiếp theo trang 16)

nắm chắc tình hình diễn biến tư tưởng của đội ngũ cán bộ, đảng viên; kịp thời phát hiện, ngăn chặn những hành vi, biểu hiện lệch lạc, mất cảnh giác về tư tưởng chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, không để xảy ra những vấn đề nổi cộm về tình hình chính trị ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thứ năm, có biện pháp đấu tranh với các âm mưu, chống phá Đảng, Nhà nước và đặc biệt là công tác chuẩn bị nhân sự của Đảng. Chủ

động nhận diện, phân loại đối tượng, hóa giải từ sớm, từ xa; đồng thời, nắm chắc tình hình tư tưởng, lắng nghe phản ánh của cán bộ, đảng viên và nhân dân để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Đảng ta luôn khẳng định phải dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng. Công tác bảo vệ nội bộ không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan liên quan, mà còn là trách nhiệm chung của mỗi người dân. Người dân chính là “tai”, “mắt” của Đảng. Nhân dân tin Đảng, bảo vệ Đảng, bảo vệ cán bộ của Đảng thì không có thế lực thù địch nào dù mạnh, thâm độc cỡ nào cũng thất bại hoàn toàn □

TP. Hồ Chí Minh: Nhiều chính sách mới về thu hút, trọng dụng nhân tài

SONG HƯƠNG - MINH TIẾN

Trong những năm qua, thực hiện Nghị quyết số 54 và Nghị quyết số 98 của Quốc hội về chính sách đặc thù, cấp ủy, chính quyền TP. Hồ Chí Minh luôn chú trọng công tác thu hút nhân tài, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Trong đó, Thành phố đã đưa ra nhiều mục tiêu với hàng loạt chính sách mới, những ưu đãi hấp dẫn như mức lương, chính sách thuế, hỗ trợ về nhà ở, cơ hội nâng cao trình độ nghiệp vụ và phát triển sự nghiệp..., cùng với đó là tập trung thực hiện nhiều nhóm giải pháp quan trọng để thực hiện các mục tiêu đề ra. Việc xây dựng chính sách thu hút đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt góp phần đưa Thành phố thành nơi thu hút, hội tụ nhân tài, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Hàng loạt chính sách mới

TP. Hồ Chí Minh là một đô thị đặc biệt, là địa phương có nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao dồi dào, chiếm hơn 30% tổng dân số của Thành phố.

Từ năm 2018, thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh, Thành phố đã tập trung thực hiện nhiều chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt. Trong đó, Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND về mức thu nhập chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực Thành phố có nhu cầu thu hút giai đoạn 2018-2022. Thực hiện Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND, UBND thành phố đã thành lập, đồng thời ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng khoa học tư vấn thực hiện chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt của Thành phố; thành lập và ban hành Quy chế tổ

chức và hoạt động của Hội đồng thu hút, tuyển chọn tài năng đặc biệt cho lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao của Thành phố. Bên cạnh đó, để chuẩn hóa quy trình thu hút theo hướng công khai, minh bạch, UBND thành phố ban hành Quy trình thu hút, tuyển chọn chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực Thành phố có nhu cầu giai đoạn 2019-2022.

Theo đó, chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt được ký hợp đồng theo nhiệm vụ, công trình cụ thể; được hưởng trợ cấp ban đầu tối đa lên đến 100 triệu đồng. Chuyên gia, nhà khoa học được hưởng tiền lương hằng tháng theo Bảng lương chuyên gia; người có tài năng đặc biệt được hưởng mức trợ cấp hằng tháng từ 30 đến 50 triệu đồng. Chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt khi hoàn thành nhiệm vụ được giao (có công trình, sản phẩm khoa học hoặc thành tích đặc biệt) được hưởng mức thù lao khuyến khích nghiên cứu với tỉ lệ 1% giá trị/kinh phí

ngân sách chi cho công trình, sản phẩm khoa học (người có tài năng đặc biệt được thưởng theo công trạng, thành tích với mức tối đa 1 tỷ đồng/người). Ngoài ra, chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt còn được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở tối đa 7 triệu đồng/tháng và các chính sách ưu đãi khác.

Bên cạnh việc đẩy mạnh thực hiện 3 chương trình đào tạo (*Chương trình tạo nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ tuổi; Chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ của Thành phố; Chương trình quy hoạch tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý xuất thân từ công nhân*), Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Đề án số 01-ĐA/TU ngày 5-2-2021 “về hỗ trợ, phát triển tài năng trẻ và lãnh đạo tương lai của TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2035”. Trong đó, Sở Nội vụ được giao chủ trì triển khai thực hiện chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ trên địa bàn Thành phố; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, viên chức thành phố. Tiếp đó, UBND thành phố ban hành Quyết định số 2426/QĐ-UBND, ngày 5-7-2021 “về phê duyệt Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế giai đoạn 2020-2035”, với ngành: Công nghệ thông tin - truyền thông, Cơ khí - Tự động hóa, Trí tuệ nhân tạo, Quản trị doanh nghiệp, Tài chính - Ngân hàng, Y tế, Du lịch và Quản lý đô thị.

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách thu hút nhân tài và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị quyết số 98/2023/QH15, cuối năm 2023 HĐND thành phố đã ban hành 3 nghị quyết quan trọng, bao gồm: Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 11-11-2023 ban hành Quy định tiêu chí, đối tượng, điều kiện, mức chi về tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và các chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học - công nghệ công lập và thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học - công nghệ;

Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 8-12-2023 về mức thu nhập chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực TP. Hồ Chí Minh có nhu cầu thu hút; Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 8-12-2023 ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, mức thu nhập và các chính sách đãi ngộ để tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có trình độ cao vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị TP. Hồ Chí Minh.

Theo các nghị quyết của HĐND thành phố, ngoài hưởng chính sách tiền lương, trợ cấp theo quy định, Thành phố hỗ trợ thu nhập bằng 4 lần mức lương tối thiểu vùng hằng tháng đối với các trường hợp có trình độ tiến sĩ và tương đương; hỗ trợ 3 lần mức lương tối thiểu vùng hằng tháng đối với người có trình độ thạc sĩ và tương đương; sinh viên tốt nghiệp xuất sắc; hỗ trợ về thu nhập bằng 2 lần mức lương tối thiểu vùng hằng tháng đối với các trường hợp còn lại khi vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị của Thành phố. Cùng với đó, mức thu nhập của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt có thể lên đến 100 triệu đồng/người/tháng. Đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có trình độ cao có thể được hỗ trợ từ 2 đến 4 lần mức lương cơ sở vùng của Thành phố. Ngoài ra, Thành phố hỗ trợ nhà ở công vụ với trường hợp đang gặp khó khăn nhà ở; trường hợp không bố trí được nhà công vụ thì được xem xét, hỗ trợ tối đa 50% kinh phí thuê, tối đa 7 triệu đồng/tháng; trường hợp có nhu cầu vay tạo lập nhà ở thì được hỗ trợ 100% lãi suất của chương trình vay vốn tạo lập nhà ở cho người thu nhập thấp của Quỹ Phát triển nhà ở, trong thời gian được hưởng các chính sách thu hút, đãi ngộ theo quy định.

Ngày 25-4-2024, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31-7-2023 của Thủ

tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh. Theo đó, Thành phố đề ra mục tiêu cụ thể và triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp có tính đột phá, khả thi để kịp thời thu hút người có tài năng cho các chương trình, đề án, dự án, công trình, lĩnh vực trọng điểm mà Thành phố đang có nhu cầu; khắc phục những tồn tại, hạn chế của công tác triển khai thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong các giai đoạn trước đây.

Thành phố phấn đấu đến năm 2025 thu hút nhân tài vào làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước đạt ít nhất 10% tổng số tuyển dụng mới. Mục tiêu đến năm 2030, định hướng đến năm 2050: Duy trì tỷ lệ nhân tài được thu hút vào làm việc ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước không dưới 20% so với tổng số các trường hợp tuyển dụng mới hằng năm. Phấn đấu 100% nhân tài (được công nhận) tiếp tục ở lại làm việc sau 5 năm được thu hút và trọng dụng làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước; tỷ lệ nhân tài được đào tạo, bồi dưỡng trong lĩnh vực khoa học - công nghệ đạt 30% vào năm 2025; đạt 60% vào năm 2030 để tiến tới đạt 100% vào năm 2050. Phấn đấu là một trong 5 địa phương đi đầu của cả nước trong các chỉ số về thu hút và phát triển nhân tài.

Ngoài chính sách đãi ngộ, thời gian qua TP. Hồ Chí Minh đã chú trọng thực hiện nhiều chính sách tôn vinh, nhất là những tập thể, cá nhân có công trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống có hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Thành phố thành lập và duy trì các giải thưởng về khoa học và công nghệ, tạo động lực cho đội ngũ trí thức tiếp tục nghiên cứu, tạo ra các sản phẩm đáp ứng nhu cầu phát triển của Thành phố. Hằng năm, các

cuộc thi về Phong trào sáng tạo khoa học - kỹ thuật thành phố, Sáng chế thành phố, Eureka, Sáng tạo khoa học kỹ thuật trẻ, Giải thưởng Phạm Ngọc Thạch cho thầy thuốc trẻ tiêu biểu, Giải thưởng Công nghệ thông tin, Giải thưởng về môi trường... được duy trì tổ chức và chất lượng giải thưởng ngày càng được nâng cao. Từ năm 2017, Giải thưởng Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp chính thức trở thành giải thưởng thường niên của Thành phố cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm tôn vinh các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Năm 2018, Thành phố tổ chức Giải thưởng Sáng tạo TP. Hồ Chí Minh nhằm tôn vinh các tập thể, cá nhân có những đề tài, công trình nghiên cứu khoa học, ý tưởng, giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Thành phố. Giải thưởng được trao hai năm một lần; tính đến nay, qua 3 lần tổ chức đã có 160 đề tài, công trình nghiên cứu khoa học, ý tưởng, giải pháp được trao giải.

Thành phố còn đặc biệt chú trọng đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý các cấp, qua đó đã khắc phục tâm lý ngại khó, thiếu chủ động, cục bộ, khép kín trong công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ. Thông qua thi tuyển, cơ quan, đơn vị không chỉ lựa chọn được những cá nhân có đủ phẩm chất, năng lực phù hợp mà đó còn là cơ hội để rà soát, đánh giá tổng thể về thực trạng và đề ra giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Một số kết quả cụ thể

Tính đến năm 2023, sau 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy, BCH Trung ương Đảng khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước (Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 6-8-2008), đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh đã có sự phát triển vượt bậc. Thành phố hiện có 21.210 người hoạt động trong lĩnh vực khoa học và

công nghệ, trong đó có 118 giáo sư, 1.116 phó giáo sư, 6.870 tiến sĩ. Thành phố có 371 tổ chức khoa học và công nghệ; 78 viện nghiên cứu; 279 phòng thí nghiệm về các lĩnh vực hóa, sinh học, xây dựng y tế, cơ, dược, điện - điện tử; trên 135 nhóm nghiên cứu và hợp tác quốc tế... Đáng chú ý, hiện nay hệ thống các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố có đội ngũ trí thức tương đối đông đảo, có trình độ chuyên môn ngày càng cao, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Hiện nay, Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật thành phố tập hợp hơn 60.000 hội viên trí thức khoa học và công nghệ là các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành, sinh hoạt tại 48 hội thành viên và các đơn vị trực thuộc, tham gia tư vấn, góp ý, phản biện các chương trình, công trình, đề án trọng điểm của Thành phố.

Đối với thu hút và phát huy đội ngũ các nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài, Thành phố hiện có trên 200 trí thức hoạt động trong nhiều lĩnh vực tham gia Câu lạc bộ Khoa học và kỹ thuật người Việt Nam ở nước ngoài. Lực lượng này đã đóng góp, hiến kế, phản biện tích cực cho các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Ủy ban Người Việt Nam ở nước ngoài TP. Hồ Chí Minh đang mở rộng hoạt động đến nhóm du học sinh, nhà nghiên cứu, lực lượng lao động chuyên môn kỹ thuật đi xuất khẩu lao động ở các nước. Thành phố còn đặc biệt chú trọng xây dựng mạng lưới hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ hỗ trợ 4 ngành công nghiệp trọng yếu thông qua việc số hóa cơ sở dữ liệu 134 phòng thí nghiệm, 400 chuyên gia khoa học và công nghệ cho 4 ngành công nghiệp chủ lực.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng được Thành phố đặc biệt quan tâm chính là thu hút và phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực

Thành phố có nhu cầu. Các đơn vị tiên phong trong thực hiện chính sách thu hút chuyên gia khoa học và công nghệ gồm: Khu Công nghệ cao; Khu Nông nghiệp công nghệ cao; Viện Khoa học - Công nghệ tính toán và Trung tâm Công nghệ sinh học. Tính đến nay, số lượng chuyên gia khoa học và công nghệ người nước ngoài và chuyên gia Việt kiều làm việc trong các doanh nghiệp Khu Công nghệ cao đã lên đến hơn 570 người.

Thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU về hỗ trợ, phát triển tài năng trẻ và lãnh đạo tương lai của TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2035, Thành phố đã thực hiện các chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; theo dõi, giới thiệu các tài năng trẻ, tâm huyết đóng góp cho đất nước vào làm việc trong hệ thống chính trị. Thành phố cũng thực hiện việc tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 5-12-2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ. Đến cuối năm 2023, đã tuyển được 3 viên chức, dù con số chưa nhiều nhưng đây là dấu mốc quan trọng để thu hút, tạo nguồn nhân lực cho Thành phố.

Tiếp tục thực hiện nhiều nhóm giải pháp đồng bộ

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của đội ngũ trí thức; nêu cao ý thức trách nhiệm các cấp, các ngành trong xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức Thành phố vững mạnh. Đổi mới tư duy trong nhận thức và tổ chức thực hiện về chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài. TP. Hồ Chí Minh muốn phát triển bền vững cần phải xây dựng và phát triển được nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó việc xây dựng và phát huy đội ngũ trí thức, chuyên gia khoa học và công nghệ cần được xem là giải pháp quan trọng hàng đầu.

(Xem tiếp trang 60)

Trà Vinh

“TRÊN LÀM GƯƠNG MẪU MỤC, DƯỚI TÍCH CỰC LÀM THEO”

BẢO YẾN

“Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo” là mô hình nêu gương đã phát huy hiệu quả tích cực ở Đảng bộ tỉnh Trà Vinh thời gian qua. Với phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”, việc nêu gương được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ từ những người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cho đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân trong tỉnh. Với cách làm hay, đạt hiệu quả thiết thực, mô hình đã được cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh đồng tình, ủng hộ, tạo sự lan tỏa rộng khắp, góp phần thực hiện tốt các quy định của Trung ương về nêu gương trên địa bàn tỉnh.

Chia ra từng nhóm đối tượng cụ thể

Để việc phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên đi vào thực chất hơn nữa, BTV Tỉnh ủy Trà Vinh đã ban hành Kế hoạch số 55-KH/TU ngày 29-3-2022 về xây dựng và triển khai thực hiện mô hình “Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo”. Theo đó, BTV Tỉnh ủy yêu cầu phát huy cao độ vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị phải thực sự gương mẫu nói đi đôi với làm, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân; mỗi cán bộ, đảng viên, theo chức trách, nhiệm vụ, vị trí công tác, tập trung thực hiện tốt, hiệu quả cách làm theo khung tiêu chí với tinh thần gương mẫu, tiên phong, đoàn kết, tâm trong, trí sáng, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám nói, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu khó khăn, thử thách vì lợi ích chung.

Mô hình được quán triệt và triển khai thực

hiện đồng bộ theo phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”; cấp ủy viên nêu gương trước đảng viên, đảng viên nêu gương trước quần chúng; cán bộ cấp trên nêu gương cho cán bộ cấp dưới; thủ trưởng cơ quan, đơn vị nêu gương cho công chức, viên chức (CCVC) và người lao động làm theo. Mô hình được gắn với thực hiện Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 14-12-2021 của BTV Tỉnh ủy về xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng và nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025. Qua đó, các mô hình nêu gương và mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong học tập và làm theo Bác được lan tỏa, nhân rộng trong toàn tỉnh.

Để mô hình đạt hiệu quả thiết thực, BTV Tỉnh ủy chia nhóm đối tượng thực hiện: Nhóm 1 thực hiện nội dung “làm gương mẫu mực”, gồm các đồng chí cấp ủy viên các cấp, người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu các địa

phương, cơ quan, đơn vị (phòng, ban chuyên môn trực thuộc các sở, ban, ngành, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội); Nhóm 2 thực hiện nội dung “*tích cực làm theo*” gồm các đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ (trừ đảng viên miễn sinh hoạt đảng, miễn công tác); Nhóm 3 thực hiện nội dung “*tích cực làm theo*” gồm CCVC, người lao động đang công tác tại các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Trên cơ sở khung tiêu chí của BTV Tỉnh ủy cho từng nhóm đối tượng, các địa phương, cơ quan, đơn vị nghiên cứu, cụ thể hóa, bổ sung thêm các tiêu chí phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tế. Mỗi cán bộ, đảng viên, CCVC xây dựng kế hoạch cá nhân để đăng ký và cam kết thực hiện. Việc thực hiện được chi bộ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị giám sát, theo dõi và đánh giá. Riêng những đồng chí thuộc Nhóm 1 phải công khai kế hoạch của mình với đảng bộ, chi bộ nơi sinh hoạt bằng các hình thức phù hợp (niêm yết công khai tại cơ quan, đơn vị hoặc trình bày tại cuộc họp chi bộ, cơ quan; thông tin trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử của địa phương...) để cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân cùng biết, theo dõi, giám sát, đánh giá. Kết quả đăng ký và thực hiện kế hoạch cá nhân là một trong những tiêu chí để xem xét, đánh giá chất lượng đảng viên và cán bộ, CCVC hằng năm.

Lan tỏa những cách làm sáng tạo

Là địa phương có nhiều mô hình đổi mới, sáng tạo, huyện Cầu Kè đã phát động thực hiện mô hình “Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo” từ năm 2021. Đến khi có Kế hoạch số 55 của BTV Tỉnh ủy, huyện nhanh chóng “bắt nhịp” với những mô hình hay, hiệu quả, được người dân đồng tình, ủng hộ.

Để “làm gương mẫu mực”, Thường trực Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện và các đồng chí ủy viên BTV đều đến trụ sở làm việc trước 7 giờ sáng hằng ngày, hội ý ngắn để định hướng những nội dung trọng tâm cần thực

hiện, giúp đẩy nhanh tiến độ công việc chung và nâng cao trách nhiệm của từng cá nhân. Từng đồng chí đều sâu sát địa bàn phụ trách, nắm vững tình hình trong dân, hỗ trợ giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở; tham gia vận động xã hội hóa xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, xây cầu, đường giao thông nông thôn, tặng quà hộ nghèo... Tất cả các nguồn kinh phí khen thưởng của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với tập thể Đảng bộ huyện (như Huân chương Lao động, Cờ thi đua, Bằng khen...) đều được sử dụng để góp vào quỹ chăm sóc, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, đối tượng chính sách trên địa bàn huyện...

Để “tích cực làm theo”, đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện cam kết và tích cực tham gia các hoạt động xây dựng tuyến đường hoa, xử lý rác thải tại hộ gia đình, góp phần nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới (NTM). Đội ngũ cán bộ, CCVC tích cực và chủ động học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, khắc phục tình trạng đi muộn, về sớm, làm việc riêng trong giờ hành chính; tích cực tham gia hỗ trợ người dân trong các thủ tục hành chính và đời sống hằng ngày. Phong trào thi đua “làm gương mẫu mực” và “tích cực làm theo” trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn huyện, với những kết quả tích cực từ cơ sở.

Đồng chí Khuru Chí Cường, Bí thư Đảng ủy xã Châu Điền, huyện Cầu Kè cho biết: Thực hiện mô hình “Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo” đã mang lại nhiều đổi thay cho sự phát triển chung của xã. Là địa phương có đông đồng bào dân tộc Khơ-me sinh sống (chiếm hơn 82,5% dân số), ngoài việc phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, Đảng ủy xã chú trọng vai trò nêu gương của những người có uy tín trong vùng đồng bào Khơ-me. Đây là lực lượng nòng cốt trong các phong trào, là cầu nối quan trọng giữa cấp ủy, chính

quyền với nhân dân trong triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các phong trào thi đua yêu nước. Từ việc “làm gương mẫu mực” của cán bộ, đảng viên, người uy tín trong các phong trào đã lan tỏa việc “tích cực làm theo” trong nhân dân, Đảng bộ và Nhân dân xã Châu Điền luôn hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2023, Châu Điền được công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, mang lại niềm vui, niềm tự hào cho nhân dân trong xã.

Đồng chí Nguyễn Hoàng Khải, Bí thư Huyện ủy Cầu Kè khẳng định, việc “làm gương mẫu mực” và “tích cực làm theo” của toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân trong huyện đã mang lại hiệu quả thiết thực. Cán bộ lãnh đạo huyện, xã không ngại khó, ngại khổ, sẵn sàng dầm mưa dãi nắng cùng nhân dân, luôn một lòng một dạ nghĩ cho lợi ích của nhân dân, bởi vậy mà có được sức mạnh từ sự đồng thuận, từ ý chí quyết tâm, đưa nghị quyết của Đảng nhanh chóng đi vào cuộc sống.

Với chủ trương đúng và quyết tâm cao, mô hình “*Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo*” đã lan tỏa rộng khắp trong toàn Đảng bộ tỉnh, tạo nên không khí thi đua sôi nổi ở các địa phương, cơ quan, đơn vị. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, mỗi đảng bộ đã chọn 1 đảng bộ hoặc chi bộ cơ sở để làm điểm thực hiện mô hình “làm gương mẫu mực” đối với cán bộ, đảng viên Nhóm 1; chọn 1 chi bộ cơ sở hoặc chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở để làm điểm thực hiện mô hình “tích cực làm theo” đối với đảng viên Nhóm 2; chọn 1 chi bộ cơ sở hoặc chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở để làm điểm thực hiện mô hình “tích cực làm theo” đối với cán bộ, CCVC không là đảng viên - Nhóm 3.

BTV Đảng ủy Khối Các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh chọn 3 tổ chức đảng làm điểm, gồm: Đảng bộ Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện Nhóm 1; Chi bộ 1 trực thuộc Đảng ủy Sở

Nội vụ thực hiện Nhóm 2; Chi bộ Trung tâm Bảo trợ xã hội trực thuộc Đảng ủy Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện Nhóm 3. Đảng ủy Khối chỉ đạo 100% đảng viên, CCVC, người lao động theo từng nhóm đăng ký kế hoạch cá nhân theo khung tiêu chí cụ thể (Nhóm 1 thực hiện 5 nội dung; Nhóm 2, Nhóm 3 thực hiện 6 nội dung); tổ chức công khai kế hoạch của người đứng đầu. Định kỳ hằng quý, 6 tháng, cấp ủy tổ chức cho cán bộ, đảng viên báo cáo kết quả thực hiện theo nội dung đã đăng ký; cuối năm báo cáo kết quả thực hiện tích hợp vào báo cáo đánh giá cán bộ, CCVC và bản kiểm điểm của đảng viên để đánh giá, xếp loại.

BTV Huyện ủy Châu Thành đã ban hành Kế hoạch số 70-KH/HU ngày 13-5-2022 về triển khai thực hiện mô hình “Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo” và chỉ đạo triển khai, thực hiện trên phạm vi toàn huyện theo phương châm “trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”. Đến đầu năm 2024, toàn huyện đã có 10.590 cán bộ, đảng viên, CCVC đăng ký thực hiện; trong đó có 2.496 đồng chí cấp ủy viên các cấp, người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị (thuộc Nhóm 1) đăng ký thực hiện nội dung “làm gương mẫu mực”; 6.742 đảng viên đang sinh hoạt tại các chi bộ (thuộc Nhóm 2) và 1.352 CCVC, người lao động đang công tác tại các địa phương, cơ quan, đơn vị từ huyện đến xã, thị trấn (thuộc Nhóm 3) đăng ký thực hiện nội dung “tích cực làm theo”. Kết quả thực hiện cho thấy, lãnh đạo cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã thể hiện tinh thần làm việc có trọng tâm, trọng điểm gắn với kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên sâu sát cơ sở để nắm chắc tình hình, kịp thời chỉ đạo uốn nắn, tháo gỡ, xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp cần ưu tiên tập trung để có phân công cụ thể. Nhóm “tích cực làm theo” nghiêm túc hơn trong chấp hành sự phân

công của tổ chức, làm việc đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Đảng bộ xã Đại Phúc, huyện Càng Long có 11 chi bộ trực thuộc với 233 đảng viên. Thực hiện mô hình “Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo” gắn với các mô hình học tập và làm theo Bác Hồ đã góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả đã được các chi bộ, hội, đoàn thể triển khai nhằm cụ thể hóa mô hình của tỉnh. Đơn cử như mô hình “Chi bộ 4 tốt” ở ấp Tân Định đã giúp chi bộ áp huy động tốt nguồn lực, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế tập thể; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh... Hiệu quả từ các mô hình đã góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Đại phúc, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

Qua hơn 2 năm triển khai mô hình “Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo”, toàn tỉnh Trà Vinh có 2.713 mô hình (1.986 mô hình tập thể, 727 mô hình cá nhân, 604 mô hình nhân rộng) theo 5 nhóm: (1) Xây dựng TCCSĐ, xây dựng hệ thống chính trị; (2) Cải cách thủ tục hành chính; (3) Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội; (4) Về nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên; (5) Về thực hành tiết kiệm, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Đồng chí Trần Quốc Tuấn, Ủy viên BT, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh cho biết: Qua triển khai thực hiện mô hình “Trên

làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo”, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên nhận thức rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của mô hình, nghiêm túc xây dựng kế hoạch của bản thân và cố gắng tổ chức thực hiện. Nhiều cán bộ, đảng viên Nhóm 1 tập trung tu dưỡng, rèn luyện, gương mẫu trong công tác lãnh đạo, điều hành, thể hiện được “tâm - tầm - tài” của người lãnh đạo, làm gương cho cấp dưới, đảng viên, đoàn viên, hội viên địa phương, cơ quan, đơn vị “tích cực làm theo”.

Hiệu quả từ các mô hình nêu gương đã tạo cơ sở vững chắc cho khối đại đoàn kết toàn dân, làm cho nhân dân Trà Vinh tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng. Nhờ vậy, Trà Vinh đạt nhiều thành tựu trong xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội. Năm 2023, GRDP của tỉnh tăng 8,25%; thu nhập bình quân đạt 81,75 triệu đồng/người (đạt 107,6% chỉ tiêu Nghị quyết đề ra). 6 tháng đầu năm 2024, tăng trưởng GRDP của Trà Vinh ước đạt 10,27%, đứng đầu khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Đây là mức tăng trưởng cao nhất của tỉnh từ đầu nhiệm kỳ đến nay. Xây dựng NTM của tỉnh đạt được nhiều kết quả với 9/9 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn NTM; 85/85 xã đạt chuẩn NTM, trong đó có 44 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Công tác an sinh xã hội luôn được quan tâm; đời sống nhân dân không ngừng được nâng cao.

Tỉnh Trà Vinh hiện có 13 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, 509 TCCSĐ, 1.987 chi bộ trực thuộc với tổng số hơn 47.300 đảng viên. Khi mỗi người đứng đầu cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý đều làm tốt việc “*làm gương mẫu mực*”; mỗi cán bộ, đảng viên đều “*tích cực làm theo*” sẽ tạo sự lan tỏa và đem lại hiệu quả to lớn trong toàn Đảng bộ tỉnh □

Hoan nghênh bạn đọc phê bình Tạp chí

NGỌC HỒI KIẾN TẠO ĐỘNG LỰC THúc ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ - XÃ HỘI vùng biên giới

NGUYỄN KHÁNH HÒA

Từ quyết tâm xây dựng huyện Ngọc Hồi (tỉnh Kon Tum) giàu mạnh, với tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm, BCH Đảng bộ huyện qua các nhiệm kỳ đã sớm nhận diện được tiềm năng, lợi thế, cơ hội, thách thức trong từng giai đoạn, qua đó triển khai những đột phá, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng, khơi thông và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tương xứng với tiềm năng, lợi thế riêng trên vùng đất ngã ba Đông Dương.

Thành quả từ niềm tin, ý chí và khát vọng vươn lên

Cuộc trò chuyện giữa tháng 7-2024 với Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Ngọc Hồi Nguyễn Chí Tường diễn ra trong không khí cởi mở và gần gũi trên vùng đất “một tiếng gà gáy ba nước cùng nghe”. Với phong thái chân thành, thẳng thắn, người đứng đầu chính quyền huyện đã phác họa, khái quát về con đường phát triển, tâm thế vững vàng, tự tin của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trên vùng quê biên giới Kon Tum.

Ngọc Hồi có vị trí địa lý, kinh tế, chính trị quan trọng với đường biên giới trên 64km, giáp với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Căm-pu-chia; là một trong ba vùng kinh tế động lực của tỉnh Kon Tum, là nơi giao thoa của nhiều nền văn hóa, giàu bản sắc, với trên 57% đồng bào là người dân tộc thiểu số, chủ yếu là người Xơ Đăng và Giẻ Triêng. Nơi đây là ngã ba Đông Dương, nằm trên tuyến

hành lang kinh tế Đông - Tây của khu vực Tam giác phát triển Căm-pu-chia - Lào - Việt Nam.

Sở hữu vị trí đặc địa cùng lợi thế phát triển kinh tế đa dạng, những năm qua Ngọc Hồi tập trung đẩy mạnh chủ trương xúc tiến, thu hút đầu tư, khơi thông tiềm năng, lợi thế, tháo gỡ “điểm nghẽn”, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội với những kết quả và bước tiến vững chắc, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực. Từ đó, kinh tế tăng trưởng, phát triển đúng hướng, hiệu quả. Sản xuất công nghiệp đạt nhiều thành tựu, thu hút thêm nhiều dự án mới vào các khu, cụm công nghiệp.

Dấu ấn nổi bật sau 4 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025 là các chỉ tiêu cơ bản hoàn thành đúng tiến độ, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; diện tích các loại cây trồng như cà phê, cao su, mắc ca, cây ăn quả, cây dược liệu, rừng trồng mới... tăng mạnh qua các năm. Trong đó, nông nghiệp công nghệ cao từng bước được ứng dụng vào sản xuất, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện đáng kể, thu ngân sách và giải ngân vốn đầu tư công đạt kết quả cao, sản xuất công nghiệp - xây dựng có bước phát triển mới, hoạt động thương mại - dịch vụ phục hồi tích cực, kinh tế tập thể và hợp tác xã tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả; công tác quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng thực hiện bài bản, chặt chẽ, đồng bộ.

Theo Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện Y Lan, năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024 tổng giá trị sản xuất đạt 9.403 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch và bằng 114% so với năm

trước. Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2023 đạt gần 422 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 52 triệu đồng/năm. Huyện có 12 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 3 sao cấp tỉnh. Hoạt động xuất nhập khẩu qua Cửa khẩu quốc tế Bờ Y đạt kết quả tích cực. Hoạt động xúc tiến du lịch tiếp tục được chú trọng với trên 8.000 lượt khách đến với huyện. Toàn huyện có 166 doanh nghiệp đang hoạt động, 38 tổ hợp tác và hợp tác xã. Đến tháng 7-2024, có 7/7 xã đạt chuẩn nông thôn mới; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,96%, hộ cận nghèo còn 2,37%; 24/27 trường học đạt trường chuẩn quốc gia. Đặc biệt, công tác cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư chuyên biến rõ nét. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, huyện, thị xã (DDCI) ngày càng tăng và luôn đứng đầu trong nhóm các huyện, thành phố tỉnh Kon Tum.

Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh Kon Tum và Đại hội VII Đảng bộ huyện Ngọc Hồi, nhiệm kỳ 2020-2025 xác định xây dựng Ngọc Hồi đạt chuẩn huyện nông thôn mới và đô thị loại IV. Đến nay đã cơ bản đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới, đang đánh giá làm thủ tục đề nghị công nhận trong năm 2024, hoàn thành trước 1 năm và là huyện đầu tiên của tỉnh Kon Tum “về đích” nông thôn mới. Với mục tiêu đô thị loại IV, Ngọc Hồi đã đạt cơ bản các tiêu chí về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng, cảnh quan đô thị.

Kết quả đó chứng minh tinh thần chủ động, dám đột phá vươn lên để trở thành một trong những đầu tàu phát triển của vùng trọng điểm kinh tế phía tây - bắc tỉnh Kon Tum. Những thành tựu đạt được thời gian qua khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng bộ huyện, quyết tâm của chính quyền trong đổi mới quản lý, điều hành, đổi mới tư duy, xác định tầm nhìn, vun đắp và nuôi dưỡng tâm huyết, khát vọng vươn lên trên vùng đất “ngã ba biên giới”.

Nguyễn Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch

UBND huyện Châu Ngọc Lân cho rằng, trong ký ức của nhiều người dân Ngọc Hồi, cảnh nghèo khó năm xưa vẫn còn rõ lắm, giờ nhắc lại không phải để chạnh lòng, mà để thêm trân quý nghị lực, quyết tâm của lớp lớp các thế hệ sau hơn 30 năm thành lập huyện. Người dân trên vùng đất “ngã ba biên giới” này luôn kiên cường, một lòng theo Đảng, theo Bác Hồ làm cách mạng, đi qua những tháng ngày gian khó nhất của cuộc chiến tranh và trong sự nghiệp dựng xây, kiến thiết quê hương. Trải qua bao thăng trầm, bao cuộc bể dâu vẫn vững vàng như cây rừng giữa đại ngàn, can trường chống chọi với thiên nhiên để tồn tại, đi lên phía trước. Đó chính là nền tảng, gốc rễ, là nguồn lực để Đảng bộ, chính quyền, đồng bào các dân tộc huyện Ngọc Hồi bồi đắp thêm ý chí, nuôi dưỡng khát vọng đổi thay.

Dẫn chúng tôi thăm Nhà văn hóa cộng đồng tại xã Đăk Xú, ông A Xem, người dân tộc Xơ Đăng, nguyên Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy không giấu được niềm vui. Ông nói: “Xưa, cái nghèo, cái khó cứ đeo bám bà con buôn làng ông, bởi cách làm nông nghiệp lạc hậu, năng suất rất thấp nên khó cứ chồng lên khó. Giờ thì khác nhiều rồi, không ai còn nhắc chuyện khó nữa, bà con giúp nhau làm ăn, phát triển kinh tế. Từ vùng quê nghèo khó thế mà xã mình đã cán đích nông thôn mới lâu rồi, đó là nhờ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, người dân chung tay góp sức. Đoàn kết là sức mạnh mà” - Ông A Xem khẳng khái.

Bày tỏ niềm tự hào về sự phát triển vượt bậc của vùng quê bao đời gắn bó, già làng A Lào, 86 tuổi ở thôn Đăk Răng, xã biên giới Bờ Y bộc bạch: “Trọn đời sinh sống ở vùng đất này, tôi đã chứng kiến sự đổi thay của huyện được thể hiện rõ nét nhất ở sự thay đổi trong cuộc sống của người dân, trong đó có gia đình tôi. Những năm qua, huyện dành nhiều công sức tập trung xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, không ngừng nâng cao đời sống, mang lại no ấm cho

người dân”. Điều này không chỉ góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng bộ, chính quyền, mà còn tạo được sự đồng thuận, cùng cố khối đại đoàn kết, tạo khí thế mới, động lực mới, sức mạnh mới để Ngọc Hồi vững bước.

Nằm bên dãy Tây Trường Sơn hùng vĩ, bao đời nay, từ trong hoang sơ, lạc hậu, đồng bào các dân tộc nơi đây chống chọi với muôn vàn gian nan, thử thách, nhưng đã vượt lên, đã chiến thắng và xác lập trường tồn vị trí chủ nhân của vùng đất đại ngàn. Ngày nay, cuộc sống của người dân đã đổi thay vượt bậc. “Nhờ Đảng, Nhà nước chăm lo đầu tư, dẫn dắt đồng bào mình làm ăn, dân làng mình đã thay đổi từ duy phát triển kinh tế, xây dựng cuộc sống mới ngày càng ấm no, hạnh phúc” - Ông Kring Ding, dân tộc Giẻ Triêng ở thôn Tà Poóc, xã Đăk Nông chia sẻ.

Hôm nay, trên vùng quê biên giới Ngọc Hồi, từ thị trấn Plei Kần đến các xã Đăk Ang, Đăk Dục, Đăk Kan, Đăk Nông, Đăk Xú, Pờ Y, Sa Loong, từ những bản làng định cư lâu đời tới những khu tái định cư đều trải dài một màu xanh của cao su, cà phê, cây trái... bạt ngàn, xanh thắm; ở đâu cũng có thể nhận ra vùng đất đang vươn mình trỗi dậy, đầy triển vọng. Những thành quả đó được dựng xây bằng bàn tay, khối óc, bằng tâm huyết, vươn tới không ngừng.

Để có được những thành tựu vượt bậc đó, theo Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Dương Đức Ngọc, Đảng bộ, chính quyền huyện luôn trân trọng, kế thừa thành tựu của nhiều thế hệ. Đội ngũ cán bộ biết lo trước, nghĩ sau, cùng nhau hối hả vượt trước thời gian xây dựng Ngọc Hồi sớm trở thành khu kinh tế phát triển năng động, bền vững. Việc hoạch định chủ trương, chiến lược trong phát triển bắt đầu từ việc lãnh đạo ở đây nhận diện đầy đủ các tiềm năng, thế mạnh, giá trị riêng biệt, nổi trội, vận dụng triển khai theo lộ trình bài bản, khoa học.

Đặc biệt, chính quyền thực hiện nghiêm việc phân công thành viên UBND huyện phụ trách bám các xã, tìm hiểu thực tiễn, gặp gỡ, đối thoại với dân để xử lý công việc tại chỗ với phương châm “Nói cho dân tin, làm cho dân theo, không để dân chờ, dân đợi”, tháo gỡ ngay những vướng khó tại cơ sở. Gần dân, sát thực tiễn nên hiệu quả công việc thấy rõ, nhất là trách nhiệm của cán bộ, đảng viên được khơi dậy với tinh thần mọi chủ trương phải bắt nguồn từ cuộc sống.

Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Chí Tường bày tỏ: “Trong quá trình dựng xây và phát triển, bài học lớn nhất được rút ra chính là phải có định hướng đúng đắn, phù hợp, cộng với nhiệm vụ, giải pháp triển khai phải đúng trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn, nhất là phải có chiến lược riêng trong khai thác tiềm năng, lợi thế riêng có. Đặc biệt, thực hiện tốt quy chế dân chủ và luôn lấy dân làm gốc trong mọi chủ trương, định hướng phát triển; khơi dậy được trí tuệ, tâm huyết, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ và khát vọng đổi mới, sự đoàn kết, đồng lòng, hợp sức của người dân, tất cả vì cuộc sống của nhân dân”.

Kiến tạo động lực tăng trưởng mới

Mạch nguồn lịch sử, khí chất vùng đất biên giới Ngọc Hồi cùng với thành quả sự nghiệp đổi mới chính là điểm tựa, niềm tin để Đảng bộ và Nhân dân Ngọc Hồi viết tiếp trang sử mới. Trên hành trình đi tới, Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Chí Tường khẳng định: “Ngọc Hồi tiếp tục chủ động biến tiềm năng thành nguồn lực, hóa giải các nguy cơ, năng động, tự lực, tự cường với tinh thần nhất quán, xuyên suốt “Đổi mới, sáng tạo, hành động”; quyết tâm phấn đấu trở thành thị xã vào năm 2030 theo quy hoạch đã được Chính phủ phê duyệt”.

Trong bước đi lên của một vùng đất mở, điều gì khiến lãnh đạo địa phương trăn trở nhất? Trả lời câu hỏi này, đồng chí Chủ tịch huyện khái quát: Việc làm và đời sống; giám

nghèo, không ngừng nâng cao đời sống người dân; xây dựng đô thị thông minh, nông thôn mới bền vững.

Theo đó, định hình không gian phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 Ngọc Hồi không chỉ vươn lên vị thế mới mà còn khẳng định vai trò năng động của vùng đất trọng điểm phía tây - bắc tỉnh Kon Tum; tập trung đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi phương thức phát triển theo hướng xanh, bền vững; giải quyết đồng bộ và hiệu quả các mâu thuẫn, thách thức; kết hợp chặt chẽ công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp. Phát triển kinh tế nhanh, bền vững hài hòa với phát triển văn hóa, con người, gìn giữ nền văn hóa giàu bản sắc; nhanh chóng thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo và chênh lệch vùng miền, bảo đảm an sinh, tiến bộ, công bằng xã hội.

Phát huy tiềm năng, lợi thế, Ngọc Hồi chú trọng thu hút đầu tư, đây là bước “chạy đà” quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội trên vùng kinh tế động lực tỉnh Kon Tum và khu vực Tây Nguyên. Theo đó, định hướng thu hút đầu tư của huyện từ nay đến năm 2030 sẽ ưu tiên vào các lĩnh vực: Thương mại, dịch vụ, nông nghiệp, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Phát triển mạnh thương mại, dịch vụ, bảo đảm tốc độ tăng trưởng nhằm có tỉ trọng cao trong cơ cấu kinh tế. Phát triển nông nghiệp theo chiều sâu, ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp có tiềm năng, lợi thế phù hợp với nhu cầu thị trường, ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến. Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, thường xuyên rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến các thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường... không còn phù hợp với thực tế để bổ sung, điều chỉnh, tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

Sự phát triển của Ngọc Hồi luôn gắn liền với sự phát triển của cộng đồng doanh nghiệp. Do vậy, huyện có quyết tâm cao trong cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi nhất để các nhà đầu tư đến tìm hiểu và đầu tư trên địa bàn với phương châm “đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải thiện chất lượng, môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh”; cam kết tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng tinh gọn, công khai, minh bạch với nhiều giải pháp đồng bộ, cùng sự chủ động vào cuộc đầy trách nhiệm của cả hệ thống chính trị là nhiệm vụ hàng đầu, xuyên suốt.

Tập trung thực hiện hiệu quả đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, các khu, cụm công nghiệp... Tiếp tục triển khai đồng bộ chủ trương, giải pháp để xây dựng thị trấn Plei Kần đạt các tiêu chí đô thị loại IV. Ưu tiên các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị; đẩy mạnh chỉnh trang đô thị gắn với rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, mở rộng không gian phát triển.

Xoay quanh chuyện Đảng, chuyện Dân, chuyện đất và người Ngọc Hồi say sưa không dứt, Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Chí Tường vẫn trải dài những nghĩ suy, trăn trở về vùng đất kiên cường, trung trinh trong đấu tranh cách mạng để hôm nay đang chuyển mình đi tới. Dẫu vẫn còn những lo toan phía trước nhưng khát vọng vươn lên thì dường như chưa bao giờ vơi cạn...

Những dấu ấn, thành tựu giành được từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã minh chứng cho các chủ trương, đường hướng đúng quy luật, hợp lòng dân; từ quyết tâm, tư duy, tầm nhìn dài hạn, với một mô hình quản trị chắc tay, biết dựa vào dân để đi lên, đội ngũ lãnh đạo tâm huyết của Ngọc Hồi sẽ bước tiếp trong tâm thế vững vàng, tự tin; sẽ kiến thiết, dựng xây vùng quê “một tiếng gà gáy ba nước cùng nghe” Ngọc Hồi trở thành vùng đất biên giới trù phú, sâu nặng ân tình □

“TÂM LÁ CHẮN THÉP” cho cuộc sống bình yên

THẢO NGUYỄN

Dũng cảm, kiên cường, chính quy, tinh nhuệ và hiện đại, là mũi nhọn trong giải quyết có hiệu quả các điểm nóng về an ninh trật tự - Đó là những đặc tính nổi bật của lực lượng Cảnh sát cơ động (CSCĐ). Trải qua 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng CSCĐ luôn giữ vững vai trò là “lá chắn thép” trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, góp phần tô thắm truyền thống vẻ vang của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam anh hùng.

Những chiến công thầm lặng

Tiền thân là lực lượng Công an nhân dân vũ trang bảo vệ mục tiêu nội địa, ngày 6-1-1974 Bộ trưởng Bộ Công an ký Quyết định số 33/QĐ/CA thành lập lực lượng Cảnh sát bảo vệ và CSCĐ, sau đó tổ chức lễ ra mắt trọng thể vào ngày 15-4-1974. Ra đời trong hoàn cảnh cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đang ở giai đoạn cam go, quyết liệt, cùng với quân, dân cả nước và các lực lượng khác trong Công an nhân dân, lực lượng Cảnh sát bảo vệ, CSCĐ đã vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, đập tan mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch nhằm phá hoại công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc; tổ chức lực lượng truy lùng, truy quét, bắt hàng trăm tên biệt kích, thổ phỉ, bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, khoa học - kỹ thuật, các tuyến đường huyết mạch phục vụ vận chuyển quân, vũ khí, hàng hóa chi viện cho chiến trường miền Nam. Trong cuộc chiến đó, cán bộ, chiến sĩ CSCĐ đã không quản ngại hiểm nguy, kịp thời có mặt ở những khu vực bom đạn ác liệt nhất để cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và Nhân dân. Ở miền Nam, lực lượng An ninh vũ trang là tiền thân của Cảnh

sát bảo vệ, CSCĐ đã cùng các lực lượng Quân đội, Công an chiến đấu dũng cảm, kiên cường, tiêu diệt, đập tan nhiều cuộc vây bắt của địch, bảo vệ an toàn tuyệt đối Khu căn cứ, Khu ủy Trung ương Cục miền Nam và tham gia tiếp quản vùng mới giải phóng, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ ngày vui đại thắng của dân tộc tuyệt đối an toàn.

Sau ngày đất nước thống nhất, lực lượng CSCĐ đã làm tốt công tác nắm, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình, kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước và Bộ Công an triển khai đồng bộ các kế hoạch, biện pháp công tác và lập được nhiều chiến công đặc biệt xuất sắc trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Lực lượng CSCĐ đã kịp thời ngăn chặn, dập tắt các vụ gây rối, biểu tình, bạo loạn, đấu tranh triệt phá các chuyên án lớn về hình sự, ma túy, buôn lậu đặc biệt nguy hiểm. Đã tham gia tuần tra kiểm soát, giữ gìn an ninh trật tự ở các đô thị, địa bàn phức tạp, phối hợp với các lực lượng bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng của quốc gia, quốc tế do Trung ương và địa phương tổ chức. Điển hình như: Trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên những năm 1990, cán bộ, chiến sĩ cảnh sát bảo vệ và CSCĐ

đã kiên cường bám trụ, mưu trí, dũng cảm, chiến đấu ngoan cường truy quét, giải quyết cơ bản các tổ chức phản động vũ trang FULRO, bảo đảm sự bình yên của đồng bào dân tộc các tỉnh Tây Nguyên. Lực lượng đã tham gia giải quyết vụ gây rối an ninh trật tự, bạo loạn chính trị tại Tây Nguyên năm 2001, năm 2004; tại Mường Nhé (Điện Biên) năm 2011, tại Mường Tè (Lai Châu) năm 2020 liên quan đến hoạt động âm mưu thành lập “Nhà nước Mông”; tại Bình Dương, Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh, Nghệ An, Hà Tĩnh năm 2014, 2016, 2017 liên quan đến việc Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan HD 981 trên vùng Biển Đông và liên quan đến sự cố môi trường biển tại các tỉnh miền Trung; tại Bình Thuận năm 2018 liên quan đến dự thảo Luật An ninh mạng, Luật Đặc khu kinh tế; tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội năm 2020 liên quan đến việc Bộ Quốc phòng triển khai thi công xây dựng tường rào bảo vệ sân bay Miếu Môn... Lực lượng đã tham gia đấu tranh triệt phá các chuyên án ma túy đặc biệt nguy hiểm tại xã Hang Kia, Pà Cò (huyện Mai Châu, Hòa Bình) và xã Loóng Luông (huyện Vân Hồ, Sơn La). Đặc biệt, gần đây nhất Bộ Tư lệnh CSCĐ đã huy động lực lượng phối hợp với Công an tỉnh Đắk Lắk kịp thời truy xét, bắt giữ nhóm đối tượng khủng bố tấn công trụ sở xã Ea Tiêu và Ea Ktur (huyện Cư Kuin, Đắk Lắk), nhanh chóng ổn định tình hình và trả lại sự bình yên cho Tây Nguyên.

Rèn luyện bản lĩnh thép

Lực lượng CSCĐ là thành phần rất đặc biệt trong Công an nhân dân, được coi là “lá chắn thép” để bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Mỗi đơn vị thuộc lực lượng đều tinh nhuệ, mỗi cán bộ, chiến sĩ được trui rèn bản lĩnh thép. Như tại Trung tâm Huấn luyện quốc gia về phòng chống khủng bố thuộc Bộ Tư lệnh CSCĐ, được Bộ Công an thành lập từ năm 2022, mỗi ngày của chiến sĩ đều bắt đầu từ 5h30, kết thúc lúc 17h với phần

lớn thời gian huấn luyện ngoài thao trường. Trong mọi điều kiện thời tiết, dù dưới cái nóng như đổ lửa hơn 40 độ hay rét cắt da cắt thịt dưới 10 độ, các chiến sĩ vẫn miệt mài rèn luyện với phương châm “Thao trường đổ mồ hôi, chiến đấu bớt đổ máu”; sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ, ứng phó giải quyết các tình huống khủng bố, phá hoại, bạo loạn vũ trang, đối tượng hình sự đặc biệt nguy hiểm; tham gia cứu nạn, cứu hộ, xử lý những tình huống cấp bách. Như Trung sĩ A Đát H’ Thủy, Đoàn Cảnh sát đặc nhiệm số 3 (Bộ Tư lệnh CSCĐ) chia sẻ, trước khi vào đơn vị chưa bao giờ nghĩ bản thân mình sẽ rèn luyện võ thuật, khí công. “Sau 4 năm luyện tập, thể lực của tôi tốt hơn rất nhiều, thực hiện được các động tác khó, độ nguy hiểm cao như dùng yết hầu đẩy cong cây thương sắc nhọn; dùng yết hầu và huyết mặt trời đẩy cong thanh sắt phi 12, sau đó đặt gạch trên lưng dùng búa công phá và vệt gậy gỗ”, Trung sĩ A Đát H’ Thủy kể.

Đó còn là hình ảnh của Thượng úy Ma Thu Trang, cán bộ Đoàn Cảnh sát đặc nhiệm số 1, nhà ở Ninh Bình, mặc dù có con nhỏ mới 2 tuổi nhưng chị vẫn thường trực bảo đảm quân số tại đơn vị để tập luyện theo yêu cầu. “Hằng ngày nhớ con lắm, thương con còn nhỏ phải xa mẹ, tranh thủ ngoài giờ là mình lại gọi cho chồng để nhìn thấy con, chủ nhật hằng tuần được nghỉ vẫn tập cho giãn cơ rồi mới tranh thủ về quê để gia đình đoàn tụ”, nữ cán bộ chia sẻ. Tham gia Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống lực lượng CSCĐ và biểu diễn ở nội dung cường công, công phá gậy gỗ, gạch, ngói, từng gặp chấn thương, thâm tím tay, chân, nhưng Thượng úy Ma Thu Trang và những “bông hồng thép” cảnh sát đặc nhiệm quyết không bỏ cuộc để góp sức cho ngày vui chung của toàn lực lượng.

Để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, lực lượng CSCĐ thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, công tác

ng nghiệp vụ, hành quân dã ngoại đến các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới để khảo sát địa bàn, xây dựng phương án tác chiến; là lực lượng đi đầu trong tổ chức các hoạt động tình nghĩa, tình nguyện an sinh xã hội, tham gia khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, hỏa hoạn. Đặc biệt, trong đại dịch COVID-19, CSCĐ là lực lượng chủ công, mũi nhọn tham gia tuyến đầu phòng chống dịch, góp phần tô thắm thêm hình ảnh người Công an cách mạng “Vì nhân dân phục vụ”. Công tác hợp tác quốc tế của lực lượng CSCĐ không ngừng được tăng cường và mở rộng; CSCĐ là một trong những đơn vị nòng cốt của Bộ Công an tham gia lực lượng Cảnh sát gìn giữ hòa bình của Liên hiệp quốc...

Trong cuộc chiến đấu thầm lặng, vô cùng gian khổ, quyết liệt đó, nhiều cán bộ, chiến sĩ CSCĐ đã anh dũng hy sinh hoặc để lại một phần xương máu. Những tấm gương anh dũng đó đã góp phần tô thắm thêm truyền thống cách mạng vẻ vang của lực lượng Công an nhân dân, được lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Nhân dân đánh giá cao, góp phần cùng với các lực lượng giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng quan hệ đối ngoại của đất nước và mang lại cuộc sống bình yên, hạnh phúc cho nhân dân.

Tiến thẳng lên hiện đại

Theo Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16-3-2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, CSCĐ được xác định là một trong 6 lực lượng ưu tiên tiến thẳng lên hiện đại vào năm 2025. Bám sát tinh thần của Nghị quyết số 12-NQ/TW, Bộ Tư lệnh CSCĐ tập trung hoàn thiện thể chế về chính trị, pháp lý cho lực lượng CSCĐ. Việc thông qua Luật CSCĐ tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV đã tạo điều kiện về cơ sở pháp lý, tăng cường sức mạnh

cho lực lượng Công an nhân dân, đánh dấu bước đột phá chuyển mình, khẳng định vị trí vô cùng quan trọng của lực lượng CSCĐ trong sự nghiệp bảo vệ an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Về tổ chức, Luật CSCĐ có nhiều điểm mới như bổ sung lực lượng Cảnh sát kỹ binh, Trung đoàn không quân Công an nhân dân, bổ sung thêm thẩm quyền cho CSCĐ... Những điều này góp phần tăng thêm sức mạnh cho lực lượng CSCĐ, đủ khả năng cơ động nhanh, giải quyết các tình huống khẩn cấp, phức tạp về an ninh trật tự, trấn áp các loại tội phạm trong tình hình mới.

Vừa qua, thực hiện chỉ đạo của BTV Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Tư lệnh đã tập trung triển khai sắp xếp các đơn vị CSCĐ, Cảnh sát đặc nhiệm, Cảnh sát bảo vệ mục tiêu theo hướng tinh, gọn, mạnh, bảo đảm có sự phân công, phân cấp rõ ràng, rành mạch về chức năng, nhiệm vụ của lực lượng CSCĐ từ Bộ đến địa phương; đồng thời đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng doanh trại và trang bị hiện đại, đồng bộ. Theo Thiếu tướng, TS. Lê Ngọc Châu, Tư lệnh CSCĐ, phát huy những thành tựu, kinh nghiệm và truyền thống đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng CSCĐ quyết tâm đoàn kết thống nhất, nỗ lực phấn đấu không ngừng, đẩy mạnh học tập và thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, kỷ luật, kỷ cương; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, cùng với các lực lượng trong Công an nhân dân và các cấp, các ngành thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

Nửa thế kỷ tôi luyện trong thực tiễn công tác, chiến đấu, lực lượng CSCĐ đã lập nên những

(Xem tiếp trang 64)

“GÁC CỒNG” mùa đại hội Đảng

BÙI VĂN TIẾNG

Nguyên UVBTV, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Đà Nẵng

“**G**ác cồng” mùa đại hội Đảng là cách nói hình ảnh nhằm thể hiện vai trò của cơ quan tổ chức cấp ủy và của người làm nghề tổ chức đối với công tác nhân sự nói chung, công tác bảo vệ chính trị nội bộ nói riêng trong quá trình tiến hành đại hội đảng bộ các cấp. Bảo vệ chính trị nội bộ là một nội dung tác nghiệp thường xuyên quanh năm suốt tháng nhưng cao điểm cần phải tập trung là vào mùa đại hội đầu nhiệm kỳ cấp ủy. Việc chỉ định bổ sung nhân sự vào cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy vẫn có thể được cấp ủy cấp trên trực tiếp thực hiện trong cả nhiệm kỳ, đòi hỏi cơ quan tổ chức cấp ủy và người làm nghề tổ chức phải kịp thời tham mưu về công tác cán bộ - bao gồm công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Nhưng áp lực nghề nghiệp căng thẳng nhất của người làm nghề tổ chức, trước hết của những cán bộ chuyên trách công tác bảo vệ chính trị nội bộ là vào mùa đại hội đảng bộ các cấp.

Sở dĩ nói “áp lực nghề

ng nghiệp căng thẳng nhất” là vì vào mùa đại hội cần “gác cồng” thế nào, sàng lọc thế nào không chỉ để những người được đại hội bầu đi dự đại hội cấp trên bảo đảm tiêu chuẩn quy định - hạn chế đến mức thấp nhất trường hợp đại biểu đã được triệu tập nhưng buộc phải sớm rời đại hội do không đủ tư cách đại biểu. Quan trọng hơn là để những người sắp được đại hội bầu vào cấp ủy - trên cơ sở đó sẽ được ban chấp hành khóa mới bầu vào thường vụ cấp ủy và thường trực cấp ủy - phải thực sự ưu tú, đủ tài, đức đảm đương nhiệm vụ lãnh đạo mọi hoạt động của đảng bộ giữa hai kỳ đại hội. Với điều kiện đảng cầm quyền, có thể nói trong quá trình thăng tiến công vụ của cán bộ, đảng viên, thời điểm được trở thành cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy là dấu mốc quan trọng nhất, là điểm xuất phát không thể thiếu để một cán bộ, đảng viên được Đảng tin tưởng giao giữ chức danh lãnh đạo, quản lý ngày càng cao. Đó cũng là lý do để các

cơ quan và đội ngũ cán bộ chuyên trách về bảo vệ chính trị nội bộ nói riêng, về tổ chức xây dựng Đảng nói chung phải căng mình tác nghiệp trong mùa đại hội.

Áp lực nghề nghiệp của cơ quan tổ chức cấp ủy và của người làm nghề tổ chức đã voi nhẹ rất nhiều trong bối cảnh công nghệ thông tin phát triển vượt bậc. Nhờ sớm ứng dụng những thành tựu của công nghệ số trong công tác lưu trữ hồ sơ, việc tra cứu tàng thư ngày càng tiện lợi, giúp cán bộ chuyên trách công tác bảo vệ chính trị nội bộ - kể cả cán bộ chuyên trách trong Ngành Công an - có điều kiện tiếp cận đầy đủ các tài liệu có liên quan qua đánh giá chính xác hơn về lịch sử chính trị của các đương sự cần thẩm định. Đồng thời, cũng có điều kiện thuận lợi để rà soát bổ sung cập nhật thông tin liên quan một cách kịp thời, thậm chí rất thuận lợi trong việc so sánh, đối chiếu thông tin - chẳng hạn so sánh, đối chiếu lý lịch đảng viên khai lúc mới xin vào Đảng với lý lịch cán bộ

khai khi thực hiện quy trình để có thể đánh giá tính trung thực của người khai... Áp lực nghề nghiệp này cũng đã vơi nhẹ rất nhiều khi công tác bảo vệ chính trị đã được cấp ủy cấp huyện triển khai kỹ ngay từ khi kết nạp người vào Đảng, nói cách khác là cơ quan tổ chức cấp ủy và người làm nghề tổ chức đã “gác công” cho Đảng ngay từ “đầu vào”.

Tuy nhiên, công tác nhân sự nói chung, công tác bảo vệ chính trị nội bộ nói riêng trong quá trình tiến hành đại hội đảng bộ các cấp luôn đòi hỏi nhiều thời gian, công sức cũng như tính chuyên nghiệp cao của cơ quan tổ chức cấp ủy và người làm nghề tổ chức nhằm bảo đảm “yêu cầu kép” là vừa không để những kẻ cơ hội chính trị, những người không đủ tiêu chuẩn về chính trị nội bộ qua mặt tổ chức, chui sâu leo cao, vừa không để xảy ra oan sai trong quá trình thẩm tra xác minh lịch sử chính trị hay chính trị hiện nay. Đặc biệt trong bối cảnh công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta - với quyết tâm chính trị mạnh mẽ của Trung ương, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thời gian qua được triển khai với phương châm không có vùng cấm, không có ngoại lệ, đòi hỏi cơ quan tổ chức cấp ủy và cán bộ chuyên trách công tác

bảo vệ chính trị nội bộ phải thực sự nhập cuộc, phải xem hoạt động phối hợp cùng với các cơ quan chức năng của Đảng và Nhà nước xử lý các vụ việc tham nhũng - không chỉ là vấn đề kinh tế đơn thuần mà đang trở thành vấn đề chính trị, mang màu sắc chính trị, có nguy cơ làm suy yếu hệ thống chính trị - cũng chính là hoạt động bảo vệ chính trị nội bộ Đảng⁽¹⁾.

Tính chuyên nghiệp cao của cán bộ chuyên trách công tác bảo vệ chính trị nội bộ còn được thể hiện qua việc thường xuyên cập nhật những thay đổi trong quy định về bảo vệ chính trị nội bộ hiện hành so với các quy định trước đó, nhất là những thay đổi của Quy định số 58-QĐ/TW so với Quy định số 126-QĐ/TW, chẳng hạn Quy định số 58-QĐ/TW đã nêu rõ mức giới hạn bố trí đối với cán bộ, đảng viên có vấn đề chính trị phức tạp nhưng không vi phạm Quy định này... Làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ nói riêng phục vụ đại hội đảng bộ các cấp hướng đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng - mùa đại hội đầu tiên thực hiện Quy định số 58-QĐ/TW và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW - cơ quan tổ chức cấp ủy và người làm nghề tổ chức không thể không nắm vững và vận dụng đồng

bộ những quy định mới, thậm chí rất mới này.

Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cho thấy, công tác bảo vệ chính trị nội bộ gắn liền với sự ra đời, phát triển của Đảng. Bảo vệ chính trị nội bộ Đảng là một trong những nội dung quan trọng của công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, bảo đảm để Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ cách mạng. Ngày 14-6-2024 vừa qua, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 35-CT/TW về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Như vậy, cơ quan tổ chức cấp ủy và người làm nghề tổ chức trong cả nước đang đứng trước ngưỡng cửa của mùa đại hội mới, công tác nhân sự nói chung, công tác bảo vệ chính trị nội bộ nói riêng trong quá trình tiến hành đại hội đảng bộ các cấp đang sẵn sàng khởi động. “Điều quan trọng nhất đối với những “cận vệ đỏ”, những người “gác công” cho Đảng chính là kết quả thực thi nhiệm vụ kiểm soát người “vào cổng” cơ quan quyền lực cao nhất - đại hội đảng bộ cấp mình”⁽²⁾ □

(1), (2) Xem thêm *Bùi Văn Tiếng* (2022), *Bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay*, *Tạp chí Xây dựng Đảng*, số tháng 3-2022.

Trọn cuộc đời vì nước, vì dân

TRẦN LÊ VIỆT

Ngay sau khi biết tin đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng từ trần, người dân đã bày tỏ niềm tiếc thương vô hạn bằng việc đồng loạt thay ảnh đại diện, ảnh bìa sang ảnh đen trắng hoặc cờ rủ trên trang zalo, facebook... Trần ngập trên các phương tiện thông tin đại chúng và trang cá nhân của cán bộ, đảng viên, nhân dân ở khắp mọi miền đất nước là những câu chuyện, những kỷ niệm và hình ảnh về Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, bày tỏ tình cảm, sự kính trọng, yêu quý dành cho người Lãnh đạo cao nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong suốt 2 ngày 25 và 26-7-2024, tại Nhà tang lễ quốc gia, nhà riêng, ở quê nhà và nhiều nơi khác, dòng người nối dài không ngớt đến viếng, tiễn đưa đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng không kể ngày đêm. Bạn bè quốc tế đã gửi điện chia buồn và cử đoàn đại biểu đến dự lễ tang. Vì sao có được tình cảm trân quý, dạt dào của mọi người dành cho Tổng Bí thư của Đảng ta?

Đó là bởi trên 55 năm hoạt động liên tục, được tôi luyện trong thực tiễn cách mạng, với tầm nhìn chiến lược, tư duy sắc bén, gắn kết chặt chẽ với tổng kết thực tiễn, đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã cùng tập thể BCH Trung ương Đảng vận dụng, phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vượt mọi khó khăn, thách thức, giành được nhiều thành tựu rất quan trọng trên các lĩnh vực với những dấu ấn nổi bật, làm cho cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước ngày càng cao, bền vững, được nhân dân

trong nước và bạn bè quốc tế đánh giá cao.

Đó là bởi đồng chí Tổng Bí thư nói đi đôi với làm, xây dựng và thực hiện thắng lợi các chủ trương chiến lược về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiên quyết, kiên trì chống chủ nghĩa cá nhân, chống tham nhũng, tiêu cực đi đôi với xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, liêm chính, luôn coi danh dự là điều thiêng liêng, cao quý nhất, thống nhất ý chí và hành động, đoàn kết trong Đảng. Cuộc chiến chống tham nhũng do Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đứng đầu được tiến hành không ngừng nghỉ, không có vùng cấm, không có ngoại lệ đã thu được kết quả quan trọng, được nhân dân đồng tình, ủng hộ, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng.

Đó là bởi Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thực sự là tấm gương tiêu biểu về nếp sống giản dị, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, một nhà lãnh đạo gần dân, tận tụy và hết lòng vì hạnh phúc của nhân dân, vì sự phồn thịnh của nước nhà, là một nhà văn hóa, nhân cách lớn. Trọn cuộc đời, đồng chí đã bền bỉ cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta bằng một tinh thần, ý chí thép, không lùi bước trước những trở ngại, khó khăn.

Đó là bởi, bằng cuộc đời mình Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã lan tỏa phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, tinh tiên phong, gương mẫu, không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện của người cán bộ, đảng viên. Và chính đồng chí đã tạo thêm, bồi đắp niềm tin yêu sâu sắc của cán bộ, đảng viên và nhân dân với Đảng.

Hình ảnh đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - người cộng sản kiên trung, mẫu mực, một nhà Lãnh đạo trọn đời vì nước, vì dân sẽ còn mãi với sự nghiệp của Đảng, còn mãi trong lòng Nhân dân ta □

Đòi khát vọng bình yên

HUY NAM

Chúng tôi gặp Thượng tá Ngô Hồng Khanh, Phó Trưởng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh trong dịp anh ra Hà Nội tham dự chương trình Tôn vinh điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma túy do Bộ Công an tổ chức. Với những chiến công, thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, Thượng tá Ngô Hồng Khanh đã nhiều năm là Chiến sĩ thi đua cơ sở; được nhận nhiều Bằng khen của Bộ Công an; được UBND tỉnh tặng Bằng khen và vinh danh toàn lực lượng phòng, chống ma túy tỉnh Tây Ninh.

Bản lĩnh “thép”

Trò chuyện cùng Thượng tá Ngô Hồng Khanh, câu chuyện xoay quanh những chuyên án trinh sát, bắt, xử lý các đối tượng phạm tội về ma túy, trong đó nhiều chuyên án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng đã được anh và đồng đội triệt phá. Lần theo câu chuyện của anh tôi được biết, anh được Ban Giám đốc Công an tỉnh Tây Ninh phân công nhiệm vụ công tác tại Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy từ tháng 5-2008 (trước đó anh làm nhiệm vụ tại Phòng Cảnh sát kinh tế). Tháng 12-2016, anh được bổ nhiệm làm Phó Trưởng phòng, đồng thời làm Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh. 16 năm qua, Thượng tá Ngô Hồng Khanh cùng

các chiến sĩ Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã điều tra, khám phá nhiều đường dây mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia; giải quyết và chuyển hóa cơ bản nhiều “điểm nóng”, từng bước ngăn chặn nguồn cung ma túy trên địa bàn.

Tây Ninh có 240km đường biên giới tiếp giáp với 3 tỉnh Prây Viêng, Tbong Khmum, Svây Riêng của Căm-pu-chia. Địa hình bằng phẳng có nhiều đường mòn, lối mở, nơi đây luôn là địa bàn phức tạp với những điểm “nóng” mà các đối tượng phạm tội lợi dụng thâm lậu, trung chuyển chất ma túy từ Căm-pu-chia đến TP. Hồ Chí Minh tiêu thụ. Hiện nay, tình hình hoạt động của các đối tượng phạm tội về ma túy trên tuyến biên giới Việt Nam - Căm-pu-chia diễn biến ngày càng phức tạp, với các thủ đoạn ngày càng tinh vi. Theo lời kể của Thượng tá Ngô Hồng Khanh, vụ nào các đối tượng cũng dùng vũ khí “nóng”, rất mạnh động, chống trả quyết liệt, sẵn sàng gây thương tích cho lực lượng cảnh sát. Nếu không có tinh thần, bản lĩnh “thép”, sẵn sàng đối đầu gian nguy thì các chiến sĩ công an phòng, chống ma túy không thể trụ vững trên mặt trận nguy hiểm này.

Trên mặt trận nóng bỏng luôn tiềm ẩn những thách thức, hiểm nguy này, Thượng tá Ngô Hồng Khanh và đồng đội đã không ít lần phải đối mặt với những đối tượng tội phạm lì lợm, sẵn sàng dùng mọi thủ đoạn và vũ khí để đối phó, chống trả lực lượng chức năng khi bị phát hiện, truy bắt. Chính vì vậy, vai trò của người chỉ huy trong việc động viên, khích lệ tinh thần cán bộ, chiến sĩ là vô cùng quan trọng, đòi hỏi người chỉ huy phải có nhiều kinh nghiệm và

linh hoạt, quyết đoán trong từng tình huống khi phá án. Với vai trò là Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Thượng tá Khanh luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, phát huy năng lực, phẩm chất của người chỉ huy, chủ động tham mưu cho lãnh đạo đơn vị xây dựng nhiều phương án, kế hoạch và trực tiếp chỉ huy, tham gia cùng đồng đội điều tra, khám phá thành công nhiều chuyên án, vụ án về ma túy.

Khi được hỏi về một chuyên án lớn anh đã tham gia, Thượng tá Ngô Hồng Khanh kể cho chúng tôi nghe về Chuyên án trình sát bí số 0622D, triệt phá đường dây hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy từ Căm-pu-chia vào Việt Nam, đi qua địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Anh kể, ngay khi tiếp nhận nguồn tin do cộng tác viên bí mật và quần chúng cung cấp về nhóm người có dấu hiệu nghi vấn ở huyện Bến Cầu, bằng các biện pháp nghiệp vụ, anh và đội trình sát đã xác định được đường dây hoạt động phạm tội về ma túy xuyên quốc gia do đối tượng Võ Chí Thanh (sinh năm 1993) cầm đầu. Đối tượng Thanh là đầu mối thường xuyên tiêu thụ số lượng chất ma túy đặc biệt lớn từ Căm-pu-chia vào Việt Nam, qua khu vực biên giới các tỉnh miền Tây Nam Bộ và tỉnh Tây Ninh. Hấn móc nối các đối tượng đang hoạt động phạm tội về ma túy bên phía Căm-pu-chia, lôi kéo các đối tượng sinh sống trên khu vực biên giới do Đặng Thành Sang (sinh năm 1985) cầm đầu để hình thành đường dây hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy từ Căm-pu-chia vào Việt Nam tiêu thụ.

Qua thông tin, tài liệu thu thập được, nhận định đây là đường dây hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy với quy mô lớn,



Thượng tá Ngô Hồng Khanh (thứ 4 từ trái sang) nhận Kỷ niệm chương tại chương trình Tôn vinh điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma túy (tháng 6-2023).

các đối tượng cấu kết chặt chẽ, hoạt động có tổ chức, phương thức thủ đoạn tinh vi, phạm vi rộng, liên tỉnh, có yếu tố nước ngoài, Ban Giám đốc Công an tỉnh đã quyết định xác lập chuyên án trình sát. Thượng tá Khanh được giao nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo triển khai lực lượng, tập trung xác minh làm rõ lai lịch nhân thân, vai trò của từng đối tượng tham gia đường dây. Sau khi tập hợp thông tin, tài liệu, xác định rõ phương thức, thủ đoạn, quy luật hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép ma túy của các đối tượng, Thượng tá Khanh đề xuất Ban Chuyên án ra quyết định phá án, xử lý toàn bộ các đối tượng tham gia đường dây.

Để bắt gọn đối tượng, anh chỉ đạo cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị phối hợp với các đơn vị có liên quan, triển khai nhiều tổ công tác, bố trí nhiều khu vực, địa điểm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và TP. Hồ Chí Minh, giám sát chặt chẽ diễn biến hoạt động của các đối tượng, lựa chọn thời điểm thích hợp tiến hành phá án. Nhờ lên phương án tỉ mỉ, chính xác, nên dù tinh vi đến mấy, tên cầm đầu Võ Chí Thanh vẫn bất ngờ bị tóm gọn khi đang trên đường vận chuyển 18 bánh kê-rô-in. Từ lời khai của hấn,

Tổ công tác đồng loạt tiến hành bắt giữ, khám xét khẩn cấp chỗ ở của các đối tượng, tiếp tục phát hiện, thu giữ 42 bánh ê-rô-in, 4kg ma túy tổng hợp, 1 khẩu súng cùng 6 viên đạn và nhiều đồ vật, tài liệu khác có liên quan.

Mở rộng điều tra, Ban Chuyên án tiếp tục xác định đối tượng Cao Thiên Phước (sinh năm 1970) là “mắt xích” quan trọng trong đường dây hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy từ Căm-pu-chia vào Việt Nam với số lượng đặc biệt lớn, tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Các đối tượng thường cất giấu ma túy vào các mặt hàng điện tử, điện lạnh, xe đạp điện... đã qua sử dụng, thâm lậu từ Căm-pu-chia vào Việt Nam qua các đường mòn lối mở, tập kết “hàng” tại nhiều khu vực giáp biên giới thuộc tỉnh Đồng Tháp, An Giang, Tây Ninh, TP. Hồ Chí Minh rồi mang đi tiêu thụ. Bởi tính chất đặc biệt nghiêm trọng, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an đã thống nhất xác lập chuyên án chung để đấu tranh với đường dây này. Vậy là Chuyên án trình sát bí số 0622D (giai đoạn 2) tiếp tục mở rộng. Lần này khó khăn hơn vì các đối tượng cầm đầu đều ở ngoài tỉnh Tây Ninh, có địa bàn hoạt động rộng, liên quan đến nhiều tỉnh, thành phố và có yếu tố nước ngoài.

Thượng tá Khanh được phân công nhiệm vụ giám sát diễn biến hoạt động của đối tượng Cao Thiên Phước tại địa bàn TP. Hồ Chí Minh và nhóm đối tượng hoạt động ở khu vực biên giới tỉnh Tây Ninh; trực tiếp chỉ huy Tổ công tác tiến hành giám sát, bắt giữ đối tượng Cao Thiên Phước. Sau nhiều ngày theo dõi, dày công xây dựng các phương án, nắm chắc các thủ đoạn và di biến động của đối tượng, đảm bảo yếu tố bí mật, bất ngờ, Tổ công tác đã trực tiếp bắt giữ Phước khi hắn di chuyển từ Hậu Giang đến địa bàn TP. Hồ Chí Minh; khám xét, thu giữ 23kg chất ma túy các loại, 2 xe ô tô cùng nhiều tang vật có liên quan. Kết thúc Chuyên án trình sát bí số 0622D (giai đoạn 2), tổng tang vật thu giữ

được gồm 41kg chất ma túy tổng hợp, 32 bánh ê-rô-in, 300 gói ma túy tổng hợp cùng nhiều tang vật khác.

Những chiến công thầm lặng

Trong câu chuyện của mình, Thượng tá Khanh có nhắc về Chuyên án trình sát bí số 0521T (năm 2021). Chuyên án này đã phá đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy từ Căm-pu-chia vào Việt Nam do đối tượng Nguyễn Trần Bảo Trung cầm đầu. Tính đến thời điểm bắt giữ đối tượng và phá án (ngày 13-11-2021) thì đây là chuyên án thu giữ khối lượng ma túy lớn nhất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (thu giữ 36kg ma túy các loại và nhiều đồ vật, tài liệu có liên quan). Anh cũng nói về Chuyên án trình sát bí số 0121K (năm 2022), triệt phá đường dây mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy từ Căm-pu-chia vào Việt Nam đi qua địa bàn tỉnh Tây Ninh về TP. Hồ Chí Minh tiêu thụ do Trần Quốc Khải cùng đồng bọn thực hiện, đây là một trong những chuyên án đã để lại cho anh và đồng đội nhiều kinh nghiệm về sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng, tinh thần mưu trí, dũng cảm, việc phán đoán, xử lý tình huống nhanh, hiệu quả.

Còn nhiều chuyên án khác mà Thượng tá Khanh cùng các cán bộ, chiến sĩ Công an tỉnh Tây Ninh đã dũng cảm triệt phá, góp phần làm sạch ma túy trên địa bàn, giữ yên biên giới. Chia sẻ về thành công trong các chuyên án này, Thượng tá Ngô Hồng Khanh cho biết, tích cực bám cơ sở, gần gũi với nhân dân là biện pháp hữu hiệu để nhanh chóng nắm bắt thông tin, xác định các đối tượng phạm tội và giúp chiến sĩ trình sát thâm nhập đường dây. Bởi vậy, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ngoài việc nắm bắt thông tin từ quần chúng cung cấp, anh chủ động tiếp xúc, tuyển chọn, xây dựng và sử dụng các cộng tác viên bí mật có chất lượng để phục vụ có hiệu quả trong đấu tranh chuyên án. Anh thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn cộng tác viên bí mật thực hiện có hiệu quả các yêu cầu

trình sát và tổ chức rút kịp thời để bảo đảm yêu cầu nghiệp vụ.

“Trình sát ma túy luôn phải lên kế hoạch cụ thể, chi tiết, chuẩn bị nhiều phương án và quan trọng nhất là phải đảm bảo an toàn mới “đánh” án. Để được như vậy, người trình sát luôn phải bám sát địa bàn, bám sát đối tượng và quan trọng là phải gần dân. Từ đó mới có nhiều thông tin và có thể nắm bắt rõ đối tượng hơn”, Thượng tá Ngô Hồng Khanh chiêm nghiệm.

Anh chia sẻ thêm: Các đường dây hoạt động phạm tội về ma túy đều được tổ chức rất chặt chẽ, kín đáo, đội trình sát rất khó thâm nhập. Đối tượng chủ mưu, cầm đầu luôn chỉ đạo hoạt động từ xa qua điện thoại hoặc các ứng dụng mạng xã hội; đối tượng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội chủ yếu là “tay chân”, “đàn em” được phân công theo từng công đoạn riêng biệt khác nhau, thường xuyên thay đổi phương thức, thủ đoạn và quy luật hoạt động, gây rất nhiều khó khăn cho công tác đấu tranh, triệt phá. Bởi vậy, mỗi chuyên án với các anh là một cuộc đấu trí với những đối tượng phạm tội. Mỗi chiến sĩ cảnh sát phòng, chống ma túy không chỉ vững về chuyên môn, am hiểu nghiệp vụ mà cần có sức khỏe, sự nhạy bén, bản lĩnh vững vàng, sự cẩn trọng để ứng phó với mọi tình huống!

Trò chuyện cùng Thượng tá Ngô Hồng Khanh mới hiểu hơn rằng, phía sau những chiến công mà chúng tôi thường đọc, nghe, xem trên các phương tiện thông tin đại chúng là biết bao hy sinh thầm lặng không thể nói hết, bởi những câu chuyện các anh kể ra chỉ là phần rất nhỏ trong sự nghiệp đấu tranh với tội phạm ma túy đang diễn ra hằng ngày, hằng giờ. Vì đặc thù của nghề, nên nhiều người vẫn nói vui rằng các anh thường “lẩn tránh” vinh quang. Bởi sau bao chuyên án thành công, được các cấp, ngành, địa phương khen thưởng, các anh thường chọn cách thầm lặng chia sẻ cùng nhau chứ không dám “khoe” cùng ai cả. Bởi khi đã

đứng lên bực vinh quang thì không chỉ là “lộ diện” trước tội phạm ma túy, mà còn làm cho người thân càng lo lắng thêm.

Nói về những thành tích đáng tự hào, Thượng tá Ngô Hồng Khanh trải lòng: Những chiến công, thành tích về vang đó có sự đóng góp tích cực, bền bỉ, sự hy sinh thầm lặng của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ chuyên trách đấu tranh chống tội phạm ma túy của Tây Ninh nói riêng và toàn lực lượng nói chung. Nhiệm vụ nào cũng cần sự đoàn kết, đồng lòng, gan dạ, dũng cảm của những người chiến sĩ đánh án ma túy - những người vì nghĩa lớn đã luôn gác lại tình riêng, tạm xa gia đình để bám tuyến, bám địa bàn, kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với tội phạm ma túy, đem lại bình yên cho cuộc sống. Khát vọng bình yên luôn là mong ước cháy bỏng trong tim anh và đồng đội! □

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Trong tháng 7-2024, Tạp chí Xây dựng Đảng đã nhận được tin, bài, câu hỏi... của các đồng chí và các bạn: Nguyễn Việt Anh, Võ Văn Công, Phạm Đức Dũng, Lê Minh Đạt, Nguyễn Văn Giang, Phạm Thị Ngọc Hà, thanhhai@..., phamhonghanh@..., lethihuhien@..., Nguyễn Thanh Hoàng, Nguyễn Thị Huệ, Đỗ Trọng Hưng, nguyenvanhung@..., Song Hương, Trần Thị Thu Lan, Thái Văn Minh, Nguyễn Minh Phú, Nguyễn Phú Phương, Bùi Ngọc Quân, Nguyễn Thanh Sang, Lê Thị Thanh, Nguyễn Đức Thuận, Minh Tiến, Trần Quang Trung, Trần Đức Tuấn...

Xin trân trọng cảm ơn và mong các đồng chí, các bạn tiếp tục cộng tác, viết tin, bài cho Tạp chí số 9-2024 với chủ đề: Về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ngang tầm nhiệm vụ; Chào mừng 79 năm Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2-9-1945 - 2-9-2024).

Tin, bài, ảnh... ghi đầy đủ họ, tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ. Gửi thư điện tử theo địa chỉ: tapchixaydungdang@btctw.des.vn. Tiêu đề thư điện tử và tên file gửi kèm đề nghị dùng tiếng Việt không dấu để tiện khai thác, sử dụng.

BAN BIÊN TẬP

DANH DỰ

mới là điều thiêng liêng, cao quý nhất!

MA VĂN KHÁNG

1 Ông anh thứ hai của tôi vào tuổi 80 thì mắc phải hội chứng mất trí nhớ. Sáng ấy, ngủ dậy, loang choạng đứng lên, nhìn quanh một lúc, ông ngơ ngẩn như kẻ lạc đường. “Đây là đâu?” - ông hỏi. Con trai ông trả lời: “Đây là nhà mình”. Ông ngơ ngác: “Nhà mình à. Còn cậu là ai?”. “Con là Việt, con trai bố”. Ông lơ ngơ, miệng lầm rầm: “Việt à! Việt là đứa nào nhỉ, sao nghe quen quen?”. lát sau, ông như tỉnh lại chút ít, vịn cầu thang xuống bếp ăn sáng. Ngồi ăn, miệng nhai, mắt ông đăm đăm như nhìn vào cõi hư vô.

Tội nghiệp! Thoạt đầu mới chỉ là thế. Nhưng tuổi mỗi ngày một cao thì triệu chứng sa sút trí tuệ mỗi ngày một thêm nặng. Ông bắt đầu quên tên những người trong gia đình. Rồi quên dần các thói quen sinh hoạt. Nửa đêm, ông thức giấc, rồi đi đi lại lại, nói chuyện một mình. Có bữa, ăn rồi, ông nói chưa ăn. Uống thuốc rồi, ông lại uống tiếp lần nữa. Sợ nhất là nhiều lần ông đi ra khỏi nhà nhưng không nhớ đường về. Có lần phải nhờ tới các chú công an đi tìm hộ. Có hôm, ông bỏ bữa, con phải bón cho ông ăn. Khổ, trông cảnh ấy lại nhớ tới hai câu thơ của nhà thơ Thanh Tịnh: “Bố bón cho con ăn, bố cười, con cười/ Con bón cho bố ăn, con khóc, bố khóc”. Từ một người đàn ông minh mẫn, hoạt bát, vui tính, hay hát hay cười, ông biến thành một ông già lờ đờ, chậm chạp, xa lạ, suốt ngày ngồi bất động trên chiếc xe lăn, chẳng còn nhớ mình là ai. Chẳng còn nhớ mình là ai nữa rồi! Bạn ông, người học cùng Trường Chu Văn An, đồng đội một thời là chiến sĩ pháo cao xạ Điện Biên Phủ năm 1954 đến thăm, ông không

nhận ra. Đã từng là Tham tán Thương mại tại Đại sứ quán Việt Nam ở Ba Lan 4 năm và ở Pháp cũng một nhiệm kỳ, nay ông chẳng nhớ đến một câu tiếng Ba Lan, tiếng Pháp.

Chúng tôi đưa ông đến bệnh viện. Bác sỹ khám bệnh, kết luận tình trạng sa sút trí tuệ nghiêm trọng này là hậu quả của một lần đột quỵ ngấm não mà chính bệnh nhân không biết. Từ đó, quá trình điều trị bắt đầu. Nay đã 5 năm trôi qua mà hiệu quả xem ra chẳng đáng là bao. Ông vẫn vậy. Một con người không trí nhớ, không ký ức. Tuổi già đi đôi với căn bệnh sa sút trí tuệ. Buồn và thương thay!

2 Khác với hiện tượng của ông anh tôi, hiện thời nhiều người còn rất trẻ, chưa đến tuổi sa sút trí tuệ, không ốm đau, bệnh tật gì, vậy mà cũng rơi vào tình trạng mất trí nhớ, không còn ký ức.

Trước hết, phải kể đến tình trạng thờ ơ, quên lãng với lịch sử nước nhà, đặc biệt ở lớp trẻ. Thống kê cho biết, trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2018 điểm bình quân của môn Lịch sử chỉ là 3,79, xếp cuối bảng các môn thi. Năm 2020 khá hơn, nhưng cũng chỉ đạt 5,19 điểm, xếp thứ hai tính từ dưới lên. Năm 2021, với trung bình 4,97, Lịch sử là môn có kết quả “đội sổ” trong các môn thi tốt nghiệp THPT. Năm 2022, điểm trung bình môn này là 6.34 điểm. Theo GS, TSKH. Nguyễn Đình Đức, Trưởng Ban Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội, môn Lịch sử có sự cải thiện rõ rệt. Thứ nhất, có lẽ là cách đây vài năm đã gióng lên hồi chuông cần đổi mới phương pháp dạy môn Lịch sử và trên thực tế đã triển khai tại

các trường THPT. Thứ hai là đề thi đã có sự cải biến.

*“Nư nước Đại Việt ta từ trước
Vốn xưng nền văn hiến đã lâu
Núi sông bờ cõi đã chia
Phong tục Bắc Nam cũng khác
Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần bao đời xây nền
độc lập
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên
xưng đế một phương
Tuy mạnh yếu có lúc khác nhau
Song hào kiệt đời nào cũng có”.*

(Đại cáo Bình Ngô)

Chúng ta có một nền văn hóa, lịch sử dài lâu, phong phú. Đó là sức mạnh mềm bất khả chiến bại của một dân tộc và thực sự đâu có xa cách hiện tại. Lịch sử đang ngày đêm trò chuyện với mỗi người. Lịch sử cho ta biết ta đã là ai, đang là ai, sẽ là ai. Bỏ quên lịch sử là đánh mất ký ức, cách xa cội nguồn dân tộc!

Văn hào người Pháp Vich-to Huy-gô nói: “Lịch sử là tiếng vọng của quá khứ trong tương lai và là ánh phản chiếu tương lai trong quá khứ”.

3 Hôm qua là anh hùng bắt tội phạm, hôm nay là tội phạm bị cơ quan thực thi luật pháp bắt. Khoảng cách giữa hai số phận sao có thể mong manh một cách vô thường đến thế!

Năm 2000, khi đang là Phó Giám đốc Công an tỉnh Nam Định, ông được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Quanh ông là cả một kho giai thoại về tài năng mưu trí phá án. Được phong quân hàm Thiếu tướng năm 2005, cùng năm ông được bầu làm đại biểu Quốc hội khóa XII. Tháng 1-2012, ông là Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát Phòng, chống tội phạm, Bộ Công an. Tháng 5-2012, lên tới đỉnh cao danh vọng, ông được phong hàm Trung tướng. Những trang tiêu sử oai hùng như thế dễ mấy ai có được! Nhưng, cuộc đời như một giấc mộng trả vay. Sáng ngày 30-11-2018, sau 13 ngày xét xử sơ thẩm công khai và 5 ngày nghị án, ông bị Tòa án Nhân dân tỉnh

Phú Thọ tuyên án (sơ thẩm) phạt 9 năm tù và 100 triệu đồng với tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” trong vụ án đường dây đánh bạc ngàn tỉ xuyên Việt Nam trên mạng in-to-nét.

Gia tốc chuyển động nhanh hơn là trường hợp sau chắc nhiều người còn nhớ. Năm 2016, cuốn sách “Phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về tư tưởng trong cán bộ, đảng viên hiện nay” của một TS, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, được đánh giá là những đúc kết sâu sắc, là cẩm nang quý giá cho mỗi cán bộ, đảng viên. Nhưng gần hai năm sau khi cuốn sách xuất bản, ngày 3-9-2018 tác giả đã là tội phạm nhận hối lộ 200.000 đô-la Mỹ trong vụ án Tổng Công ty Viễn thông Mobifone mua 95% cổ phần của Công ty Cổ phần Nghe nhìn Toàn cầu (AVG). Và gần đây còn nhiều trường hợp tương tự ở cấp cao hơn xảy ra cho thấy quyết tâm của Đảng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên liêm chính, làm cho Đảng thực sự là đạo đức, văn minh được nhân dân đồng tình, ủng hộ.

4 Một thời say sưa dâng hiến cho lợi ích của nhân dân. Một thời toan tính vị kỷ, sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi. Hôm qua còn cao giọng rao giảng không ít lời hay ý đẹp, thậm chí thề thốt, hứa hẹn nhiều điều thiêng liêng. Hôm nay đã hành động trái hẳn với đạo lý thông thường. Hôm qua còn là một mẫu người đáng được trọng vọng. Hôm nay bia miệng vẫn còn tro tro. Nói không đi đôi với làm. Nói một đằng làm một nẻo. Nói lời không giữ lấy lời. Hôm qua còn ngồi trên ngai cao quyền lực ngất ngưỡng. Hôm sau đã rơi vào vòng lao lý vì tội tham nhũng. Cuộc đời như lật bàn tay. Con người như kẻ đeo mặt nạ. Một thời tươi đẹp hào hùng. Một thời ê chề thảm hại. Đang là thần tượng cao cả lẫy lừng, bỗng như kẻ ngã ngựa, rơi xuống vực thẳm tối đen. Có cuộc đánh tráo mình, đánh mất mình, đánh

(Xem tiếp trang 68)

HỘI NGHỊ GIAO BAN CỦA THƯỜNG TRỰC BAN BÍ THƯ VỚI CÁC BAN ĐẢNG, 4 VĂN PHÒNG, CÁC ĐẢNG ỦY, CƠ QUAN, ĐOÀN THỂ TRUNG ƯƠNG

Ngày 10-7-2024, tại Trụ sở Trung ương Đảng, đồng chí Lương Cường, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư đã chủ trì giao ban với các ban đảng, 4 văn phòng, các đảng ủy, cơ quan, đoàn thể ở Trung ương (25 đầu mối).

Hội nghị đã đánh giá kết quả công tác nổi bật quý II và 6 tháng đầu năm 2024; đề ra nhiệm vụ công tác trọng tâm quý III-2024.

Hội nghị đã thảo luận, xác định nhiệm vụ công tác trọng tâm quý III-2024 và thời gian tới:

Một là, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình làm việc năm 2024 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Chuẩn bị chu đáo, bảo đảm chất lượng, tiến độ các đề án, nội dung trình Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội; khẩn trương, tích cực chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng; tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ. Tổ chức tốt kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sỹ, Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công.

Hai là, tiếp tục duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn. Tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh; điều chỉnh kịp thời chính sách trước các tình huống phát sinh. Thúc đẩy cải cách hành chính, chuyển đổi số. Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm quốc gia; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Tăng cường phòng, chống cháy, nổ, tai nạn giao thông; chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh...

Ba là, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tích cực đẩy nhanh tiến độ thanh tra, kiểm tra, xác

minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, nhất là các nội dung liên quan đến chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp.

Bốn là, thúc đẩy, triển khai thực chất, hiệu quả các kết luận của Bộ Chính trị về tăng cường quan hệ với các đối tác; Chương trình đối ngoại 6 tháng cuối năm 2024 của lãnh đạo chủ chốt. Chuẩn bị chu đáo Cuộc gặp thường niên giữa Bộ Chính trị Đảng ta và Ban Thường vụ Đảng Nhân dân Căm-pu-chia; Cuộc gặp đại diện hai Bộ Chính trị giữa Đảng ta và Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Năm là, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, công tác xây dựng Đảng, xây dựng pháp luật; đẩy mạnh đấu tranh, xử lý thông tin xấu, độc. Chủ động phát hiện, ngăn chặn thủ đoạn xuyên tạc về tự do tín ngưỡng, tôn giáo, gây rối an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân, nhất là về phòng tránh cháy nổ, an toàn giao thông, an ninh, an toàn thực phẩm; thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo; nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua, cuộc vận động.

Sáu là, các ban đảng, 4 văn phòng, các đảng ủy, cơ quan, đoàn thể Trung ương tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, tăng cường phối hợp trong tham mưu, đề xuất, giải quyết công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm; tập trung vào những đề án khó, phức tạp, đề án có nguy cơ chậm tiến độ. Tích cực phát hiện, đề xuất nhân rộng mô hình, nhân tố mới. Quan tâm đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, công tác nội bộ □

P.V

TẬP TRUNG THAM MƯU HOÀN THÀNH TỐT CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TỔ CHỨC XÂY DỰNG ĐẢNG NĂM 2024

Chiều 4-7, tại Hà Nội, Ban Tổ chức Trung ương tổ chức Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.

Phát biểu ý kiến chỉ đạo tại Hội nghị, đồng chí Lê Minh Hưng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương khẳng định, 6 tháng qua trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, Ban Tổ chức Trung ương đã nỗ lực, cố gắng hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, được BCH Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và cấp ủy các cấp đánh giá cao. Trong đó, điểm nhấn nổi bật là từ đầu nhiệm kỳ đến nay Ban Tổ chức Trung ương đã thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội XIII thành hệ thống quy định, hướng dẫn đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, liên thông về công tác tổ chức xây dựng Đảng. Tham mưu với Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành nhiều quy định, kết luận, hướng dẫn sát thực tiễn, tạo điều kiện cho các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai hoạt động hiệu quả.

Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Lê Minh Hưng nhấn mạnh, trong 6 tháng cuối năm và đến hết nhiệm kỳ, nhất là thời điểm càng đến gần Đại hội XIV của Đảng, các thế lực thù địch sẽ tăng cường chống phá, đặt ra nhiều thách thức trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, do đó nhiệm vụ của Ban Tổ chức Trung ương và Ngành Tổ chức xây dựng Đảng rất nặng nề. Đồng chí Lê Minh Hưng đề nghị các vụ, cục, đơn vị trong Ban tập trung tham mưu



Đồng chí Lê Minh Hưng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương phát biểu ý kiến chỉ đạo tại Hội nghị.

các nội dung trình Hội nghị Trung ương 10 (khóa XIII): hoàn thiện Dự thảo Báo cáo tổng kết xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng; rà soát, bổ sung quy hoạch BCH Trung ương khóa XIV; phương hướng công tác nhân sự BCH Trung ương khóa XIV. Tham mưu, tổ chức tốt lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức kỹ năng cho cán bộ quy hoạch Ủy viên Trung ương khóa XIV. Phối hợp tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14-6-2024 của Bộ Chính trị và ban hành hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị.

Tiếp tục tham mưu hoàn thành các đề án, nhiệm vụ theo chương trình công tác năm 2024, trong đó đề án trình Bộ Chính trị về cơ chế, chính sách phát hiện, lựa chọn, trọng dụng, bố trí, sắp xếp cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội, cán bộ trẻ vào vị trí lãnh đạo, quản lý các cấp; sửa đổi bổ sung Quyết định số 71-QĐ/TW ngày 18-7-2022 của Bộ Chính trị về tổng biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18-7-2022 về

biên chế các cơ quan đảng, mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay”...

Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Lê Minh Hưng lưu ý, cần phát huy hơn nữa tính chủ động trong tham mưu, đề xuất; có sự phối hợp chặt chẽ trong tham mưu các văn bản, đồng thời cầu thị, lắng nghe ý kiến góp ý của các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương; các cán bộ theo dõi địa bàn cần chủ động nắm thông tin, nắm chắc địa bàn, kịp thời phát hiện những vấn đề nảy sinh để có hướng giải quyết, tháo gỡ. Tăng cường phản bác các quan điểm sai trái, thù địch liên quan đến công tác tổ chức - cán bộ qua sự phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Chỉ đạo 35 Trung ương và

các bài viết trên Tạp chí Xây dựng Đảng.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng, áp dụng công nghệ trong quản lý tổ chức đảng, đảng viên. Quan tâm làm tốt hơn nữa công tác đảng, hoạt động của các đoàn thể trong cơ quan; thường xuyên chăm lo đời sống, xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, đoàn kết, văn minh để các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Ban yên tâm cống hiến; chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ của Ban; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, gương mẫu hơn nữa trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phấn đấu xây dựng Đảng bộ cơ quan Ban Tổ chức Trung ương ngày càng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với truyền thống 94 năm của Ngành Tổ chức xây dựng Đảng, với niềm tin, sự kỳ vọng của Đảng và Nhân dân □

MAI ANH

NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM...

(Tiếp theo trang 23)

trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chia sẻ các bài viết về những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, những mô hình mới, cách làm hay trong các phong trào thi đua yêu nước, học tập và làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh với tinh thần “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, “lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”. Tăng cường hơn nữa việc quản lý, giám sát cán bộ, đảng viên thuộc quyền trong việc sử dụng in-tơ-nét, mạng xã hội; kịp thời phát hiện để chấn chỉnh, xử lý các hành vi vi phạm.

Ba là, mỗi cán bộ, công chức, đảng viên cần nâng cao tinh thần cảnh giác trước các thông tin xuyên tạc, bôi nhọ, thông tin xấu, độc trên mạng xã hội. Phải luôn chủ động nâng cao kiến thức xã hội về mọi mặt, nhằm xây dựng cho mình nhận thức chính trị đúng đắn để xem xét,

tiếp cận thông tin khách quan, đầy đủ, chính xác từ những nguồn thông tin chính thống, tránh tiếp cận thông tin phiến diện, một chiều.

Bốn là, phát huy vai trò, tính chủ động của ban chỉ đạo các cấp về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đẩy mạnh tuyên truyền đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên chia sẻ những thông tin chính thống để cùng tuyên truyền, vận động bạn bè, người thân, đồng nghiệp, cộng đồng hiểu và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, tin tưởng vào sự lãnh đạo và quản lý, điều hành của Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp; bên cạnh đó cần định hướng những trang thông tin, những tài khoản facebook chính thống để cán bộ, công chức, đảng viên theo dõi, cập nhật thông tin.

Năm là, các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương cần cung cấp thông tin chính thống một cách đầy đủ, toàn diện, kịp thời đến người

dân. Đồng thời, cần tăng cường tuyên truyền pháp luật, cảnh báo các hành vi vi phạm pháp luật; chỉ rõ những thủ đoạn, nội dung thông tin giả mạo, tính chất nguy hại của nó đối với cá nhân và xã hội. Qua đó, giúp người dùng am hiểu pháp luật, tránh những hành vi vi phạm cũng như nhận diện các thủ đoạn, nội dung thông tin giả mạo, biết tự sàng lọc, tiếp nhận thông tin hữu ích, chính thống, “miễn dịch” với những thông tin giả mạo làm nhiễu loạn môi trường xã hội.

Việc sử dụng in-tơ-nét và mạng xã hội có trách nhiệm là một đòi hỏi khách quan, quan trọng và có tính bắt buộc đối với mỗi cán bộ, đảng viên. Quản lý, nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên khi tham gia mạng xã hội là yêu cầu cấp thiết đối với mỗi cấp ủy, tổ chức đảng. Mỗi cơ quan, đơn vị có thể đề ra một bộ quy chuẩn để cán bộ, đảng viên ở cơ quan, đơn vị của mình lấy làm căn cứ để thực hiện, đồng thời là cơ sở để kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cán bộ, đảng viên □

TP. HỒ CHÍ MINH:...

(Tiếp theo trang 36)

Hai là, xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách để thu hút, trọng dụng nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt phù hợp với chủ trương thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù và điều kiện thực tiễn của Thành phố. Thực hiện có hiệu quả các chính sách đãi ngộ mới theo các nghị quyết của HĐND thành phố. Trong đó, tập trung thu hút những cá nhân có phẩm chất đạo đức, lối sống chuẩn mực; có khát vọng cống hiến, phụng sự Tổ quốc và Nhân dân; có trình độ, năng lực sáng tạo vượt trội; có thành tích học tập, có trình độ chuyên môn, năng lực nghiên cứu khoa học xuất sắc, nổi trội. Chú trọng thu hút học sinh, sinh viên có thành tích học tập, tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc, có tố chất, năng khiếu nổi trội từ các cơ sở giáo dục, đào tạo; những người có học vị thạc sĩ, tiến sĩ, có học hàm giáo sư, phó giáo sư, có các công trình nghiên cứu được công nhận và ứng dụng hiệu quả cao vào đời sống thực tiễn; những người có trình độ, năng lực vượt trội và kinh nghiệm thực tiễn đang làm việc ở các lĩnh vực, khu vực, địa bàn khác kể cả trong, ngoài nước.

Bốn là, cùng với nâng cao chất lượng xây dựng chính sách (phát hiện, tuyển chọn, bố trí sử dụng, tôn vinh, đãi ngộ...), cần chú trọng

xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả, tạo điều kiện tốt nhất để chuyên gia thể hiện và phát huy tài năng sáng tạo, kinh nghiệm của mình. Hoàn thiện môi trường, điều kiện hoạt động của trí thức, có chính sách sử dụng và phát huy nguồn chất xám khoa học một cách phù hợp, hiệu quả sẽ củng cố niềm tin, tạo động lực cho các chuyên gia yên tâm công tác, phát huy vai trò của mình trên các lĩnh vực đời sống xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội thành phố trong bối cảnh chuyển đổi số và kinh tế tri thức.

Năm là, thu hút, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư cho việc thu hút và trọng dụng nhân tài. Bảo đảm nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước để đầu tư cho hoạt động thu hút, trọng dụng nhân tài một cách thực chất thông qua những giải pháp thiết thực, hiệu quả. Huy động nguồn lực xã hội hóa phục vụ cho các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, các hoạt động chuyên sâu, các đề án, công trình, dự án, tác phẩm, sản phẩm trí tuệ của nhân tài. Nghiên cứu, triển khai xây dựng các cơ chế, chính sách mới nhằm đào tạo, bồi dưỡng nhân tài theo nhu cầu của Thành phố và đáp ứng các yêu cầu, chuẩn mực của khu vực cũng như quốc tế. Sớm thành lập Quỹ Phát triển nhân tài thành phố để hỗ trợ và khuyến khích phát triển nhân tài trên các lĩnh vực đời sống xã hội, không vì mục đích lợi nhuận □

ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NHÂN TÀI ở Mỹ và Nhật Bản

DIỆP CHI

Lịch sử nhân loại đã chứng minh rằng chúng ta làm nên lịch sử, nhưng nếu không có những người lãnh đạo tài năng, cùng với đội ngũ nhân tài đông đảo thì không thể tập hợp được quần chúng, tạo thành sức mạnh để thúc đẩy xã hội tiến bộ. Do đó, nhân tài là “nguyên khí” của một chính thể, một quốc gia, là bí quyết để xây dựng đất nước phồn vinh, cuộc sống của người dân được ấm no, hạnh phúc. Trong công tác nhân tài nói chung, việc đào tạo, bồi dưỡng để có nguồn nhân lực chất lượng cao nói riêng là những vấn đề mang tính thời đại, quyết định đến sự phát triển của mỗi đất nước.

Kinh nghiệm của Mỹ

Nước Mỹ có nền kinh tế số 1 thế giới, là nước tư bản phát triển trên tất cả các lĩnh vực. Thành tựu đó là kết quả của việc nước Mỹ thu hút được nhiều nhân tài, nhất là đội ngũ các nhà khoa học và các chuyên gia công nghệ hàng đầu thế giới tới Mỹ làm việc. Môi trường làm việc ở Mỹ giúp những tài năng đích thực được phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và được trọng dụng. Trong đó, chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhân tài ở Mỹ luôn được chú trọng, tạo được kết quả to lớn trong việc xây dựng đội ngũ nhân tài lớn mạnh cho quốc gia.

Mặc dù việc tuyển chọn nhân tài ở Mỹ được triển khai từ sớm nhưng quyết tâm cao xây dựng đội ngũ này, nhất là chú trọng vào công tác đào tạo, bồi dưỡng được đẩy mạnh từ cuối những năm 1950. Năm 1958, Quốc hội Mỹ thông qua đạo luật về giáo dục quốc phòng, trong luật ghi rõ: Liên bang hỗ trợ 1 tỷ đô-la, số tiền này chủ yếu dùng để đẩy mạnh việc đào tạo sinh viên các ngành nghiên cứu cơ bản, phát hiện và phát triển nhân tài. Trong điều thứ nhất của đạo luật ghi rõ: Không một sinh viên tài năng nào phải từ chối tiếp nhận học vấn đại

học chỉ vì thiếu tiền cho việc chi phí học tập. Năm 1972, Quốc hội Mỹ lại thông qua Luật Giáo dục đại học để nhanh chóng phát triển lực lượng lao động có trình độ đại học và phát triển nhân tài. Việc đào tạo, bồi dưỡng nhân tài ở Mỹ được thực hiện một cách có hệ thống và được luật hóa, đó chính là nguyên nhân cơ bản, tạo điều kiện cho nước Mỹ ngày càng có nhiều nhân tài.

Trong hệ thống giáo dục, nước Mỹ rất chú trọng đến việc xây dựng các trường đại học nổi tiếng và các trung tâm nghiên cứu chất lượng cao. Các đời Tổng thống Mỹ đều quan tâm đến chiến lược phát triển giáo dục, mỗi đời Tổng thống đều đặt ra mục tiêu chiến lược riêng cụ thể. Theo đó, ngày 4-2-1997 Tổng thống Bin Clin-ton đọc thông điệp Liên bang đã đề cập nhiều đến phát triển giáo dục và mục tiêu học tập suốt đời, đó là: Mọi trẻ em 8 tuổi phải biết đọc; mọi trẻ em 12 tuổi phải khai thác được dữ liệu in-tơ-nét; mọi thanh niên 18 tuổi đều có khả năng vào các trường đại học và cao đẳng; mọi người Mỹ phải có cơ hội học tập suốt đời.

Để thực thi các mục tiêu phát triển giáo dục, Chính phủ Mỹ đã liên tục tăng ngân sách cho

giáo dục. Năm 1989, nước Mỹ đầu tư cho giáo dục 353 tỷ đô-la Mỹ, đến năm 1999 tăng lên 635 tỷ đô-la Mỹ. Trong những thập niên gần đây, phần lớn những nhà khoa học đoạt giải thưởng Nobel về khoa học và kinh tế đều tập trung ở Mỹ. Hiện nay, Mỹ có hơn 3.000 trường đại học, trong đó có khoảng 200 trường đại học và các viện đại học quốc gia có uy tín. Hầu hết các trường đại học này đều được xếp hạng hàng đầu thế giới như Đại học Tổng hợp Harvard, Đại học Tổng hợp Standford, Đại học Tổng hợp Columbia, Đại học Tổng hợp Yale... Ở những trường có chất lượng cao, việc thi tuyển được thực hiện rất chặt chẽ và khi xét tuyển rất quan tâm đến kết quả học tập ở cấp học phổ thông. Đây được xem là những “lò đào luyện” nên đội ngũ nhân tài đông đảo, vừa đa dạng và có chất lượng cao ở Mỹ, vừa là nơi thu hút nhân tài nước ngoài tới học tập, làm việc.

Về hình thức đào tạo, bồi dưỡng học sinh năng khiếu ở Mỹ cũng đa dạng, nhưng tất cả đều theo nguyên tắc là giáo dục đối với những học sinh có năng khiếu là giáo dục cá biệt, vừa chú trọng bảo đảm vốn kiến thức bậc phổ thông, vừa quan tâm đến năng lực, sở trường riêng của mỗi học sinh. Có thể thấy, về chương trình đào tạo tài năng ở Mỹ có rất nhiều loại hình, phổ biến nhất là các chương trình dành cho các học sinh, sinh viên có năng khiếu đặc biệt, hoặc nổi trội về một môn học, một lĩnh vực nào đó. Các chương trình này được thiết kế không giống nhau về nội dung, cấu trúc và quy mô nhằm thích ứng với yêu cầu đào tạo, phát triển năng khiếu học sinh ở các bậc khác nhau.

Nước Mỹ có chương trình vinh danh được tiến hành tại nhiều trường dành cho các sinh viên xuất sắc, chủ yếu để đào tạo nhân tài trong lĩnh vực kinh doanh và khoa học cơ bản. Năm 2001, ở một số trường đại học của Mỹ có chương trình đào tạo tài năng về khoa học và

công nghệ. Những năm gần đây, nước Mỹ có một số chương trình đào tạo lãnh đạo tài năng được cả thế giới biết tới, như Chương trình đào tạo lãnh đạo ở Đại học Tổng hợp Seattle Big Dog Program, Chương trình Leadership Training của Kenedy School. Các chương trình này không chỉ hướng tới đào tạo lãnh đạo cao cấp, mà còn tạo ra những đội trưởng, nhóm trưởng.

Từ những năm cuối thế kỷ XX đến nay, mỗi năm nước Mỹ đầu tư gần 350 triệu đô-la Mỹ cho các chương trình đào tạo nhân tài trong lĩnh vực lãnh đạo, quản lý và khoảng hơn 1 tỷ đô-la Mỹ cho các chương trình đào tạo, phát triển nhân tài khoa học - công nghệ và quản trị kinh doanh. Các hãng, công ty cũng lập ra nhiều quỹ hỗ trợ đào tạo nhân tài trong nhiều lĩnh vực. Các chương trình đào tạo nhân tài ở Mỹ thường xuyên cập nhật nội dung, điều chỉnh kết cấu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, phù hợp với từng loại đối tượng. Có thể nói, rất nhiều các nhà lãnh đạo và quản lý tài năng trên thế giới đều được đào tạo tại các trung tâm đào tạo lãnh đạo và quản lý của Mỹ.

Kinh nghiệm của Nhật Bản

Nhật Bản là nước nghèo tài nguyên, lại chịu nhiều thảm họa thiên tai vào bậc nhất thế giới. Không những thế, Nhật Bản phải đối mặt với nền kinh tế kiệt quệ sau chiến tranh. Đứng trước muôn vàn khó khăn, để tránh nguy cơ tụt hậu, các thế hệ lãnh đạo Nhật Bản luôn suy nghĩ tìm đường tạo nên thành công cho đất nước. Với tầm nhìn chiến lược, Minh Trị Thiên Hoàng (1852-1912) đã đề ra chiến lược phát triển đất nước, bắt đầu từ phát triển khoa học - kỹ thuật, công nghệ và học hỏi cách thức quản lý tiên tiến của các nước phương Tây. Ông chỉ ra nguy cơ tụt hậu của Nhật Bản so với các nước phương Tây “không phải là quân sự, mà là thương mại, không phải là vũ lực mà trí lực”. Một trong ba điểm chính của đường hướng duy tân là coi trọng giáo dục. Theo đó,

công cuộc Minh Trị Duy Tân bắt đầu từ việc cải cách giáo dục, đào tạo tài năng và bồi dưỡng nhân tài. Lấy phương châm “khoa học phương Tây, tinh thần Nhật Bản”, ngay từ những thập kỷ đầu của thời đại Minh Trị, người Nhật đã không ngừng tiếp thu, học tập những tinh hoa của thế giới nhưng vẫn giữ vững những nét đặc trưng, bản sắc văn hóa của dân tộc mình. Chỉ vài chục năm sau cải cách của Minh Trị Thiên Hoàng đã đánh dấu sự thành công trong việc cải cách đất nước Nhật Bản, bước vào hàng ngũ các nước tiên tiến, sánh ngang với các nước tư bản phát triển phương Tây.

Vào năm 1871, Bộ Giáo dục Nhật Bản được thành lập theo mô hình của phương Tây. Năm 1872, Học chế - Luật Giáo dục được ban hành. Học chế quy định hệ thống quản lý trường học áp dụng theo khuôn mẫu của Pháp. Chính phủ còn gửi sinh viên ra nước ngoài học tập, nghiên cứu những kiến thức tiên tiến về áp dụng công việc phù hợp với thực tiễn đất nước. Và không chỉ có đội ngũ trẻ, những người lãnh đạo Nhật Bản cũng tự nguyện học tập, ra nước ngoài để học tập và nghiên cứu.

Bên cạnh việc gửi sinh viên ra nước ngoài học tập, Nhật Bản mời giáo sư, giảng viên là người nước ngoài sang giảng dạy, truyền bá kiến thức cho người Nhật, số người có trình độ sang Nhật truyền thụ kiến thức khoảng 5.000 người. Chính phủ Nhật Bản khi đó đã nhận thức rõ, muốn hiểu biết thế giới bên ngoài thì phải học ngoại ngữ, vừa để có thể giao tiếp, vừa dịch tài liệu nghiên cứu. Nhật Bản xác định đây là chìa khóa mở rộng cánh cửa tri thức. Vào năm 1874, Nhật Bản có 91 trường dạy tiếng nước ngoài với tổng số sinh viên là 13.000 người, trong đó đặc biệt chú ý đến tiếng Anh. Cùng với đó là việc biên dịch tài liệu nước ngoài để tiếp nhận thông tin của thế giới được Nhật Bản chú ý.

Nhật Bản đã nhận thấy cốt lõi của sự thành

công trong công cuộc cải cách đất nước trước hết là nhờ cải cách giáo dục thành công. Chính điều này đã tạo ra nguồn nhân lực dồi dào có tri thức, văn hóa tiến bộ cho xã hội. Trong hoàn cảnh lịch sử, các triều đại phong kiến phương Đông vẫn khép kín trong hệ tư tưởng phong kiến lỗi thời, lạc hậu thì Nhật Bản đã vượt qua sự hạn chế của các triều đại phong kiến đương thời. Không chỉ có nông nghiệp và thủ công nghiệp, Nhật Bản đã thừa nhận công nghiệp và thương nghiệp có tác dụng thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Bởi vậy, vào cuối thế kỷ XVIII, tư tưởng “nông bản, thương mại”, “đĩ công vi bản” ở Nhật Bản đã bị phá vỡ, thay vào đó là sự ra đời của những tư tưởng tiến bộ. Đó là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu, đặt nền tảng và cơ sở để tạo nên “sự thần kỳ” của Nhật Bản vào những năm sau này. Giữ vững nét văn hóa truyền thống của dân tộc, đồng thời nhạy bén tiếp thu tinh hoa của nhân loại, Nhật Bản đã có cách làm tạo được nét riêng trong việc đào tạo đội ngũ nhân tài cho đất nước.

Để đáp ứng mục tiêu hiện đại hóa giáo dục, những thập niên gần đây Nhật Bản thực hiện cải cách giáo dục từ nội dung, chương trình, giáo viên và sách giáo khoa, trong đó nhấn mạnh nội dung giáo dục trong nhà trường phải sát với cuộc sống hằng ngày, tạo sự hứng thú cho học sinh và phát huy được tính sáng tạo. Nhật Bản không có hệ thống các trường lớp năng khiếu để đào tạo, bồi dưỡng tài năng từ nhỏ như Mỹ nhưng đã rất sớm chú trọng xây dựng một nền giáo dục theo chuẩn mực hiện đại. Do vậy, chất lượng của học sinh tốt nghiệp THPT ở Nhật đứng vào bậc nhất thế giới. Tư tưởng chủ đạo trong chính sách giáo dục của Nhật Bản trong những năm gần đây là giáo dục vì sự phát triển chất lượng nguồn nhân lực có khả năng đáp ứng yêu cầu của kinh tế tri thức. Từ những năm cuối thế kỷ XX, Nhật Bản rất coi trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng

cao, nhất là công tác bồi dưỡng nhân tài về quản lý. Công việc này được tiến hành theo một quy trình chặt chẽ. Hằng năm, Viện Nhân sự chọn từ 5 đến 6 vạn sinh viên năm thứ 4 và chọn 1.000 sinh viên loại I để đào tạo cho các bộ, ngành. Số sinh viên này sau khi tốt nghiệp được tập sự từ 1 đến 3 năm, nếu phấn đấu xuất sắc sẽ được đi học ở nước ngoài từ 2 đến 3 năm, sau đó về nước làm nhóm trưởng 2 năm. Những người xuất sắc được đề bạt làm giám đốc 1 cơ quan nhỏ khoảng 1 năm với trách nhiệm độc lập và sau đó trải qua nhiều vị trí, cấp bậc... Từ khi phát hiện một sinh viên xuất sắc mới ra trường cho đến khi được đề bạt làm thứ trưởng, người đó phải trải qua rất nhiều cấp, giữ nhiều chức vụ khác nhau từ cơ sở đến Trung ương với thời gian khoảng trên 20 năm. Đối với các công chức cao cấp đều phải trải qua những khóa học xử lý tình huống đặt trong bối cảnh tác động của toàn cầu hóa. Với các lựa chọn, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách như vậy, hầu hết cán bộ khoa học và quản lý đều có nghiệp vụ chuyên môn rất cao, vừa có lý luận và thực tiễn nên làm việc hiệu quả.

Với những bước đi đó, đến cuối thế kỷ XX,

Nhật Bản là một trong số quốc gia phát triển trên thế giới không còn người mù chữ và đã có 72,5% số học sinh theo học lên đến bậc đại học, cao đẳng và trung cấp. Trong nhiều thập niên Nhật Bản là quốc gia đứng đầu thế giới về khoa học - công nghệ. Suốt quá trình thực hiện mục tiêu vươn xa của đất nước, Nhật Bản đã đưa ra chủ trương dựa vào tri thức, dựa vào nhân tài. Nhờ đó, Nhật Bản đã trở thành cường quốc kinh tế trên thế giới với nguồn nhân lực được đánh giá cao về chuyên môn và kỹ năng, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động. Điều này đã tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển các ngành công nghiệp, công nghệ cao của Nhật Bản.

Ngày nay, cuộc cạnh tranh về nhân tài giữa các nước trở nên gay gắt chưa từng có. Trên thế giới nói chung, hầu như ngành nào, lĩnh vực nào cũng thiếu nhân tài. Trong cuộc cạnh tranh này, nhân tài sẽ đi từ nơi không được trọng dụng đến nơi có điều kiện phát triển tốt hơn. Vì vậy, quốc gia nào thành công trong việc phát triển, thu hút nhân tài thì sẽ giành được ưu thế vượt trội và có chỗ đứng vững mạnh trên trường quốc tế □

“TÂM LÁ CHẤN THÉP” ...

(Tiếp theo trang 47)

chiến công xuất sắc, được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ghi nhận, đánh giá cao và được tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý: 12 tập thể, 15 cá nhân vinh dự được tuyên dương Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; 4 Huân chương Hồ Chí Minh, 3 Huân chương Quân công hạng Nhất, 3 Huân chương Quân công hạng Nhì, 4 Huân chương Quân công hạng Ba, 1 Huân chương Lao động hạng Nhì, 2 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất, 13 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì, 36 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba, 5 Huân chương Chiến công hạng Nhất, 12 Huân


chương Chiến công hạng Nhì, 23 Huân chương Chiến công hạng Ba; 10 lần được Chính phủ tặng Cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua; hàng ngàn tập thể và hàng vạn cá nhân được tặng thưởng huân, huy chương các loại; hàng vạn cán bộ, chiến sĩ được lãnh đạo Bộ Công an, cấp ủy, chính quyền địa phương, giám đốc Công an tỉnh, thành phố khen thưởng.

Mới đây, đúng vào dịp kỷ niệm 50 năm Ngày truyền thống lực lượng CSCĐ, Bộ Tư lệnh CSCĐ vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân lần thứ hai vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, góp phần xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc □

CÔNG TÁC CÁN BỘ


? *Thực hiện Quy định số 89-QĐ/TW ngày 4-8-2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, BTV Tỉnh ủy Quảng Bình đã ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ diện BTV Tỉnh ủy quản lý; trong đó quy định cán bộ diện BTV Tỉnh ủy quản lý (giám đốc, phó giám đốc các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh) phải có trình độ lý luận chính trị cao cấp hoặc cử nhân. Tuy nhiên, ngày 6-3-2024 Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2024/NĐ-CP quy định phó giám đốc sở chỉ cần trình độ lý luận chính trị trung cấp. Xin hỏi, BTV Tỉnh ủy quy định như trên có cần điều chỉnh để phù hợp với Nghị định của Chính phủ không?*

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Bình

 Việc Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 6-3-2024 quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước để cụ thể hóa quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc khối hành chính nhà nước là quy phạm pháp luật được thực hiện thống nhất. Do vậy, Quảng Bình cần điều chỉnh, thực hiện theo quy định này.

? *Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương sớm hướng việc dẫn đào tạo trung cấp lý luận chính trị đối với đối tượng trưởng, phó phòng và quy hoạch trưởng, phó phòng của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp thuộc sở, thuộc huyện.*

nguyenvanhung@...

 Căn cứ Quy định 57-QĐ/TW ngày 8-2-2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị, các trường hợp trên không thuộc đối tượng đào tạo trung cấp lý luận chính trị. Ban Tổ chức Trung ương ghi nhận đề nghị trên và sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất khi thực hiện sơ kết Quy

định số 57-QĐ/TW.

? *Điều 6, Nghị định 101-NĐ/CP ngày 1-9-2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, quy định điều kiện đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu. Hiện nay, theo Bộ luật Lao động, độ tuổi nghỉ hưu đã được nâng lên nam 62 tuổi và nữ 60 tuổi. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét tham mưu điều chỉnh độ tuổi đào tạo sau đại học của cán bộ, công chức từ 40 tuổi lên 45 tuổi.*

lebinhvan@...



Theo quy định tại Nghị định 101/2017/NĐ-CP, việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức phải căn cứ tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý. Tuy nhiên, hiện nay theo quy định về tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý không yêu cầu trình độ sau đại học. Vì vậy, việc đề xuất nâng tuổi đào tạo sau đại học lần đầu đối với cán bộ, công chức theo Bộ luật Lao động từ 40 tuổi lên 45 tuổi là không có cơ sở.

? *Xin hỏi, việc thực hiện công tác cán bộ (quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu tái cử) đối với cán bộ bị kỷ luật hoặc từ chức hiện nay thực hiện theo quy định nào?*

thanhhai@...



Việc thực hiện công tác cán bộ (quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu tái cử) đối với cán bộ bị kỷ luật hoặc từ chức hiện nay thực hiện Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18-8-2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và Kết luận 20-KL/TW ngày 8-9-2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật.

? *Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương đề xuất Trung ương tăng mức phụ cấp đối với chức danh “nhất thể hóa” trưởng ban*

tuyên giáo kiêm giám đốc trung tâm chính trị cấp huyện.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh



Theo quy định tại Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW ngày 19-5-2021 của Ban Tổ chức Trung ương, trường ban tuyên giáo kiêm giám đốc trung tâm chính trị cấp huyện hưởng chế độ phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định chung. Trong quá trình nghiên cứu, xây dựng chính sách tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21-5-2018 của Hội nghị Trung ương 7 (khóa XII), Ban Tổ chức Trung ương đã có báo cáo gửi Ban Chỉ đạo cải cách chính sách tiền lương Nhà nước, trong đó có đề xuất việc nghiên cứu, đổi mới chế độ phụ cấp kiêm nhiệm phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và tình hình thực tiễn.

Trong khi chưa có quy định mới, đề nghị địa phương căn cứ quy định hiện hành tại Thông tư số 78/2005/TT-BNV ngày 10-8-2005 của Bộ Nội vụ và Hướng dẫn số 55-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương để thực hiện chế độ phụ cấp kiêm nhiệm đối với người đồng thời được bầu cử hoặc được bổ nhiệm kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo đứng đầu các cơ quan, đơn vị khác bảo đảm nguyên tắc và điều kiện theo quy định.

? *Xin hỏi, người có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị và nghiệp vụ đoàn, đội do Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam cấp trước ngày 16-9-2009 có được coi là có trình độ trung cấp lý luận chính trị không?*

lethihuhien@...



Căn cứ Quyết định số 395/QĐ-TH ngày 23-10-1975 của Ban Tuyên huấn Trung ương về việc công nhận Trường Huấn luyện cán bộ Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh (nay là Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam) được giảng dạy lý luận chính trị theo chương trình trung cấp, bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị do Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam cấp trước ngày 31-

12-2023 (Điều 6, Điều 11, Quy định 57-QĐ/TW ngày 8-2-2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị) theo quy định được công nhận có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

CÔNG TÁC ĐẢNG VIÊN

? *Xin hỏi, trường hợp đảng viên được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép được thay đổi họ, tên thì có được thay đổi họ và tên trong hồ sơ của đảng viên hay không và nếu được thì thủ tục thực hiện như thế nào?*

phamhonghanh@...



Trường hợp thay đổi họ, tên của đảng viên hiện nay thực hiện theo Điều 9, Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 28-9-2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng”. Theo đó, trường hợp đảng viên cần thay đổi họ, tên khác với đã khai trong lý lịch đảng viên thì thực hiện như sau: Đảng viên gửi đến cấp ủy cơ sở đơn đề nghị và văn bản chính thức của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép được thay đổi họ, tên. Cấp ủy cơ sở xem xét và đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

Khi có quyết định của cấp ủy có thẩm quyền cho thay đổi họ, tên thì tổ chức đảng quản lý hồ sơ thực hiện chỉnh sửa đồng bộ họ, tên trong các tài liệu và cơ sở dữ liệu đảng viên do cấp ủy các cấp quản lý.

? *Đề nghị Trung ương hướng dẫn việc xây dựng báo cáo kiểm điểm đối với chi bộ cơ sở không có tập thể chi ủy để chi bộ cơ sở thực hiện việc kiểm điểm đúng quy định.*

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Nam



Tại Khoản 1, Điều 14, Quy định 124-QĐ/TW ngày 4-10-2023 của Bộ Chính trị quy định về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị quy định: “Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc

tổ chức thực hiện; căn cứ quy định của Bộ Chính trị để cụ thể hóa về nội dung kiểm điểm, bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại cho từng đối tượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị”. Vì vậy, đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Nam tham mưu cho BTV Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo việc cụ thể hóa các nội dung của quy định cho phù hợp với tình hình của địa phương.

? *Xin hỏi, ở tỉnh nơi tôi công tác hiện có trường hợp là giám đốc sở sau khi nghỉ hưu, có đơn xin ra khỏi Đảng và được tổ chức đảng có thẩm quyền quyết định cho ra khỏi Đảng. Như vậy, trường hợp này có xóa tư cách các chức vụ đã đảm nhiệm không?*

nguyenvanhung@...



Theo Khoản 5, Điều 84 Luật Cán bộ, công chức 2008 (được sửa đổi bởi Khoản 18, Điều 1, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức sửa đổi 2019) xóa tư cách chức vụ là một trong những hình thức xử lý kỷ luật cán bộ, công chức đã nghỉ việc hoặc nghỉ hưu mà sau đó phát hiện có hành vi vi phạm trong thời gian công tác.

Khoản 2, 3 Điều 10, Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28-7-2021 của BCH Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng quy định hình thức kỷ luật đối với đảng viên chính thức gồm 4 hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ; đảng viên dự bị có 2 hình thức: Khiển trách, cảnh cáo. Đồng thời, tại Điểm 11.2 (quy định đối tượng xin ra khỏi Đảng), Hướng dẫn 01-HD/TW ngày 28-9-2021 hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng: Chỉ xem xét cho ra khỏi Đảng đối với những đảng viên chưa vi phạm về tư cách. Nếu vi phạm tư cách đảng viên thì phải xử lý kỷ luật về Đảng, sau đó mới xét cho ra khỏi Đảng.

Như vậy, trường hợp xin ra khỏi Đảng của đồng chí giám đốc sở nêu trên sau khi về hưu, đã được cấp có thẩm quyền quyết định cho ra

khỏi Đảng không phải là hình thức xử lý kỷ luật; do đó không phải xóa tư cách các chức vụ đã đảm nhiệm.

BẢO VỆ CHÍNH TRỊ NỘI BỘ

? *Đề nghị Trung ương quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận bảo vệ chính trị nội bộ các cấp, đặc biệt là trong việc nắm và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên theo phân cấp trong thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ và kết nạp đảng viên.*

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hà Tĩnh



Hiện nay Ban Tổ chức Trung ương đang tiến hành tổng kết Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 18-8-2014 của Bộ Chính trị “về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay”, trong đó có nội dung về tổ chức bộ máy bảo vệ chính trị nội bộ. Trên cơ sở kết quả tổng kết sẽ báo cáo Bộ Chính trị về quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận bảo vệ chính trị nội bộ các cấp, đặc biệt là trong việc nắm và giải quyết vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên theo phân cấp trong thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ và kết nạp đảng viên để bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn.


? *Các đảng bộ trực thuộc, nhất là cấp huyện do BTV huyện ủy nhận xét, kết luận tiêu chuẩn chính trị hiện nay thực hiện khó khăn, nhất là các đối tượng là cán bộ ở đảng bộ cơ sở (ngoài đối tượng theo Quy định số 58-QĐ/TW còn có các đối tượng với số lượng lớn là giáo viên, cán bộ cấp xã, phường, thị trấn). Đề nghị Ban Tổ chức Trung ương nghiên cứu có văn bản cho phép phân cấp cho BTV đảng ủy cơ sở nhận xét tiêu chuẩn chính trị khi không có vấn đề về chính trị.*

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Ninh




Ban Tổ chức Trung ương ghi nhận đề xuất về việc bổ sung quy định thẩm quyền cho đảng ủy cơ sở trong việc nhận xét tiêu chuẩn chính trị khi không có vấn đề chính


trị. Hiện tại, đề nghị các địa phương thực hiện theo quy định tại Khoản 5, 6 Điều 2, Điều 15, Điều 16 Quy định số 58-QĐ/TW ngày 8-2-2022 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

 Đề nghị Trung ương nghiên cứu có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo cơ chế phối hợp cung cấp thông tin, nhất là việc rà soát, thẩm tra, xác minh lý lịch cán bộ, đảng viên phục vụ công tác cán bộ và kết nạp đảng viên vì hiện nay việc trả lời kết quả rất chậm, dẫn đến tham mưu báo cáo, kết luận về tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên gặp nhiều khó khăn, không kịp thời.


Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng, Ninh Bình, Lạng Sơn, Lai Châu

 Hiện nay, Ban Tổ chức Trung ương đang tiến hành sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 140-QĐ/TW ngày 8-8-2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành kèm theo Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ; ghi nhận ý kiến phản ánh của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Lâm Đồng, Ninh Bình, Lạng Sơn, Lai Châu và một số địa phương, đơn vị, Ban Tổ chức Trung ương sẽ

đề nghị các cơ quan liên quan, trong đó có Đảng ủy Công an Trung ương thực hiện một số nội dung phối hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác thẩm tra, lý lịch người vào Đảng; thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

 Đề nghị Trung ương hướng dẫn cụ thể danh mục cơ quan, vị trí trọng yếu, cơ mật để thống nhất thực hiện trong toàn quốc.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Trà Vinh, Lạng Sơn, Lai Châu

 Do mô hình tổ chức của hệ thống chính trị nói chung và đặc điểm khác nhau giữa các địa phương, đơn vị nên Ban Tổ chức Trung ương không ban hành danh mục mẫu; các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc Trung ương căn cứ Hướng dẫn số 02-HD/BTCTW ngày 19-5-2023 của Ban Tổ chức Trung ương về Khung tiêu chí xác định cơ quan, bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật và đặc điểm của từng địa phương, đơn vị để thực hiện □

DANH DỰ MỚI LÀ ĐIỀU...

(Tiếp theo trang 56)

mất ký ức, đánh mất uy tín, danh dự nào nhanh như thế? Đáng tiếc và đáng giận làm sao!

Thực chất đó là quá trình “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” thay đổi lập trường tư tưởng, mục tiêu, ý chí, bản chất cách mạng. Là quá trình thiếu rèn luyện nghiêm khắc với bản thân. Là quá trình từ bỏ lợi ích của nhân dân, lấy lợi ích cá nhân làm trọng. Là quá trình thoái hóa, biến chất trong mỗi cán bộ, đảng viên. Là đang từ đỉnh cao của nhân cách đạo đức sa xuống vũng bùn của lối sống cá nhân ích kỷ. Là sự phản bội lại lý tưởng đã lựa chọn, tôn thờ và phản bội lại quá khứ tốt đẹp của bản thân!

Không thể như thế được! Một khi đã gơ tay

thề, nguyện suốt đời phấn đấu cho Đảng, cho lợi ích của Tổ quốc và hạnh phúc của Nhân dân thì “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” như vậy là tự phản bội hèn đớn và vô liêm với chính bản thân mình. Càng ngẫm càng thấy câu nói của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng càng thiết thực và giá trị biết bao: “Đời người chỉ sống có một lần, phải sống sao cho có ý nghĩa, để không phải xót xa, ân hận vì những việc làm ti tiện, đốn hèn, vô liêm sỉ. Tiền bạc làm gì, chết có mang theo được đâu. Danh dự mới là điều thiêng liêng cao quý nhất!”.

Hãy sống và làm việc theo tinh thần ấy để tỏ lòng thành kính với đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - một chiến sĩ cộng sản chân chính, một nhân cách lớn, một nhà lãnh đạo có Tâm và Tầm của Đảng và dân tộc ta □